

**THÔNG TƯ**

**Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài;*

*Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định các mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam và nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài.
2. Cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước về đầu tư đối với hoạt động đầu tư tại Việt Nam, hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và hoạt động xúc tiến đầu tư.
3. Tổ chức, cá nhân khác liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và hoạt động xúc tiến đầu tư.

### **Điều 3. Mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư**

1. Mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam quy định tại Phụ lục A.

2. Mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài quy định tại Phụ lục B.

3. Mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư quy định tại Phụ lục C.

### **Điều 4. Hướng dẫn cách ký các văn bản, báo cáo**

1. Đối với trường hợp đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế tại Việt Nam: trước khi thành lập tổ chức kinh tế, nhà đầu tư ký các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư; sau khi thành lập tổ chức kinh tế, người đại diện có thẩm quyền theo pháp luật của tổ chức kinh tế ký các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư.

2. Đối với trường hợp đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp tại Việt Nam: nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và người đại diện có thẩm quyền theo pháp luật của tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp cùng ký các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư.

3. Đối với trường hợp đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Việt Nam: các bên tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh ký các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư và các văn bản liên quan đến hoạt động đầu tư.

4. Nhà đầu tư quy định tại Điều 68 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư đăng ký đầu tư ra nước ngoài ký các văn bản và báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài.

### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước về đầu tư đối với hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư, nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài, các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam và Thông

tư số 03/2018/TT-BKHĐT ngày 17/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn và ban hành mẫu văn bản thực hiện thủ tục đầu tư ra nước ngoài.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn./

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ; Các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ban quản lý các KCN, KCX, KKT, KCNC;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ KH&ĐT;
- Cổng Thông tin quốc gia về Đầu tư;
- Bộ KHĐT: Lãnh đạo Bộ, các Cục, Vụ, Viện và các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, ĐTNN.

H30

**BỘ TRƯỞNG**



*(Handwritten signature)*

**Nguyễn Chí Dũng**

**DANH MỤC CÁC MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG  
ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM, ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI VÀ  
XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 03./2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của  
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



STT	Tên mẫu văn bản	Ký hiệu
<b>PHỤ LỤC A: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM.</b>		
<b>I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư</b>		
1	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư (Điểm a khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư, khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.1
2	Đề xuất dự án đầu tư (Dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập) (Điểm b khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư)	Mẫu A.I.2
3	Đề xuất dự án đầu tư (Dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất) (Điểm d khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư)	Mẫu A.I.3
4	Đề xuất dự án đầu tư (Dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư) (Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.4
5	Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư (Khoản 3 Điều 29 Luật Đầu tư, các khoản 1 và 2 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.5
6	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Các khoản 2 và 4 Điều 35 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.6
7	Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài. (Khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư)	Mẫu A.I.7
8	Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh (Điều 49 Luật Đầu tư)	Mẫu A.I.8
9	Văn bản đăng ký điều chỉnh văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh	Mẫu A.I.9

10	Văn bản thông báo chấm dứt văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh (Điều 50 Luật Đầu tư)	Mẫu A.I.10
11	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư) (Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.11.a
12	Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (Trường hợp chuyển nhượng dự án không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư) (Khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.11.b
13	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án là tài sản bảo đảm) (Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.11.c
14	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp chia, tách và sáp nhập dự án đầu tư) (Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.11.d
15	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế) (Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.11.đ
16	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư) (Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.11.e
17	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh) (Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.11.g
18	Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp điều chỉnh khác)	Mẫu A.I.11.h
19	Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh (Khoản 1 Điều 44, khoản 2 Điều 47 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.12
20	Văn bản thông báo của nhà đầu tư về việc ngừng hoạt động dự án đầu tư (Khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư)	Mẫu A.I.13
21	Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư (Khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư, khoản 2 Điều 55 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.14

22	Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động dự án đầu tư (Các điểm a, b và c khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư)	Mẫu A.I.15
23	Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điểm a khoản 1 Điều 127 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.16
24	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 1 Điều 41 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.17
25	Văn bản đề nghị hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 1 Điều 41 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.18
26	Văn bản đề nghị nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 42 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.19
27	Báo cáo thực hiện dự án đầu tư (Các điểm b và c khoản 2 Điều 37, Điều 72 Luật Đầu tư)	Mẫu A.I.20
28	Văn bản đề nghị áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư (Khoản 4 Điều 13 Luật Đầu tư, khoản 3 Điều 4 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.I.21

## II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư

29	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 6 Điều 32, khoản 5 Điều 33, điểm d khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.1
30	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Điểm d khoản 2 Điều 44, điểm d khoản 2 Điều 45, khoản 3 Điều 46 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.2
31	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (Khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư, điểm c khoản 2 Điều 29 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.3
32	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (Khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư, các Điều 44, 45 và 46 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.4
33	Quyết định chấp thuận nhà đầu tư (Khoản 3 Điều 29 Luật Đầu tư, điểm đ khoản 2 và khoản 4 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.5
34	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (Trường hợp nhà đầu tư)	Mẫu A.II.6

	<i>tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án</i> (Các khoản 6 và 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
35	Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư (Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm) (Khoản 4 Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.7
36	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Trường hợp cấp mới) (Khoản 1 Điều 38 Luật Đầu tư)	Mẫu A.II.8
37	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Trường hợp điều chỉnh) (Các điều thuộc Mục 4 Chương IV Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.9
38	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Trường hợp đổi, cấp lại, hiệu đính) (Điều 41 và Điều 127 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.10
39	Văn bản thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư (Điều 43 Luật Đầu tư)	Mẫu A.II.11
40	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (Khoản 5 Điều 49 Luật Đầu tư)	Mẫu A.II.12
41	Văn bản quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành (Khoản 3 Điều 50 Luật Đầu tư)	Mẫu A.II.13
42	Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư (Do nhà đầu tư đề xuất) (Khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư)	Mẫu A.II.14
43	Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư (Do cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư đề xuất) (Khoản 2 Điều 47 Luật Đầu tư)	Mẫu A.II.15
44	Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư (Do Thủ tướng Chính phủ quyết định) (Khoản 3 Điều 47 Luật Đầu tư)	Mẫu A.II.16
45	Quyết định chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư (Khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư, các khoản 2, 3, 4, 5 Điều 57, khoản 2 Điều 58, Điều 59, Điều 60 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.17
46	Quyết định chấm dứt một phần hoạt động của dự án đầu tư (Khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư và khoản 6 Điều 57 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.18
47	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh (Khoản 6 Điều 48 Luật Đầu tư)	Mẫu A.II.19

48	Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài. (Điều 26 Luật Đầu tư, Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.20
49	Đề nghị đăng tải thông báo trên Cổng thông tin quốc gia về đầu tư (Khoản 1 Điều 58 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.II.21
50	Giấy biên nhận hồ sơ (Áp dụng chung đối với hoạt động đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài)	Mẫu A.II.22
<b>III. Mẫu báo cáo định kỳ của tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư</b>		
51	Báo cáo quý về tình hình thực hiện dự án đầu tư (Điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 1, khoản 2, Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A.III.1
52	Báo cáo năm về tình hình thực hiện dự án đầu tư (Điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 1, khoản 3, Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu A. III.2
53	Báo cáo quý về tình hình hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 2, Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.III.3
54	Báo cáo năm về tình hình hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Điểm a, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 102 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.III.4
<b>IV. Mẫu báo cáo định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư</b>		
55	Báo cáo quý về tình hình đầu tư nước ngoài của Cơ quan đăng ký đầu tư và UBND cấp tỉnh (Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 1, khoản 2, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.1
56	Báo cáo năm đánh giá về tình hình đầu tư nước ngoài của Cơ quan đăng ký đầu tư và UBND cấp tỉnh (Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và Khoản 1, khoản 2, Điều 101, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.2
57	Báo cáo năm về tình hình đầu tư nước ngoài của Cơ quan đăng ký đầu tư và UBND cấp tỉnh (Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và Khoản 1, khoản 2, Điều 101, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.3
58	Báo cáo năm về danh mục dự án ĐTNN đang có nhà đầu tư quan	Mẫu A.IV.4



	tâm của Cơ quan đăng ký đầu tư và UBND cấp tỉnh (Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và Khoản 1, khoản 2, Điều 101, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	
59	Báo cáo quý của các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư theo pháp luật chuyên ngành về tình hình cấp mới Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy tờ tương đương (Điểm d, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.5
60	Báo cáo quý của các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư theo pháp luật chuyên ngành về tình hình điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy tờ tương đương (Điểm d, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.6
61	Báo cáo quý của các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư theo pháp luật chuyên ngành về tình hình tạm ngừng, chấm dứt hoạt động dự án ĐTNN (Điểm d, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.7
62	Báo cáo năm của Bộ Tài chính tổng hợp tình hình xuất nhập khẩu của tổ chức kinh tế có vốn ĐTNN (Khoản 2 Điều 72, Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.8a
63	Báo cáo năm của Bộ Tài chính tình hình xuất khẩu của tổ chức kinh tế có vốn ĐTNN (Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.8b
64	Báo cáo năm của Bộ Tài chính tình hình nhập khẩu của tổ chức kinh tế có vốn ĐTNN (Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.8c
65	Báo cáo tổng hợp năm của Bộ Tài chính về tình hình tài chính và nộp ngân sách của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.9a
66	Báo cáo năm của Bộ Tài chính về tình hình tài chính và nộp ngân sách của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (Khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu A.IV.9b

67	Báo cáo năm của Bộ Lao động thương binh và xã hội về tình hình lao động nước ngoài làm việc tại tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quốc tịch <i>(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm đ, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</i>	Mẫu A.IV.10a
68	Báo cáo năm của Bộ Lao động thương binh và xã hội về tình hình lao động nước ngoài làm việc tại tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo địa phương <i>(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm đ, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</i>	Mẫu A.IV.10b
69	Báo cáo năm của Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình chuyển giao công nghệ tại tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài <i>(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm e, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</i>	Mẫu A.IV.11
70	Báo cáo năm của UBND cấp tỉnh về tình hình giao, cho thuê và sử dụng đất tại các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài <i>(Khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư và điểm g, khoản 3, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).</i>	Mẫu A.IV.12

**PHỤ LỤC B: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI.**

**I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư**

1	Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài <i>(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)</i> <i>(Điều 57, Điều 58, Điều 61 Luật Đầu tư và Điều 75, Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</i>	Mẫu B.I.1
2	Đề xuất dự án đầu tư ra nước ngoài <i>(Áp dụng cho hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài)</i> <i>(Điều 57, Điều 58 Luật Đầu tư và Điều 75 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</i>	Mẫu B.I.2
3	Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài <i>(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)</i> <i>(Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 77, Điều 79 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</i>	Mẫu B.I.3
4	Giải trình đề xuất điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài <i>(Áp dụng cho hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài thuộc diện chấp thuận chủ</i>	Mẫu B.I.4

	trương đầu tư ra nước ngoài) (Khoản 5, khoản 6 Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
5	Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài (Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài) (Điểm c khoản 3 Điều 63 Luật Đầu tư)	Mẫu B.I.5
6	Văn bản cam kết tự cân đối nguồn ngoại tệ (Áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư có đủ ngoại tệ chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư tại nước ngoài) (Điểm đ khoản 1 Điều 57, khoản 2 Điều 61 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 75, điểm b khoản 1 Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).	Mẫu B.I.6
7	Văn bản cam kết thu xếp ngoại tệ của tổ chức tín dụng (Áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư không có ngoại tệ chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư tại nước ngoài) (Điểm đ khoản 1 Điều 57, khoản 2 Điều 61 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 75, điểm b khoản 1 Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.I.7
8	Thông báo về việc xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế (Khoản 5 Điều 60 Luật Đầu tư và khoản 3 Điều 75, điểm c khoản 1 Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.I.8
9	Quyết định đầu tư ra nước ngoài (Áp dụng đối với nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư ra nước ngoài) (Khoản 4 Điều 60 Luật Đầu tư và Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.I.9
10	Quyết định điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài (Áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp đăng ký điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài). (Khoản 3 Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 75 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.I.10
11	Thông báo thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài (Điểm a khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.I.11
12	Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án đầu tư ra nước ngoài về Việt Nam (Khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư)	Mẫu B.I.12
13	Thông báo chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư ra nước ngoài cho nhà đầu tư nước ngoài (Điểm d khoản 1 Điều 64 Luật Đầu tư và khoản 5 Điều 87 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.I.13

14	Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (Khoản 2 Điều 64 Luật Đầu tư và Điều 87 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.I.14
15	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.I.15
16	Văn bản đề nghị hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.I.16
<b>II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư ra nước ngoài</b>		
17	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ (Khoản 5 Điều 58 Luật Đầu tư và điểm e khoản 2 Điều 76 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.II.1
18	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ (Điểm e khoản 3 Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.II.2
19	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (Mẫu giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài – chứng nhận lần đầu) (Điều 62 Luật Đầu tư)	Mẫu B.II.3
20	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính) (Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.II.4
21	Quyết định về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (Mẫu Quyết định chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của Bộ kế hoạch và Đầu tư) (Khoản 3 Điều 64 Luật Đầu tư)	Mẫu B.II.5
<b>III. Mẫu báo cáo định kỳ của các Bộ, ngành liên quan và nhà đầu tư</b>		
22	Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình hoạt động dự án đầu tư tại nước ngoài (Điểm b khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.III.1
23	Báo cáo định kỳ năm tình hình hoạt động dự án đầu tư tại nước ngoài (Điểm b khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.III.2

24	Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài cho năm tài chính (Điểm c khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư)	Mẫu B.III.3
25	Báo cáo định kỳ hàng năm của các Bộ, ngành liên quan (Điều 99 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu B.III.4
<b>PHỤ LỤC C: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ</b>		
<b>I. Mẫu văn bản áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia</b>		
1	Văn bản đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia hàng năm (Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.I.1
2	Biểu tổng hợp đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia hàng năm (Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.I.2
3	Đề án hoạt động xúc tiến đầu tư thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia (Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.I.3
4	Bảng dự toán kinh phí của hoạt động xúc tiến đầu tư đề xuất thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia (Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.I.4
5	Văn bản điều chỉnh chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia (Điểm d, Khoản 2 và Điểm a, Khoản 3 Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.I.5
6	Hợp đồng giao nhiệm vụ thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia (Điểm g, khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.I.6
<b>II. Mẫu văn bản áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh</b>		
7	Văn bản dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm (Điểm a, Khoản 2, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.II.1
8	Biểu tổng hợp dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm (Điểm a, Khoản 2, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.II.2
9	Văn bản đề nghị điều chỉnh chương trình xúc tiến đầu tư (Khoản 3, Điều 93, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.II.3

<b>III. Mẫu văn bản áp dụng đối với các hoạt động xúc tiến đầu tư khác</b>		
10	Văn bản về phương án xúc tiến đầu tư trong hoạt động đối ngoại cấp cao nhà nước (Khoản 1, Điều 94 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.III.1
11	Văn bản thông báo kế hoạch tổ chức hoạt động xúc tiến hỗn hợp đầu tư, thương mại, du lịch, ngoại giao kinh tế (Khoản 2, Điều 95 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.III.2
12	Văn bản thông báo tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư không sử dụng ngân sách nhà nước (Khoản 3, Điều 96 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.III.3
<b>IV. Mẫu báo cáo</b>		
13	Văn bản thông báo hoàn thành hoạt động xúc tiến đầu tư không sử dụng ngân sách nhà nước (Khoản 3, Điều 96 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.IV.1
14	Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Khoản 1, Điều 103 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.IV.2
15	Biểu tổng hợp tình hình thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Khoản 1, Điều 103 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.IV.3
16	Báo cáo tình hình thực hiện các cam kết/thỏa thuận/chủ trương đầu tư của Bộ/ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Khoản 1, Điều 103 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Mẫu C.IV.4



**PHỤ LỤC A**  
**MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG**  
**ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

**I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư**

**Mẫu A.I.1**

**Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư**

*(Điểm a khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư, Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Kính gửi: ..... *(Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Nhà đầu tư thứ nhất:**

*a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên: .....Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân<sup>1</sup>)* số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email: .....

*b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:*

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

.....*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức<sup>2</sup>)* số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

Tỷ lệ nắm giữ vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp/tổ chức (chỉ áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức thành lập tại Việt Nam.<sup>3</sup>):

STT	Tên nhà đầu tư nước ngoài	Quốc tịch	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
			VNĐ	Tương đương USD	

Tỷ lệ thành viên hợp danh là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty hợp danh (chỉ áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư là công ty hợp danh thành lập tại Việt Nam): .....

Thông tin về người đại diện theo pháp luật/đại diện theo ủy quyền của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:

Họ tên: .....Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** kê khai thông tin tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất.

**II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ DỰ KIẾN THÀNH LẬP** (đối với nhà đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức thành lập tổ chức kinh tế)

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Loại hình tổ chức kinh tế.....

3. Vốn điều lệ:..... (bằng chữ) đồng và tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....).

4. Tỷ lệ góp vốn điều lệ của từng nhà đầu tư:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD	

**III. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:

1.1. Tên dự án: .....

1.2. Địa điểm thực hiện dự án: .....

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

<sup>3</sup> Đính kèm danh sách thành viên, cổ đông nước ngoài đối với trường hợp là Công ty TNHH, Công ty cổ phần.



**2. Mục tiêu dự án:**

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với ngành nghề có mã CPC, nếu có)
	.....		
	.....		

**Ghi chú:**

- Ngành kinh doanh ghi đầu tiên là ngành kinh doanh chính của dự án.
- (\*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.

**3. Quy mô dự án:**

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí (nếu có):

- Diện tích: liệt kê cụ thể diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng ( $m^2$  hoặc ha);
- Diện tích đất phù hợp quy hoạch:  $m^2$  (trừ diện tích đất thuộc lộ giới hoặc diện tích đất không phù hợp quy hoạch);
- Công suất thiết kế;
- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp;
- Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến (diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất...);

*Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên.*

*Trong trường hợp có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị để nghị ghi rõ:*

- Diện tích đất xây dựng:.....  $m^2$ ;
- Diện tích sàn xây dựng nhà ở:.....  $m^2$ ;
- Loại nhà ở (nhà liền kề, căn hộ chung cư, biệt thự ... theo quy định của Luật Nhà ở);
- Số lượng nhà ở: ..... căn;
- Quy mô dân số: ..... người;
- Vị trí dự án thuộc khu vực đô thị:.....(có/không);
- Dự án thuộc phạm vi bảo vệ của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt:.....(có/không);
- Dự án thuộc khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử (được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị) của đô thị loại đặc biệt:.....(có/không);

**4. Vốn đầu tư và phương án huy động vốn:**

4.1. Tổng vốn đầu tư: .....(bằng chữ) đồng và tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....), trong đó:

- Vốn góp của nhà đầu tư:...(bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ.
- Vốn huy động: ..... (bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ, trong đó:
  - + Vốn vay từ các tổ chức tín dụng :.....
  - + Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác : .....

- + Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn) : .....
  - Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....
- 4.2. Nguồn vốn đầu tư:

a) Vốn góp để thực hiện dự án (ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiền độ góp vốn
		VND	Tương đương USD			

Ghi chú:

(\*) Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ, .....

b) Vốn huy động: ghi rõ số vốn, phương án huy động (vay từ tổ chức tín dụng/công ty mẹ ...) và tiến độ dự kiến.

c) Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

5. Thời hạn hoạt động của dự án: .....

6. Tiến độ thực hiện dự án: (ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):

- a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn;
  - b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư;
  - c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có);
  - d) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có);
- (Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn).

#### IV. NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận.
4. Đối với nhà đầu tư là công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài: Trường hợp lựa chọn áp dụng điều kiện tiếp cận thị trường và thủ tục đầu tư như quy định đối với nhà đầu tư trong nước, thì từ bỏ tất cả các quyền và lợi ích của nhà đầu tư nước ngoài theo pháp luật trong nước hoặc theo bất kỳ điều ước quốc tế nào có thể áp dụng đối với nhà đầu tư đó.

#### V. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư.
2. Các văn bản quy định tại các khoản 2 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có).

3. Các văn bản theo pháp luật về xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, kinh doanh bất động sản.
4. Các hồ sơ liên quan khác (nếu có).

....., ngày ..... tháng .....năm.....

**Nhà đầu tư**

*(Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có))*

## Mẫu A.I.2

## Đề xuất dự án đầu tư

(Dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do cơ quan có thẩm quyền lập)  
(Điểm b khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư)

TÊN CƠ QUAN ĐỀ XUẤT  
DỰ ÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ<sup>1</sup>

(Ngày .... tháng ... năm....)

1. Tên dự án (nếu có):.....

2. Mục tiêu hoạt động của dự án: .....

3. Địa điểm thực hiện dự án: .....

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

## 4. Quy mô dự án:

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí (nếu có):

- Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng ( $m^2$  hoặc ha);
- Diện tích đất phù hợp quy hoạch sử dụng đất: ..... $m^2$  (trừ diện tích đất thuộc lộ giới hoặc diện tích đất không phù hợp quy hoạch);
- Công suất thiết kế;
- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp;
- Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến (diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất...);

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên.

Trong trường hợp có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị đề nghị ghi rõ:

- Diện tích đất xây dựng:....  $m^2$ ;
- Diện tích sàn xây dựng nhà ở:.....  $m^2$ ;
- Loại nhà ở (nhà liền kề, căn hộ chung cư, biệt thự ... theo quy định của Luật Nhà ở);
- Số lượng nhà ở: ..... căn;

<sup>1</sup> Trường hợp pháp luật về xây dựng quy định lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được sử dụng báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thay cho đề xuất dự án đầu tư này.

- Quy mô dân số: ..... người;
- Vị trí dự án thuộc khu vực đô thị:.....(có/không);
- Dự án thuộc phạm vi bảo vệ của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt:.....(có/không);
- Dự án thuộc khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử (được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị) của đô thị loại đặc biệt:.....(có/không);

**5. Tổng vốn đầu tư dự kiến: (tổng vốn bằng VNĐ) .....**

*(Trong trường hợp đề xuất lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đề nghị bổ sung sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của dự án theo quy định pháp luật về xây dựng, không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư).*

**6. Thời hạn hoạt động của dự án: .....**

**7. Tiến độ thực hiện dự án (ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):**

- a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn (nếu có);
- b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án;
- c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có);
- d) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có);

*(Trường hợp dự án chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn).*

**8. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án:**

Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành (tạo việc làm, nộp ngân sách, xuất khẩu, chuyển giao công nghệ, ....).

**9. Thông tin về đất đai:**

a) Hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Điều kiện thu hồi đất đối với dự án thuộc diện thu hồi đất;

c) Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (nếu có);

d) Dự kiến sơ bộ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác đối với trường hợp các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ (nếu có).

**10. Giải trình về sự phù hợp của dự án với quy hoạch có liên quan.**

**11. Đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.**

**12. Dự kiến hình thức lựa chọn nhà đầu tư và điều kiện đối với nhà đầu tư (nếu có).**

**13. Yêu cầu về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư (đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ), (nếu có).**

**14. Đối với dự án đầu tư xây dựng, đề nghị bổ sung các nội dung:**

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị: bổ sung thuyết minh việc đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có); sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án, trong đó đề xuất sơ bộ phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao hoặc đề xuất bàn giao cho địa phương;

b) Đối với các dự án đầu tư xây dựng không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này: bổ sung dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có).

**15. Cơ chế, chính sách đặc biệt (nếu có).**

**16. Hồ sơ kèm theo**

a) Các văn bản quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật Đầu tư;

b) Các văn bản quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;

b) Các văn bản theo pháp luật về xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, kinh doanh bất động sản;

c) Các hồ sơ liên quan khác (nếu có).

....., ngày ..... tháng .....năm.....

**Tên cơ quan đề xuất dự án**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Mẫu A.I.3****Đề xuất dự án đầu tư**

(Dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất)  
(Điểm d khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư

Ngày .... tháng ... năm....)

**I. NHÀ ĐẦU TƯ / HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ**

1. Nhà đầu tư (Ghi tên từng nhà đầu tư theo văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư)

2. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư (nếu có): (Đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai/ Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu/ Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư)

Đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

**II. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Các nội dung về tên dự án, địa điểm thực hiện dự án, mục tiêu, quy mô, vốn, phương án huy động vốn, thời hạn, tiến độ thực hiện dự án: ghi chi tiết như nội dung tại văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư

2. Đề xuất nhu cầu sử dụng đất (áp dụng đối với dự án đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất).

2.1. Địa điểm khu đất: giới thiệu tổng thể về khu đất (địa chỉ, diện tích, ranh giới, vị trí địa lý):

2.2. Hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai (lập bảng cơ cấu hiện trạng sử dụng đất, bản đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo)

2.3. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (nêu rõ diện tích đất và cơ cấu sử dụng đất, thời hạn, tỷ lệ sử dụng đất của từng hạng mục công trình)

2.4. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.5. Dự kiến kế hoạch, tiến độ giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.

2.6. Dự kiến sơ bộ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác đối với trường hợp các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ (nếu có)

**3. Cơ sở pháp lý xác định quyền sử dụng khu đất (nếu có).**

**4. Nhu cầu về lao động (nếu cụ thể số lượng lao động trong nước, số lượng lao động là người nước ngoài cần cho dự án theo từng giai đoạn cụ thể)**

**5. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án:** Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành (tạo việc làm, nộp ngân sách, xuất khẩu, chuyển giao công nghệ...)

**6. Giải trình về sự phù hợp của dự án với quy hoạch có liên quan**

**7. Đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường**

**8. Giải trình việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có)**

**9. Đối với dự án đầu tư xây dựng**

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị: bổ sung thuyết minh việc đáp ứng mục tiêu, định hướng phát triển đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có); sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư bảo đảm yêu cầu đồng bộ; sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội; sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án, trong đó đề xuất sơ bộ phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao hoặc đề xuất bàn giao cho địa phương;

b) Đối với các dự án đầu tư xây dựng không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này: bổ sung dự kiến phân chia dự án thành phần (nếu có).

**10. Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư (đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, dự án đầu tư vào khu công nghệ cao theo quy định của pháp luật về công nghệ cao, nếu có).**

**11. Giải trình về việc đáp ứng điều kiện về suất đầu tư và lao động sử dụng đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có)**

**III. ĐỀ XUẤT ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ (ghi rõ cơ sở pháp lý của đề xuất ưu đãi, hỗ trợ đầu tư)**

**1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có)**

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)

**2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu (nếu có)**

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)

**3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất (nếu có)**

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)

**4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế (nếu có)**



**5. Ưu đãi đầu tư đặc biệt (nếu có)**

**6. Đề xuất hỗ trợ đầu tư (nếu có)**

... .., ngày ..... tháng .....năm.....

**Nhà đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu (nếu có)

**Mẫu A.I.4****Đề xuất dự án đầu tư<sup>1</sup>**

(Dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)  
(Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư

Ngày .... tháng ... năm....)

**I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ**

(Ghi tên từng nhà đầu tư)

Đề nghị thực hiện dự án đầu tư với các nội dung như sau:

**II. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ****1. Tên dự án, địa điểm thực hiện dự án:**

1.1. Tên dự án.....

1.2. Địa điểm thực hiện dự án: .....

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

**2. Mục tiêu dự án:**

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
1	(Ngành kinh doanh chính)		
2	.....		

**Ghi chú:**

- Ngành kinh doanh ghi đầu tiên là ngành kinh doanh chính của dự án.
- (\*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.

**3. Quy mô dự án:**

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí (nếu có)

- Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng (m<sup>2</sup> hoặc ha)
- Diện tích đất phù hợp quy hoạch sử dụng đất: m<sup>2</sup> (trừ diện tích đất thuộc lộ giới hoặc diện tích đất không phù hợp quy hoạch).
- Công suất thiết kế

<sup>1</sup> Đối với dự án đầu tư đã triển khai hoạt động, đề xuất dự án đầu tư được thay bằng báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư từ thời điểm triển khai đến thời điểm đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp

- Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến (*diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất...*)

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên.

Trong trường hợp có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (*để bán, cho thuê, cho thuê mua*), khu đô thị đề nghị ghi rõ:

- Diện tích đất xây dựng:..... m<sup>2</sup>;

- Diện tích sàn xây dựng nhà ở:..... m<sup>2</sup>;

- Loại nhà ở (nhà liền kề, căn hộ chung cư, biệt thự ... theo quy định của Luật Nhà ở);

- Số lượng nhà ở: ..... căn;

- Quy mô dân số: ..... người;

- Vị trí dự án thuộc khu vực đô thị:.....(*có/không*);

- Dự án thuộc phạm vi bảo vệ của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt:.....(*có/không*);

- Dự án thuộc khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử (được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị) của đô thị loại đặc biệt:.....(*có/không*);

#### 4. Vốn đầu tư:

4.1. Tổng vốn đầu tư: .....(*bằng chữ*) đồng và tương đương ..... (*bằng chữ*) đô la Mỹ (*tỷ giá..... ngày..... của.....*), trong đó:

- Vốn góp của nhà đầu tư:....(*bằng chữ*) đồng và tương đương ... (*bằng chữ*) đô la Mỹ.

- Vốn huy động: ..... (*bằng chữ*) đồng và tương đương ... (*bằng chữ*) đô la Mỹ, trong đó:

+ Vốn vay từ các tổ chức tín dụng : .....

+ Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác : .....

+ Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn) : .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (*nếu có*): .....

#### 4.2. Nguồn vốn đầu tư:

a) Vốn góp để thực hiện dự án (*ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư*):

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiền độ góp vốn
		VNĐ	Tương đương USD			
1						
...						

#### Ghi chú:

(\*) Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ

b) Vốn huy động: ghi rõ số vốn, phương án huy động (*vay từ tổ chức tín dụng/công ty mẹ,...*) và tiền độ dự kiến.

c) Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (*nếu có*): .....

5. Thời hạn hoạt động của dự án: .....

6. Tiến độ thực hiện dự án (ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn;

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành hoặc khai thác vận hành (nếu có)

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)

7. Nhu cầu về lao động: (nêu cụ thể số lượng lao động trong nước, số lượng lao động là người nước ngoài cần cho dự án theo từng giai đoạn cụ thể)

8. Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án:

- Những tác động quan trọng nhất do dự án mang lại cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành (tạo việc làm, nộp ngân sách, xuất khẩu, chuyển giao công nghệ, ....).

9. Thông tin về đất đai (nếu có)

a) Hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai:

b) Điều kiện thu hồi đất đối với dự án thuộc diện thu hồi đất

c) Dự kiến nhu cầu sử dụng đất

10. Giải trình về sự phù hợp của dự án với quy hoạch có liên quan (nếu có)

11. Đánh giá sơ bộ tác động môi trường (nếu có) theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường

12. Giải trình việc đáp ứng điều kiện đầu tư áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có)

13. Giải trình về việc đáp ứng điều kiện về suất đầu tư và lao động sử dụng (nếu có)

III. ĐỀ XUẤT ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ (ghi rõ cơ sở pháp lý của đề xuất ưu đãi, hỗ trợ đầu tư)

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có)

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu (nếu có)

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng)

3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất (nếu có)

Cơ sở pháp lý của ưu đãi (*ghi rõ tên văn bản pháp luật, điều khoản áp dụng*)

**4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế (*nếu có*)**

**5. Ưu đãi đầu tư đặc biệt (*nếu có*)**

**6. Đề xuất hỗ trợ đầu tư (*nếu có*)**

... .., ngày ..... tháng .....năm.....

**Nhà đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và  
đóng dấu (*nếu có*)

**Mẫu A.I.5****Văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư***(Khoản 3 Điều 29 Luật Đầu tư, các khoản 1 và 2 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

Kính gửi: .....(Cơ quan nhà nước có thẩm quyền)

Nhà đầu tư đề nghị chấp thuận nhà đầu tư để thực hiện dự án đầu tư tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số....., ngày cấp....., cơ quan cấp.... với các nội dung như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ****1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: .....Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2

<sup>1</sup> Là một trong các loại thông tin hoặc giấy tờ sau: Sổ định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

3. Tỷ lệ (dự kiến) về vốn góp của các nhà đầu tư (trong trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên).

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VND	Tương đương USD (nếu có)	

## II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ (đã được chấp thuận chủ trương đầu tư)

1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đã cấp số...../QĐ.....ngày.....

2. Nội dung dự án:

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Tiến độ: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án: .....

## III. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ (do nhà đầu tư đề xuất)

1. Vốn đầu tư của dự án (sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án, nếu có):

- Vốn góp của nhà đầu tư:...(bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....).

- Vốn huy động: ..... (bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ.

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

2. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn: .....

- Vốn góp (Tiến độ, tỷ lệ và phương thức góp vốn - ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		VND	Tương đương USD			

(\*) Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ, .....

- Vốn huy động (dự kiến): .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư;

c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có);

d) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có);

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn).

#### **IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. .... (tên nhà đầu tư) cam kết thực hiện dự án đã được ..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương tại Quyết định số...../QĐ.... ngày..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh (nếu có) và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận.

#### **V. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo quy định tại các điểm b, c, e, g và h khoản 1 Điều 33 của Luật Đầu tư.

2. Các tài liệu khác có liên quan.

....., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu (nếu có)



**Mẫu A.I.6**

**Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**  
(Các khoản 2 và 4 Điều 35 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Kính gửi: ..... (Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Nhà đầu tư có dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số .... và đã trúng đấu giá, trúng thầu tại Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá hoặc Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư số.... /Nhà đầu tư được chấp thuận theo Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, nay đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với các nội dung sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: .....Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ tên: .....Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2

## II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ DỰ KIẾN THÀNH LẬP (nếu có)

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Loại hình tổ chức kinh tế.....

3. Địa chỉ: .....

4. Vốn điều lệ:.....(bằng chữ) đồng và tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....).

5. Tỷ lệ góp vốn điều lệ của từng nhà đầu tư:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD	

## III. NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ/ QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ TRÚNG ĐẦU GIÁ HOẶC QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ/QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ.

1. Thông tin về các Quyết định đã cấp:

STT	Tên Quyết định	Số Quyết định	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

2. Nội dung dự án

- Tên dự án: .....

- Mục tiêu: .....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Tiến độ: .....

- Thời hạn dự án: .....

## IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư / Quyết định phê duyệt kết quả trúng đầu giá hoặc Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư / Quyết định chấp thuận nhà đầu tư / Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

## V. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Bản sao các Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư / Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá hoặc Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư / Quyết định chấp thuận nhà đầu tư liên quan đến dự án.
2. Các tài liệu khác có liên quan.

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).

## Mẫu A.I.7

Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài  
(Khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ GÓP VỐN/MUA CỔ PHẦN/MUA PHẦN VỐN GÓP**

Kính gửi: ..... (Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Nhà đầu tư đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp vào .....(tên tổ chức kinh tế)....với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: .....Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

.....(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: ....; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ tên: .....Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên.

## II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ NHẬN GÓP VỐN/CỔ PHẦN/PHẦN VỐN GÓP:

### 1. Tên tổ chức kinh tế:

- Tên bằng tiếng Việt .....
- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....
- Tên viết tắt (nếu có): .....

2. Mã số doanh nghiệp: ..... Ngày cấp lần đầu: ..... Ngày điều chỉnh gần nhất (nếu có): .....

3. Mã số thuế: .....

4. Loại hình doanh nghiệp: .....

5. Địa chỉ trụ sở chính: (Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

### 6. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC (Lấy mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với ngành nghề có mã CPC)

7. Vốn điều lệ: ..... (bằng chữ) đồng.

8. Tỷ lệ hiện hữu về sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế (nếu có):

STT	Tên nhà đầu tư nước ngoài	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VND	Tương đương USD (nếu có)	
1				
2				
3				
....				

9. Danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông sáng lập, danh sách chủ sở hữu, thành viên, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài (nếu có);

10. Kê khai Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh (nếu có).

Ghi rõ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số... tại..... (vị trí khu đất)

### III. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH GÓP VỐN, MUA CỔ PHẦN, MUA PHẦN VỐN GÓP

(chỉ liệt kê giao dịch phát sinh)

STT	Tên nhà đầu tư nước ngoài	Quốc tịch	Giá trị vốn góp theo vốn điều lệ			Giá trị giao dịch dự kiến của hợp đồng góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp	
			VNĐ	Tương đương USD (nếu có)	Tỷ lệ (%)	VNĐ	Tương đương USD (nếu có)

### IV. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ SAU KHI NHẬN VỐN GÓP/CỔ PHẦN/ PHẦN VỐN GÓP:

1. Tên tổ chức kinh tế:
2. Vốn điều lệ:.....(bằng chữ) đồng.
3. Tỷ lệ sở hữu:

STT	Tên nhà đầu tư nước ngoài	Quốc tịch	Giá trị vốn góp theo vốn điều lệ		
			VNĐ	Tương đương USD (nếu có)	Tỷ lệ (%)

#### 4. Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC (Lấy mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với ngành nghề có mã CPC)

(\*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành nghề đầu tư có điều kiện áp dụng đối với nhà ĐTNN.

### V. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA TỔ CHỨC KINH TẾ (nếu có)

### VI. GIẢI TRÌNH VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI (nếu có).

(Giải trình về việc đáp ứng điều kiện về tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ; Hình thức đầu tư, phạm vi hoạt động, năng lực của nhà đầu tư, đối tác Việt Nam tham gia thực hiện hoạt động đầu tư và điều kiện khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế)

## VII. NHÀ ĐẦU TƯ VÀ TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI GÓP VỐN, MUA CỔ PHẦN, MUA PHẦN VỐN GÓP CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp không được chấp thuận.

## VIII. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Bản sao tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân, tổ chức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp và tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.
2. Văn bản thỏa thuận nguyên tắc về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp giữa nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế nhận góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp hoặc giữa nhà đầu tư nước ngoài với cổ đông hoặc thành viên của tổ chức kinh tế đó.
3. Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức kinh tế nhận vốn góp, cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài (đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 65 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

....., ngày ..... tháng .....năm.....

**Tổ chức kinh tế nhận góp vốn,  
mua cổ phần, mua phần vốn góp**

Người đại diện theo pháp luật của Tổ  
chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu (nếu có).

**Nhà đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ  
tên, chức danh và đóng dấu (nếu có)

## Mẫu A.I.8

Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài  
trong hợp đồng Hợp tác kinh doanh  
(Điều 49 Luật Đầu tư)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ**  
**THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**  
**TRONG HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH**

Kính gửi: ..... (Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Nhà đầu tư đăng ký thành lập Văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có): .....

**II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án: .....

2. Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh: .....

3. Ngày cấp: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.



4. Cơ quan cấp: .....
5. Địa điểm thực hiện dự án: .....
6. Mục tiêu dự án: .....
7. Tiến độ: .....

### III. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

#### 1. Tên văn phòng điều hành:

Tên bằng tiếng Việt: .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

2. Địa chỉ văn phòng (ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố): .....

3. Nội dung, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành (ghi cụ thể theo từng nội dung và phạm vi hoạt động của Văn phòng điều hành): .....

4. Thời hạn hoạt động (kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành): .....

#### 5. Thông tin người đứng đầu văn phòng điều hành:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số : .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email: .....

### IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Văn phòng điều hành.

### V. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 49 Luật Đầu tư (liệt kê cụ thể các văn bản gửi kèm theo).

2. Văn bản chứng minh quyền sử dụng địa điểm của nhà đầu tư (hợp đồng hoặc thỏa thuận thuê địa điểm,.....).

....., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư**

Ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu (nếu có)

## Mẫu A.I.9

Văn bản đăng ký điều chỉnh văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài  
trong hợp đồng hợp tác kinh doanh

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ ĐIỀU CHỈNH**  
**VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**  
**TRONG HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH**

Kính gửi: ..... (Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Nhà đầu tư đăng ký điều chỉnh Văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: .....Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có): .....

**II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án: .....

2. Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh: .....

3. Ngày cấp (lần đầu): .....Điều chỉnh (nếu có): .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

4. Cơ quan cấp: .....

5. Địa điểm thực hiện dự án: .....

6. Mục tiêu dự án: .....

7. Tiến độ: .....

### III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

1. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài đã cấp:

STT	Số Giấy	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

#### 2. Nội dung điều chỉnh

##### 2.1 Nội dung điều chỉnh 1:

- Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài: .....

- Nay đăng ký sửa thành: .....

- Lý do điều chỉnh: .....

##### 2.2 Nội dung điều chỉnh tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như nội dung điều chỉnh 1:

.....

#### 3. Các văn bản liên quan đến nội dung điều chỉnh (nếu có).

### IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Văn phòng điều hành.

....., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu (nếu có))

**Mẫu A.I.10**

**Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng HỢP TÁC KINH DOANH**

*(Điều 50 Luật Đầu tư)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN THÔNG BÁO****CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRONG HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH**

Kính gửi: ..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đăng ký thông báo chấm dứt văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ****1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*<sup>1</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có): .....

**II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án: .....

2. Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh: .....

3. Ngày cấp: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

4. Cơ quan cấp: .....
5. Địa điểm thực hiện dự án: .....
6. Mục tiêu dự án: .....
7. Tiến độ: .....

### III. NỘI DUNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐÃ ĐĂNG KÝ

#### 1. Tên văn phòng điều hành:

Tên bằng tiếng Việt: .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

2. Địa chỉ văn phòng (ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):

3. Nội dung, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành (ghi cụ thể theo từng nội dung và phạm vi hoạt động của Văn phòng điều hành): .....

4. Thời hạn hoạt động (ghi số năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành): .....

#### 5. Thông tin người đứng đầu văn phòng điều hành:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

### IV. NỘI DUNG CHẤM DỨT VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Thông báo chấm dứt văn phòng điều hành dự án đầu tư (tên văn phòng điều hành) ....., đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh số.....ngày.....với nội dung như sau:

1. Thời điểm chấm dứt văn phòng điều hành dự án đầu tư: từ ngày.....

2. Giải trình lý do chấm dứt hoạt động: .....

### V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

### VI. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Đầu tư.

2. Các văn bản khác có liên quan.

....., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư**

Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có)

**Mẫu A.I.11.a****Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư***(Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư)**(Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ<sup>1</sup>***(Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư)*

Kính gửi: .....(Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án trong trường hợp chuyển nhượng một phần (*hoặc toàn bộ*) dự án đầu tư được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (*nếu có*), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (*nếu có*), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (*nếu có*), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh .....(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (*nếu có*) với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ CHUYỂN NHƯỢNG****1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (*Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân*)<sup>2</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*):.....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

.....(*Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức*)<sup>3</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

<sup>1</sup> Trường hợp việc chuyển nhượng thuộc quy định tại Điểm a Khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, thì Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư được thay thế bằng văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư tại Biểu mẫu A.I.11.b của Thông tư này.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Địa chỉ trụ sở: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên

## II. NHÀ ĐẦU TƯ NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

### 1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>4</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

### 2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>5</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

<sup>4</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>5</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên.

### III. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

#### 2. Nội dung dự án đầu tư:

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Tiến độ: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án: .....

### IV. DỰ ÁN CHUYỂN NHƯỢNG (đối với trường hợp chuyển nhượng một phần dự án)

#### 1. Nội dung dự án dự kiến chuyển nhượng cho Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng:

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án: .....
- Hiện trạng đang thực hiện: .....

#### 2. Nội dung dự án còn lại của Nhà đầu tư chuyển nhượng

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án: .....



- Hiện trạng đang thực hiện: .....

## V. GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Lý do, cơ sở đề nghị chuyển nhượng:

2. Giải trình về việc đáp ứng các điều kiện chuyển nhượng dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 46 của Luật Đầu tư.

## VI. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC (nếu có):

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.I.11.h Phụ lục này.

## VII. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu việc chuyển nhượng dự án không được chấp thuận.

## VIII. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản kèm theo khoản 5 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu có liên quan khác (nếu có).

... .., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có)

**Nhà đầu tư chuyển nhượng**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).

**Mẫu A.I.11.b****Văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư**

*(Trường hợp chuyển nhượng dự án không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư)*

*(Khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH NHÀ ĐẦU TƯ**

Kính gửi: .....(Cơ quan nhà nước có thẩm quyền)

Nhà đầu tư đề nghị chấp thuận nhà đầu tư khi nhận chuyển nhượng dự án đầu tư (không làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư) được quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.....(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có) với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ CHUYỂN NHƯỢNG****1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

## II. NHÀ ĐẦU TƯ NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

### 1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: ..... Giới tính: .....  
 Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
 ..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>3</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...  
 Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

### 2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....  
 ...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>4</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....  
 Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....  
 Địa chỉ trụ sở: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....  
 Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
 ..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như tại mục 1 và 2 ở trên.

## III. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>4</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

**2. Nội dung dự án đầu tư:**

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Tiến độ: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án: .....

**IV. DỰ ÁN CHUYỂN NHƯỢNG** (đối với trường hợp chuyển nhượng một phần dự án)**1. Nội dung dự án dự kiến chuyển nhượng cho Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng:**

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án: .....
- Hiện trạng đang thực hiện: .....

**2. Nội dung dự án còn lại của Nhà đầu tư chuyển nhượng**

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án: .....
- Hiện trạng đang thực hiện: .....

**V. GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG**

1. Lý do, cơ sở đề nghị chuyển nhượng.

2. Giải trình về việc đáp ứng yêu cầu quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 và khoản 1 Điều 46 Luật Đầu tư.

**VI. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC (nếu có):**

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.I.11.h Phụ lục này.

**VII. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp

thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được ..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương dự án tại văn bản số...../QĐ.... ngày ..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh (nếu có) và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

### **VIII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo quy định tại khoản 5 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP .
2. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

... .., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư chuyển nhượng**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên,  
chức danh và đóng dấu (nếu có).

**Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và  
đóng dấu (nếu có)

## Mẫu A.I.11.c

## Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư

(Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án là tài sản bảo đảm)  
(Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH NHÀ ĐẦU TƯ**

(Trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án  
là tài sản bảo đảm)

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Bên nhận bảo đảm (hoặc nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư) đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có)/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (điều chỉnh) (nếu có)/ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có).....(số, ngày cấp, cơ quan cấp) với các nội dung như sau:

**I. BÊN NHẬN BẢO ĐẢM**

**1. Bên nhận bảo đảm là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Bên nhận bảo đảm là tổ chức tín dụng / tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng / tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Bên nhận bảo đảm tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên

## II. NHÀ ĐẦU TƯ NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

### 1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>3</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

### 2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>4</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như tại mục 1 và 2 ở trên.

## III. NỘI DUNG CHUYỂN NHƯỢNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>4</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

## 2. Nội dung dự án đầu tư:

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Tiến độ : .....
- Thời hạn dự án: .....
- Tóm tắt tình hình triển khai dự án: .....

## IV. GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG

### 1. Lý do, cơ sở đề nghị chuyển nhượng:

2. Các văn bản liên quan đến nội dung chuyển nhượng và việc đáp ứng các điều kiện nhận chuyển nhượng của nhà đầu tư quy định tại Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP (nếu có).

### V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC (nếu có):

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.I.11.h Phụ lục này.

### VI. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được ..... (cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư) chấp thuận chủ trương tại văn bản số...../QĐ.... ngày ..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh (nếu có) và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

### VII. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản kèm theo khoản 3 Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

....., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có)

**Bên nhận bảo đảm**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).



**Mẫu A.I.11.d**

**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**  
*(Trường hợp chia, tách và sáp nhập dự án đầu tư)*  
*(Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**  
*(Trường hợp nhà đầu tư có dự án đầu tư thực hiện chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư khi thực hiện việc chia/tách/sáp nhập dự án đầu tư theo Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)* / Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (điều chỉnh) *(nếu có)*/ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*.....*(số, ngày cấp, cơ quan cấp)* với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ****1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website *(nếu có)*: .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

## II. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ

### 1. Dự án thứ nhất

a) Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

b) Nội dung dự án đầu tư:

- Tên dự án: .....

- Mục tiêu: .....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Tiến độ: .....

- Thời hạn dự án: .....

- Tóm tắt tình hình triển khai dự án: .....

2. Dự án tiếp theo<sup>3</sup>: thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với dự án thứ nhất

## III. NỘI DUNG DỰ ÁN SAU KHI ĐƯỢC CHIA/TÁCH/SÁP NHẬP

### 1. Dự án thứ nhất

- Tên dự án: .....

- Mục tiêu: .....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Tiến độ: .....

- Thời hạn dự án: .....

2. Dự án tiếp theo<sup>4</sup>: thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với dự án thứ nhất

<sup>3</sup> Trong trường hợp sáp nhập dự án

<sup>4</sup> Trong trường hợp chia, tách dự án

#### **IV. GIẢI TRÌNH VIỆC CHIA/TÁCH/SÁP NHẬP**

1. Lý do, cơ sở đề nghị thực hiện chia/tách/sáp nhập dự án đầu tư:
2. Giải trình về đáp ứng các điều kiện và các văn bản liên quan đến việc đáp ứng các điều kiện chia/tách/sáp nhập dự án quy định tại Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.
3. Giải trình về đáp ứng các ưu đãi đầu tư sau khi chia, tách, sáp nhập dự án *(nếu có)*.

#### **V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC *(nếu có)*:**

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.II.1.h Phụ lục này.

#### **VI. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.
3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được ..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương tại văn bản số...../QĐ.... ngày ..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh *(nếu có)* và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

#### **VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 3 Điều 50 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.
2. Các tài liệu có liên quan khác *(nếu có)*.

... .., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*.

**Mẫu A.I.11.đ****Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**

*(Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế)  
(Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

*(Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư là tổ chức kinh tế bị tổ chức lại đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư theo Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh .....(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có với các nội dung như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN/CÁC DỰ ÁN**

I. Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

**2. Nội dung dự án**

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Tiến độ: .....
- Thời hạn dự án: .....
- Tóm tắt tình hình triển khai dự án: .....

**Thông tin của dự án tiếp theo (nếu có):** kê khai như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên.

## II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ BỊ TỔ CHỨC LẠI

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>3</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

## III. THÔNG TIN DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐƯỢC HÌNH THÀNH TRÊN CƠ SỞ CHIA, TÁCH, HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHUYỂN ĐỔI LOẠI HÌNH TỔ CHỨC KINH TẾ.

- Tên dự án: .....

- Mục tiêu: .....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Tiến độ: .....

- Thời hạn dự án: .....

## IV. GIẢI TRÌNH

1. Giải trình lý do, cơ sở đề nghị thực hiện chia/tách/sáp nhập dự án đầu tư

2. Phương án xử lý tài sản, quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án đầu tư trong quá trình chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế

3. Các văn bản liên quan đến việc đáp ứng các điều kiện thực hiện dự án sau khi tổ chức lại (nếu có)

## V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC (nếu có):

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại A.I.11.h Phụ lục này

## VI. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được ..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương tại văn bản số...../QĐ.... ngày ..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh (nếu có) và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

#### **VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 2 Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.
2. Các tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện đối với trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.
3. Các tài liệu có liên quan khác.

....., ngày ..... tháng ..... năm ...

#### **Tổ chức kinh tế bị tổ chức lại**

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).

**Mẫu A.I.11.e****Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**

*(Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư)  
(Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ<sup>1</sup>**

*(Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất  
thuộc dự án đầu tư)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư .... (tên nhà đầu tư) đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn với các nội dung như sau:

**I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ****1. Nhà đầu tư góp vốn<sup>2</sup>****a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>3</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/ tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>4</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

<sup>1</sup> Trường hợp góp một phần quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư không thuộc các trường hợp tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư thì nhà đầu tư nhận góp vốn sử dụng văn bản đề nghị chấp thuận nhà đầu tư tại Biểu mẫu A.I.11.b của Thông tư này thay thế cho văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (khoản 5 Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP).

<sup>2</sup> Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn

<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>4</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Họ tên: ..... Giới tính: .....  
 Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
 ..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

2. Nhà đầu tư nhận góp vốn: thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư góp vốn

## II. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ GÓP VỐN

1. Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

2. Nội dung dự án đã quy định tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Tiến độ: .....
- Thời hạn dự án: .....
- Tóm tắt tình hình triển khai dự án: .....

3. Các văn bản liên quan đến nội dung góp vốn và việc đáp ứng các điều kiện góp vốn bằng việc sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

## III. THÔNG TIN VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC ĐEM GÓP VỐN

1. Tài liệu về tư cách pháp lý:..... (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Hợp đồng thuê đất.)
2. Mã số:..... đo..... (tên cơ quan cấp) ngày....tháng....năm....
3. Diện tích sử dụng đất: .....
4. Mục đích sử dụng đất:.....



5. Căn cứ xác lập quyền sử dụng đất:..... (được Nhà nước giao; thuê đất của Nhà nước trả tiền một lần/hàng năm; nhận chuyển nhượng;...).

6. Thông tin về tài sản trên đất:.....

7. Các thông tin khác (nếu có): .....

#### IV. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ SAU KHI ĐÃ GÓP VỐN BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- Tên dự án: .....

- Mục tiêu: .....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Địa điểm: .....

- Tiến độ: .....

- Thời hạn dự án: .....

#### V. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ ĐƯỢC THÀNH LẬP / TỔ CHỨC KINH TẾ SAU KHI NHẬN GÓP VỐN

##### 1. Thông tin về tổ chức kinh tế

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>5</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

##### 2. Tỷ lệ góp vốn điều lệ:

STT	Tên thành viên góp vốn	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD	

<sup>5</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

**VI. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC (nếu có):**

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại A.I.11.h Phụ lục này

**VI. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được ..... (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương tại văn bản số...../QĐ.... ngày ..... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh (nếu có) và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

**VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 3 Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.
2. Các tài liệu khác có liên quan.

... .., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Tổ chức kinh tế được thành lập/Tổ chức kinh tế nhận góp vốn**

Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có)

**Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).

**Mẫu A.I.11.g****Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**

*(Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh)*

*(Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

*(Trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư .... *(tên nhà đầu tư)* đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

**I. TÊN NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh**

**a. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**b. Đối với nhà đầu tư là tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*<sup>2</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website *(nếu có)*: ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
 ..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

2. Nhà đầu tư nhận hợp tác kinh doanh: thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư tại mục 1

## II. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ HỢP TÁC KINH DOANH

1. Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

2. Nội dung dự án đã quy định tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Địa điểm: .....
- Tiến độ: .....
- Thời hạn dự án: .....
- Tóm tắt tình hình triển khai dự án: .....

3. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

## III. THÔNG TIN VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

1. Tài liệu về tư cách pháp lý:...(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Hợp đồng thuê đất...)
2. Mã số:..... do..... (tên cơ quan cấp) ngày....tháng...năm....
3. Diện tích sử dụng đất: .....
4. Mục đích sử dụng đất:.....
5. Căn cứ xác lập quyền sử dụng đất:..... (được Nhà nước giao; thuê đất của Nhà nước trả tiền một lần/hàng năm; nhận chuyển nhượng;...).
6. Thông tin về tài sản trên đất:.....

7. Các thông tin khác (nếu có): .....

#### **IV. NỘI DUNG HỢP TÁC KINH DOANH**

1. Tên, địa chỉ, người đại diện có thẩm quyền của các bên tham gia hợp đồng:.....

2. Địa điểm thực hiện dự án đầu tư:.....

3. Mục tiêu và phạm vi hoạt động đầu tư kinh doanh: .....

4. Đóng góp của các bên tham gia hợp đồng và phân chia kết quả đầu tư kinh doanh giữa các bên: .....

5. Tiến độ và thời hạn thực hiện hợp đồng: .....

#### **V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC (nếu có):**

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại A.I.11.h Phụ lục này

#### **VI. CÁC NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

#### **VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 3 Điều 53 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu khác có liên quan.

... .., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư nhận hợp tác kinh  
doanh**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên,  
chức danh và đóng dấu (nếu có).

**Nhà đầu tư sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản  
gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và  
đóng dấu (nếu có).

**Mẫu A.I.11.h****Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**  
(Trường hợp điều chỉnh khác)**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ<sup>1</sup>**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh .....(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có), nay đề nghị điều chỉnh với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ****1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>2</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>3</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

<sup>1</sup> Áp dụng cả trong trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (khoản 1 Điều 47 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). Khi đó, tiêu đề của mẫu đơn được ghi là: Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung mục 1 và 2 ở trên.

## II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN (nếu có)

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Mã số doanh nghiệp/số Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/số quyết định thành lập: .....do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày: ....., lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày .....

3. Mã số thuế: .....

## III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

1. Nội dung điều chỉnh các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) (áp dụng đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, khi chuyển nhượng dự án làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư - thuộc các trường hợp quy định tại điểm a,b,c,d,d,e khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư).

### a. Nội dung điều chỉnh 1:

- Nội dung đã quy định tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) (hoặc tại các văn bản có giá trị tương đương): .....

- Nay đề nghị sửa thành: .....

- Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh: .....

b. Nội dung điều chỉnh tiếp theo (ghi tương tự như nội dung điều chỉnh 1): .....

2. Nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:

### a. Nội dung điều chỉnh 1:

- Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh: .....

- Nay đăng ký sửa thành: .....

- Lý do điều chỉnh: .....

b. Nội dung điều chỉnh tiếp theo(ghi tương tự như nội dung điều chỉnh 1): .....

3. Các văn bản liên quan đến nội dung điều chỉnh (nếu có).

## IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

## V. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản kèm theo gồm:

- Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh;
- Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức hoặc văn bản tương đương đối với nhà đầu tư là cá nhân;
- Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g, h khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư

Trong đó: Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư là Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/thành viên hợp danh/chủ sở hữu của Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư hoặc văn bản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bản sao Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh .....(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có).

... .., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của  
Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng  
dấu (nếu có).



**Mẫu A.I.12**

**Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh**  
(Khoản 1 Điều 44, Khoản 2 Điều 47 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

---

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

(kèm theo văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày... tháng... năm ...)

Kính gửi: .....(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Tổ chức kinh tế thực hiện dự án (nêu tên của tổ chức) báo cáo về tình hình hoạt động của dự án (tên dự án, mã số dự án, ngày cấp, cơ quan cấp) đến ngày.... tháng.... năm .... với các nội dung cụ thể dưới đây:

**1. Tiến độ thực hiện dự án:** (ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

Tổng vốn đầu tư đã thực hiện (ghi số vốn đã thực hiện và tỷ lệ so với tổng vốn đầu tư đăng ký): ....., trong đó:

- Vốn góp (ghi rõ số vốn góp đã góp của từng nhà đầu tư và thời điểm hoàn tất việc góp vốn):

- Vốn huy động (ghi số giá trị đã huy động và nguồn vốn) trong đó:

+Vốn vay từ các tổ chức tín dụng :.....

+Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác : .....

+ Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn) : .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

b) Tiến độ thực các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư;

c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có):

d) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có):

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn).

**2. Tiến độ thực hiện các nội dung khác được quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có):**

- Việc đăng ký tài khoản báo cáo tình hình thực hiện dự án trên trang web của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Việc thực hiện các quy định về cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động...

3. Sơ lược tình hình hoạt động của dự án tính từ thời điểm thực hiện báo cáo gần nhất trên trang điện tử [www.dautunuoocngoai.gov.vn](http://www.dautunuoocngoai.gov.vn) hoặc gần nhất báo cáo tại lần điều chỉnh dự án đầu tư gần nhất:

- Doanh thu: .....
- Giá trị xuất, nhập khẩu: .....
- Lợi nhuận: .....
- Ưu đãi đầu tư được hưởng: .....
- Số lao động sử dụng: Tổng số lao động, người Việt Nam, người nước ngoài (nếu có); mức thu nhập bình quân của người lao động .....
- Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính: .....
- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất đã nộp: .....
- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất còn nợ (nếu có): .....
- Các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan khác (nếu có): lương đối với người lao động, các khoản phải trả cho bên thứ ba .....
- Tình hình chấp hành các quy định pháp luật về môi trường, xây dựng... và các quy định pháp luật khác

... .., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Tùng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của  
Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng  
dấu (nếu có).

## Mẫu A.I.13

Văn bản thông báo về việc ngừng hoạt động dự án đầu tư  
(Khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO NGỪNG HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Kính gửi: ..... (Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....  
Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...  
Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Chỗ ở hiện tại: .....  
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....  
...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....  
Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....  
Địa chỉ trụ sở: .....  
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..  
**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**  
Họ tên: ..... Giới tính: .....  
Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Chỗ ở hiện tại: .....  
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung mục 1 và 2 ở trên.

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

## II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN (nếu có)

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Mã số doanh nghiệp/số Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/số quyết định thành lập: .....do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày: ....., lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày.....

3. Mã số thuế: .....

## III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỚI NHÀ NƯỚC

### 1. Tình hình hoạt động của dự án

1.1. Thực hiện các thủ tục hành chính (nếu các thủ tục đã thực hiện, chưa thực hiện):

1.2. Tiến độ triển khai dự án (nếu theo từng giai đoạn đối với dự án đầu tư có nhiều giai đoạn):

- Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn: .....

- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có): .....

- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động: .....

### 2. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất đã nộp: .....

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất còn nợ (nếu có): .....

- Các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan khác (nếu có): lương đối với người lao động, các khoản phải trả cho bên thứ ba, .....

## IV. NỘI DUNG NGỪNG HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Thông báo ngừng hoạt động dự án đầu tư (tên dự án)....., đã được cấp Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có)/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh mã số/số ....., do ..... (tên cơ quan cấp) cấp ngày..... với nội dung như sau:

1. Nội dung ngừng hoạt động: .....

2. Thời gian ngừng hoạt động (từ ngày... tháng... năm đến ngày .... tháng .... năm .....)

3. Giải trình lý do ngừng hoạt động: .....

4. Kế hoạch tiếp tục thực hiện dự án: .....

- Kế hoạch góp vốn: .....

- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa dự án vào hoạt động:.....

5. Kiến nghị về việc miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất trong thời gian ngừng hoạt động để khắc phục hậu quả do bất khả kháng gây ra (nếu có).

## V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

## V. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Bản sao Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh .....(số, ngày cấp, cơ quan cấp) (nếu có).

2. Quyết định của nhà đầu tư về việc tạm ngừng hoạt động dự án đầu tư (Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/thành viên hợp danh/chủ sở hữu của Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư hoặc văn bản họp pháp khác theo quy định của pháp luật).

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của  
Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng  
dấu (nếu có).

## Mẫu A.I.14

Văn bản đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư  
(Khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư, Khoản 2 Điều 55 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Kính gửi: .....(Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư)

Nhà đầu tư đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư được quy định tại Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh (nếu có), Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).....(số, ngày cấp, cơ quan cấp) với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): thông tin kê khai tương tự như nội dung mục 1 và 2 ở trên.

## II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN (nếu có)

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Mã số doanh nghiệp/số Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/số quyết định thành lập: .....do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày: ....., lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày .....

3. Mã số thuế: .....

## III. NỘI DUNG GIA HẠN

### 1. Nội dung gia hạn thời hạn hoạt động

- Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đã quy định tại các văn bản: Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh (nếu có), Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có) (hoặc tại các văn bản có giá trị tương đương): .....

- Nay đề nghị gia hạn thêm: ..... (số năm), đến năm .....

2. Giải trình việc đáp ứng các điều kiện gia hạn hoạt động quy định tại Khoản 4 Điều 44 Luật Đầu tư và Khoản 4 Điều 27 Nghị định 31/2021/NĐ-CP: .....

.....  
 .....  
 .....

## IV. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH KHÁC<sup>3</sup> (nếu có):

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại Biểu A.L.11.h Phụ lục này.

## V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh (nếu có), Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).

## VI. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Hồ sơ quy định tại iểm a Khoản 2 Điều 55 Nghị định 31/2021/NĐ-CP.

2. Bản sao Giấy phép đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết

<sup>3</sup> Trong trường hợp đề nghị gia hạn đồng thời đề nghị điều chỉnh dự án

định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có)..... (số, ngày cấp, cơ quan cấp).

....., ngày ..... tháng ..... năm ...

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).



**Mẫu A.I.15****Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động dự án đầu tư***(Điểm a, b và c khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư)***CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****THÔNG BÁO CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**Kính gửi: ..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)***I. NHÀ ĐẦU TƯ**

(ghi thông tin về Nhà đầu tư quy định tại Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*..... *(số, ngày cấp, cơ quan cấp)*).

**II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN *(nếu có)***

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Mã số doanh nghiệp/số Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/số quyết định thành lập: ..... do ..... *(tên cơ quan cấp)* cấp lần đầu ngày:....., lần điều chỉnh gần nhất *(nếu có)* ngày.....

3. Mã số thuế:.....

**III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỚI NHÀ NƯỚC ĐẾN THỜI ĐIỂM CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN****1. Tình hình hoạt động của dự án**

- Tình hình góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Tình hình xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành *(nếu có)*:

- Tình hình thực hiện các mục tiêu hoạt động:

**2. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính**

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất đã nộp:

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất còn nợ *(nếu có)*:

- Các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan khác *(nếu có)*: lương đối với người lao động, các khoản phải trả cho bên thứ ba, .....

**IV. NỘI DUNG CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Thông báo chấm dứt hoạt động dự án đầu tư *(tên dự án)*..... đã được cấp Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số ....., do ..... *(tên cơ quan cấp)* cấp ngày..... với nội dung như sau:

1. Thời điểm chấm dứt hoạt động của dự án: từ ngày... tháng... năm.....
2. Giải trình lý do chấm dứt hoạt động: .....

#### **V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **VI. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có).

Hoặc bản sao Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh (trong trường hợp doanh nghiệp vẫn hoạt động theo thông tin doanh nghiệp tại Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh)

2. Quyết định của nhà đầu tư về việc chấm dứt hoạt động của dự án (Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/thành viên hợp danh/chủ sở hữu của Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư hoặc văn bản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật).

... .., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của  
Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng  
dấu (nếu có).

**Mẫu A.I.16**

**Văn bản đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**  
(Điểm a khoản 1 Điều 127 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**  
**ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Kính gửi: ..... (Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Tổ chức kinh tế đề nghị đổi Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư (điều chỉnh)/Giấy phép kinh doanh (điều chỉnh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

Ghi thông tin về Nhà đầu tư quy định tại Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh (nếu có), Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có)..... (số, ngày cấp, cơ quan cấp).

**II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN**

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Mã số doanh nghiệp/số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư /số quyết định thành lập: ..... do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày:....., lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày.....

3. Mã số thuế.....

**III. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ ĐỔI SANG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

1. Các Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư (điều chỉnh)/Giấy phép kinh doanh (điều chỉnh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương đã được cấp:

TT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

2. Các thông tin đề nghị ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (ghi đầy đủ các thông tin theo mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư quy định tại Thông tư này trên cơ sở các Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư (điều chỉnh)/Giấy phép kinh doanh (điều chỉnh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương đã được cấp): .....

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

**V. HỒ SƠ KÈM THEO**

Bản sao các Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư (điều chỉnh)/Giấy phép kinh doanh (điều chỉnh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương đã được cấp.

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).

**Mẫu A.I.17****Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**  
*(Khoản 1 Điều 41 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**Kính gửi: ..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

.....(tên Nhà đầu tư) đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

Ghi thông tin về Nhà đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (số, ngày cấp, cơ quan cấp).

**II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN (nếu có)**

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Mã số doanh nghiệp/số quyết định thành lập: .....do ..... *(tên cơ quan cấp)* cấp lần đầu ngày:....., lần điều chỉnh gần nhất *(nếu có)* ngày.....

3. Mã số thuế: .....

**III. NỘI DUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ ĐÃ CẤP**

1. Thông tin về các giấy đã cấp: .....

TT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú <i>(Còn hoặc hết hiệu lực)</i>

2. Lý do cấp lại:.....

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

**V. HỒ SƠ KÈM THEO**Bản sao các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư *(nếu có)*.

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)*.

**Mẫu A.L18**

**Văn bản đề nghị hiệu đính thông tin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**  
(Khoản 1 Điều 41 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**  
**HIỆU ĐÍNH THÔNG TIN TRÊN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Kính gửi: ..... (Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Tổ chức kính tế đề nghị hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

Ghi thông tin về Nhà đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (số, ngày cấp, cơ quan cấp).

**II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN (nếu có)**

1. Tên tổ chức kinh tế: .....

2. Mã số doanh nghiệp/số quyết định thành lập: .....do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày: ....., lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày.....

3. Mã số thuế:.....

**III. HIỆU ĐÍNH THÔNG TIN TRÊN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

1. Các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã cấp:

STT	Tên giấy	Số giấy/Mã số dự án	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú (Còn hoặc hết hiệu lực)

2. Nội dung hiệu đính:

2.1. Nội dung hiệu đính 1:

- Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã cấp: .....

- Nay đăng ký sửa thành: .....

- Lý do hiệu đính: .....

2.2. Nội dung hiệu đính tiếp theo (ghi tương tự như nội dung điều chỉnh 1): .....

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

**V. HỒ SƠ KÈM THEO**

Bản sao các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã cấp.

... .., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Tùng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).

## Mẫu A.I.19

Văn bản đề nghị nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư  
(Điều 42 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ  
NỘP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Kính gửi: ..... (Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

1. Nhà đầu tư quy định tại Giấy phép đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có)..... (số, ngày cấp, cơ quan cấp) đề nghị nộp lại Giấy phép đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).

2. Lý do nộp lại:.....

3. Nhà đầu tư cam kết:

a. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b. Triển khai dự án theo quy định của pháp luật về quy hoạch, đất đai, môi trường, xây dựng và tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan.

4. Tài liệu kèm theo

Bản gốc các Giấy phép đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có) đã cấp.

... .., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).



**Mẫu A.I.20****Báo cáo thực hiện dự án đầu tư***(Các điểm b và c khoản 2 Điều 37, Điều 72 Luật Đầu tư)***CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BÁO CÁO THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**Kính gửi: ..... *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)***I. TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN****1. Tên tổ chức kinh tế:** .....**2. Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức số:** .....do ..... *(tên cơ quan cấp)* cấp lần đầu ngày:....., lần điều chỉnh gần nhất *(nếu có)* ngày.....**3. Mã số thuế:** .....**4. Địa chỉ trụ sở chính:***(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).*Điện thoại: ..... Fax:..... Email:..... Website *(nếu có)*: .....**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC* <i>(đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)</i>
1	<i>(Ngành kinh doanh chính)</i>		
2	.....		

*Ghi chú:**- Ngành kinh doanh ghi đầu tiên là ngành kinh doanh chính của dự án.**- (\*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài.***6. Vốn điều lệ:** ..... *(bằng số)* đồng và tương đương ..... *(bằng số)* đô la Mỹ *(tỷ giá..... ngày..... của.....)*.**7. Tỷ lệ góp vốn của từng nhà đầu tư:**

STT	Tên nhà đầu tư	Quốc tịch	Số vốn góp		
			VNĐ	Tương đương USD	Tỷ lệ (%)

## II. Báo cáo thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

1. Tên dự án đầu tư: .....

2. Số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

3. Mục tiêu dự án: .....

4. Quy mô dự án:

Miêu tả quy mô bằng các tiêu chí (nếu có):

- Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng ( $m^2$  hoặc ha)

- Diện tích đất phù hợp quy hoạch:  $m^2$  (trừ diện tích đất thuộc lộ giới hoặc diện tích đất không phù hợp quy hoạch).

- Công suất thiết kế

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp

- Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến (diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất...)

Trường hợp dự án có nhiều giai đoạn, từng giai đoạn được miêu tả như trên.

Trong trường hợp có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị đề nghị ghi rõ:

- Diện tích đất xây dựng:.....  $m^2$ ;

- Diện tích sàn xây dựng nhà ở:.....  $m^2$ ;

- Loại nhà ở (nhà liền kề, căn hộ chung cư, biệt thự ... theo quy định của Luật Nhà ở);

- Số lượng nhà ở: ..... căn;

- Quy mô dân số: ..... người;

- Vị trí dự án thuộc khu vực đô thị:.....(có/không);

- Dự án thuộc phạm vi bảo vệ của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt:.....(có/không);

- Dự án thuộc khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử (được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị) của đô thị loại đặc biệt:.....(có/không);

5. Địa điểm thực hiện dự án: .....

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

6. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): .....  $m^2$  hoặc ha

7. Tổng vốn đầu tư của dự án: ..... (bằng số) đồng và tương đương ..... (bằng số) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....).

8. Thời hạn hoạt động của dự án: ..... năm, kể từ ngày .....

9. Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư: (ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01(hoặc quý I)/2021):

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn;

Tổng vốn đầu tư đã thực hiện (ghi số vốn đã thực hiện và tỷ lệ so với tổng vốn đầu tư đăng ký), trong đó:

- Vốn góp của nhà đầu tư:...(bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....).

- Vốn huy động: ..... (bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ, trong đó:

+ Vốn vay từ các tổ chức tín dụng : .....

+ Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác : .....

+ Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn) : .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có)

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)

10. Sơ lược tình hình hoạt động của dự án tính từ lúc dự án triển khai đến thời điểm báo cáo:

- Doanh thu

- Giá trị xuất, nhập khẩu:

- Lợi nhuận:

11. Số lao động sử dụng (tính từ lúc dự án triển khai)

Tổng số lao động, người Việt Nam, người nước ngoài (nếu có); mức thu nhập bình quân của người lao động

12. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính (tính từ lúc dự án triển khai)

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất đã nộp:

- Các khoản thuế, phí, tiền thuê đất còn nợ (nếu có):

- Các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan khác (nếu có): lương đối với người lao động, các khoản phải trả cho bên thứ ba,.....

13. Việc chấp hành các quy định pháp luật về môi trường, xây dựng...và các quy định pháp luật khác

14. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đang được hưởng (nếu có).

15. Các khó khăn và những kiến nghị cần giải quyết (nếu có):

### III. TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án**

Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).

## Mẫu A.I.21

Văn bản đề nghị áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư  
(Khoản 4 Điều 13 Luật Đầu tư và khoản 3 Điều 4 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM ĐẦU TƯ**

Kính gửi: ..... (Tên cơ quan đăng ký đầu tư)

Nhà đầu tư đề nghị áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư cho Dự án theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Luật Đầu tư với các nội dung như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung mục 1 và 2 ở trên.

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

## II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

- Tên dự án: .....
- Mục tiêu: .....
- Tổng vốn đầu tư .....
- Quy mô dự án: .....
- Tiến độ: .....
- Địa điểm: .....
- Thời hạn dự án: .....

## III. THÔNG TIN VỀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

1. Đề nghị ghi rõ ưu đãi đầu tư theo quy định tại văn bản pháp luật trước thời điểm văn bản pháp luật trước thời điểm văn bản pháp luật mới có hiệu lực gồm: loại ưu đãi, điều kiện hưởng ưu đãi, mức ưu đãi (nếu có).

2. Nội dung văn bản quy phạm pháp luật được ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung có quy định làm thay đổi ưu đãi đầu tư đã áp dụng đối với nhà đầu tư theo mục 1 nêu trên.

## IV. ĐỀ XUẤT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VỀ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM ĐẦU TƯ QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 4 ĐIỀU 13 LUẬT ĐẦU TƯ

### V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam.

### VI. HỒ SƠ KÈM THEO

- Bản sao các Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ các giấy tờ pháp lý quy định về ưu đãi đầu tư đã cấp.
- Các giấy tờ khác có liên quan.

Nơi nhận:

- Cơ quan đăng ký đầu tư địa phương;
- Lưu: VT,...

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Nhà đầu tư**

Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có).

## II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư

### Mẫu A.II.1

#### Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư

(Khoản 6 Điều 32, khoản 5 Điều 33, điểm d khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CƠ QUAN CHẤP THUẬN  
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ<sup>1</sup>**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-...

#### QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(cấp lần đầu: ngày..... tháng..... năm.....)

#### CƠ QUAN CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của...;*

*Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do .....nộp ngày ..... và hồ sơ bổ sung nộp ngày .... (nếu có) và ý kiến của các cơ quan liên quan,*

*Xét báo cáo thẩm định số ..... ngày..... tháng .....năm..... của .....*;

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án ..... với các nội dung sau đây:

**1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư** (đối với trường hợp lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư)

**2. Tên dự án (nếu có):** .....

**3. Mục tiêu dự án:** .....

<sup>1</sup> Áp dụng đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh, Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế

4. Quy mô dự án<sup>1</sup>: .....

5. Vốn đầu tư của dự án (sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án, nếu có): .....

6. Thời hạn hoạt động của dự án: .... năm (được tính từ ngày nhà đầu tư được cấp văn bản chấp thuận nhà đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Đối với dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì thời hạn hoạt động của dự án được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất)

7. Địa điểm thực hiện dự án: .....

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Tiến độ góp vốn và tiến độ dự kiến huy động các nguồn vốn;

- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có)

- Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)

9. Công nghệ áp dụng (nếu có): .....

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có):

Ghi rõ hình thức ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và căn cứ, điều kiện áp dụng (nếu có).

11. Các điều kiện khác để thực hiện dự án đầu tư (nếu có): .....

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

a) .....

b) .....

2. Giao.....tổ chức đấu giá (đối với trường hợp lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất), ..... chịu trách nhiệm về tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật xã hội hóa, pháp luật chuyên ngành (đối với trường hợp lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đấu thầu).

## Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: .....

2. ....(tên cơ quan, tổ chức kinh tế, cá nhân) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

<sup>1</sup> Đối với dự án có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị đề nghị ghi rõ: Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, sơ bộ phân hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư bàn giao cho địa phương, nếu có

3. Quyết định này được gửi cho..... (tên cơ quan, tổ chức kinh tế, cá nhân nộp hồ sơ) và một bản được lưu tại ..... (tên cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư).

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các cơ quan tham gia thẩm định;
- Cơ quan đăng ký đầu tư;
- UBND địa phương nơi thực hiện dự án;
- Lưu VT,....

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG**  
**ĐẦU TƯ**  
(ký tên/đóng dấu)



**Mẫu A.II.2****Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư**

(Điểm d khoản 2 Điều 44, điểm d khoản 2 Điều 45, khoản 3 Điều 46  
Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CƠ QUAN CHẤP THUẬN  
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ<sup>1</sup>**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-...

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ<sup>2</sup>**

(cấp lần đầu: ngày..... tháng.... năm....)

(điều chỉnh lần thứ...: ngày..... tháng.... năm.....)

**CƠ QUAN CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của... ;*

*Căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số.... do.....chấp thuận ngày.....;*

*Căn cứ văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do .....nộp ngày ..... và hồ sơ bổ sung nộp ngày .... (nếu có),*

*Xét báo cáo thẩm định số ..... ngày..... của .....*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của ..... (tên dự án) đã được chấp thuận tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (nếu có) số..... do ..... (tên cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư) chấp thuận ngày.....với những nội dung điều chỉnh như sau:

**1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất:**

<sup>1</sup> Áp dụng đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh, Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế

<sup>2</sup> Áp dụng cả trường hợp điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động dự án đầu tư quy định tại khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 55 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP

Nội dung ..... quy định tại Điều ..... Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (nếu có) số..... ngày ..... được điều chỉnh như sau:

"Điều .....

....."

**2. Nội dung điều chỉnh thứ hai:**

Nội dung ..... quy định tại Điều ..... Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (nếu có) số..... ngày ..... được điều chỉnh như sau:

"Điều .....

....."

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1.....

2.....

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày .....và là một bộ phận không tách rời của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số .....do .....(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ... tháng ... năm... và các Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số ....., điều chỉnh lần thứ..... ngày .... (nếu có).

2. ....(Tên cơ quan, tổ chức kinh tế, cá nhân) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi cho..... (tên cơ quan, tổ chức kinh tế, cá nhân nộp hồ sơ) và một bản được lưu tại ..... (tên cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư).

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Các cơ quan tham gia thẩm định;
- Cơ quan đăng ký đầu tư;
- UBND địa phương nơi thực hiện dự án;
- Lưu: VT,.....

**THỦ TRƯỞNG  
CƠ QUAN CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG  
ĐẦU TƯ**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

**Mẫu A.II.3**

**Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư**  
(Khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư, điểm c khoản 2 Điều 29 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CƠ QUAN CHẤP THUẬN  
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-...

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ ĐỒNG THỜI CHẤP  
THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

(cấp lần đầu: ngày..... tháng.... năm)

**CƠ QUAN CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của... ;*

*Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do .....nộp ngày ..... và hồ sơ bổ sung nộp ngày .... (nếu có),*

*Xét báo cáo thẩm định số ..... ngày..... tháng .....năm..... của ..... ;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

**1. Nhà đầu tư**

a. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: .....Giới tính: .....

Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email: .....

**b. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: .....Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

*Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như tại mục a và b ở trên.*

**2. Tên dự án (nếu có):** .....

**3. Mục tiêu dự án:** .....

**4. Quy mô dự án<sup>3</sup>:** .....

**5. Vốn đầu tư của dự án (sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án, nếu có):** .....

- Vốn góp của nhà đầu tư:...(bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....).

- Vốn huy động: ..... (bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ.

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

**6. Thời hạn hoạt động của dự án:** .... năm (được tính từ ngày nhà đầu tư được cấp văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Đối với dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì thời hạn hoạt động của dự án được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất)

**7. Địa điểm thực hiện dự án:** .....

**8. Tiến độ thực hiện dự án:**

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

<sup>3</sup> Đối với dự án có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị đề nghị ghi rõ: Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị, sơ bộ phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phần hạ tầng đô thị mà nhà đầu tư bàn giao cho địa phương, nếu có.

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Vốn góp (Tiến độ, tỷ lệ và phương thức góp vốn - ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		VND	Tương đương USD			

(\*) Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ, .....

- Vốn huy động (dự kiến): .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có)

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)

9. Công nghệ áp dụng (nếu có): .....

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có):

Ghi rõ hình thức ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và căn cứ, điều kiện áp dụng (nếu có).

11. Các điều kiện khác để thực hiện dự án đầu tư (nếu có): .....

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. ....

2. ....

## Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: .....

2. ... (tên các cơ quan, cá nhân, tổ chức kinh tế) có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho ..... (tên nhà đầu tư) và một bản được lưu tại ..... (tên cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư).

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan tham gia thẩm định;
- Cơ quan đăng ký đầu tư;
- UBND địa phương nơi thực hiện dự án;
- Lưu: VT, .....

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CHẤP THUẬN CHỦ**  
**TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

**Mẫu A.II.4****Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư  
đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư***(Khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư, các Điều 44, 45 và 46 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CƠ QUAN CHẤP THUẬN  
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-...

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ  
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

(cấp lần đầu: ngày..... tháng.... năm)

(điều chỉnh lần thứ...: ngày.... tháng.... năm)

**CƠ QUAN CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ***Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của... ;**Căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số.....do.....cấp ngày.....**Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do .....nộp ngày ..... và hồ sơ bổ sung nộp ngày .... (nếu có),**Xét báo cáo thẩm định số ..... ngày..... tháng .....năm..... của .....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư của dự án .....(tên dự án) đã được chấp thuận tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với nhà đầu tư số..... do ..... (tên cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư) chấp thuận ngày.....với nội dung điều chỉnh như sau:

### 1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất:

Nội dung ..... quy định tại Điều ..... Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với nhà đầu tư /Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với nhà đầu tư (nếu có) số..... ngày ..... được điều chỉnh như sau:

"Điều .....: ....."

### 2. Nội dung điều chỉnh thứ hai:

Nội dung ..... quy định tại Điều ..... Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với nhà đầu tư /Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với nhà đầu tư (nếu có) số..... ngày ..... được điều chỉnh như sau:

"Điều .....: ....."

3.....

### Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. ....

2. ....

### Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày .....và là một bộ phận không tách rời của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số .....do .....(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ..... và các Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số ....., điều chỉnh lần thứ..... ngày .... (nếu có).

2. ....(tên cơ quan, tổ chức, cá nhân) có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho ..... (tên nhà đầu tư) và một bản được lưu tại ..... (tên cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư).

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan tham gia thẩm định;
- Cơ quan đăng ký đầu tư;
- UBND địa phương nơi thực hiện dự án;
- Lưu: VT,.....

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN CHẤP THUẬN CHỦ**  
**TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

**Mẫu A.II.5****Quyết định chấp thuận nhà đầu tư***(Khoản 3 Điều 29 Luật Đầu tư, điểm đ khoản 2 và khoản 4 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ  
THẨM QUYỀN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-...

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

(cấp lần đầu: ngày..... tháng.... năm...)

**CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN***Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 21 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của... ;**Căn cứ chấp thuận chủ trương số..... ngày.... tháng... năm.....;**Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do .....nộp ngày ..... và hồ sơ bổ sung nộp ngày .... (nếu có),**Xét báo cáo thẩm định về việc đấu giá / đấu thầu số .... ngày..... tháng .....năm..... của .....***QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp thuận .....(tên Nhà đầu tư) là nhà đầu tư thực hiện dự án .....(tên dự án) đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số.....ngày ..... của ..... (cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư) với nội dung như sau:

**Điều 1. Thông tin về Nhà đầu tư thực hiện dự án**

1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: .....Giới tính: .....



Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....  
 ..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....  
 Điện thoại: .....Fax: .....Email: .....

2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....  
 ....(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:....  
 Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....  
 Địa chỉ trụ sở: .....  
 Điện thoại: .....Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như tại mục 1 và 2 ở trên.

3. Tỷ lệ (dự kiến) về vốn góp của các nhà đầu tư (trong trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên).

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)
		VNĐ	Tương đương USD (nếu có)	

**Điều 2. Thông tin về Dự án đầu tư theo kết quả trúng đấu giá/đấu thầu**

1. Vốn đầu tư của dự án (sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án, nếu có):

- Vốn góp của nhà đầu tư:...(bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....).
- Vốn huy động: ..... (bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ.
- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

2. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:.....

- Vốn góp (Tiến độ, tỷ lệ và phương thức góp vốn - ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		VNĐ	Tương đương USD			

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

(\*): Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ,.....

- Vốn huy động (dự kiến): .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có)

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)

**Điều 3. Thời hạn hoạt động của dự án:** .... năm (được tính từ ngày nhà đầu tư được cấp Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Đối với dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì thời hạn hoạt động của dự án được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất)

**Điều 4.** Quyết định này được cấp cho ..... (tên nhà đầu tư); một bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (trong trường hợp dự án đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư); một bản gửi ..... (tên cơ quan tổ chức đấu giá/tên cơ quan tổ chức đấu thầu) và một bản được lưu tại ..... (tên cơ quan đăng ký đầu tư).

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND địa phương nơi thực hiện dự án;
- Lưu VT,...

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**  
(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

**Mẫu A.II.6****Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư***(Trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án)**(Khoản 6, khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ  
THẨM QUYỀN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-...

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH NHÀ ĐẦU TƯ**

(cấp lần đầu: ngày..... tháng.... năm.....)

(điều chỉnh lần thứ.....: ngày.... tháng....năm.....)

**CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN***Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của...;**Căn cứ chấp thuận chủ trương số..... ngày.... tháng... năm.....;**Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do .....nộp ngày ..... và hồ sơ bổ sung nộp ngày .... (nếu có),**Xét báo cáo thẩm định số ..... ngày..... tháng .....năm..... của .....***QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp thuận điều chỉnh Nhà đầu tư thực hiện Dự án .....(tên dự án) được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh (nếu có) số....., ngày.....do.....(cơ quan nhà nước có thẩm quyền) cấp với các nội dung như sau:

**Điều 1. Nhà đầu tư chuyển nhượng****1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

.....(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên**Điều 2. Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng****1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>3</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....  
 .....(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>4</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai trong tự như tại mục 1 và 2 ở trên.

**Điều 3. Nội dung dự án chuyển nhượng**

**1. Đối với trường hợp chuyển nhượng toàn bộ dự án:** Ghi lại thông tin nội dung dự án tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp (nếu có).

**2. Đối với trường hợp chuyển nhượng một phần dự án:****a. Nội dung dự án chuyển nhượng cho Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng:**

- Tên dự án: .....

- Mục tiêu: .....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Tiến độ: .....

- Địa điểm: .....

- Thời hạn dự án: .....

**b. Nội dung dự án còn lại của Nhà đầu tư chuyển nhượng**

- Tên dự án .....

- Mục tiêu: .....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Tiến độ: .....

- Địa điểm: .....

<sup>4</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

- Thời hạn dự án:.....

**Điều 4.** Quyết định này được cấp cho ..... (tên các nhà đầu tư); một bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (trong trường hợp dự án đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư) và một bản được lưu tại ..... (tên cơ quan đăng ký đầu tư).

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND địa phương nơi thực hiện dự án;
- Lưu VT,...

**THỦ TRƯỞNG  
CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**

*(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)*

**Mẫu A.II.7****Quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư***(Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm)**(Khoản 4 Điều 49 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CƠ QUAN NHÀ NƯỚC  
CÓ THẨM QUYỀN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-...

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH NHÀ ĐẦU TƯ**

(cấp lần đầu: ngày..... tháng..... năm.....)

(điều chỉnh lần thứ.....: ngày..... tháng.....năm.....)

**CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN***Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của...;**Căn cứ chấp thuận chủ trương số..... ngày.... tháng... năm.....;**Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do .....nộp ngày ..... và hồ sơ bổ sung nộp ngày .... (nếu có),**Xét báo cáo thẩm định số ..... ngày..... tháng .....năm..... của .....***QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp thuận điều chỉnh Nhà đầu tư thực hiện Dự án .....(tên dự án) được quy định tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số.....ngày ..... (nếu có) với các nội dung như sau:

**Điều 1. Bên nhận bảo đảm****1. Bên nhận bảo đảm là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Bên nhận bảo đảm là tổ chức tín dụng / tổ chức:**

Tên tổ chức tín dụng /tổ chức: .....

.....(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: ....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng /tổ chức, gồm:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Bên nhận bảo đảm tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên**Điều 2. Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng****1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>3</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.



**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>4</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** thông tin kê khai tương tự như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên

**Điều 3. Nội dung dự án chuyển nhượng**

**1. Đối với trường hợp chuyển nhượng toàn bộ dự án là tài sản bảo đảm:** Ghi lại thông tin nội dung dự án tại các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư (nếu có), Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp (nếu có).

**2. Đối với trường hợp chuyển nhượng một phần dự án là tài sản bảo đảm:****a. Nội dung dự án chuyển nhượng cho Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng:**

- Tên dự án: .....

- Mục tiêu: .....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Tiến độ: .....

- Địa điểm: .....

- Thời hạn dự án: .....

**b. Nội dung dự án còn lại**

- Tên dự án: .....

- Mục tiêu: .....

- Tổng vốn đầu tư .....

- Quy mô dự án: .....

- Tiến độ: .....

- Địa điểm: .....

- Thời hạn dự án: .....

<sup>4</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

**Điều 4.** Quyết định này được cấp cho ..... (tên các nhà đầu tư); một bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (trong trường hợp dự án đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư) và một bản được lưu tại ..... (tên cơ quan đăng ký đầu tư).

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND địa phương nơi thực hiện dự án;
- Lưu VT,...

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**  
*(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)*

**Mẫu A.II.8****Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư***(Trường hợp cấp mới)**(Khoản 1 Điều 38 Luật Đầu tư)*

**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Mã số dự án: .....

Chứng nhận lần đầu: ngày..... tháng..... năm .....

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư.... số ....ngày.....của.... (nếu có);**Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số.... ngày.....của... (nếu có);**Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư số..... ngày..... của..... (nếu có);**Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;**Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Nhà đầu tư/các nhà đầu tư nộp ngày .....và hồ sơ bổ sung (nếu có) nộp ngày .....***TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Chứng nhận nhà đầu tư:

**1. Nhà đầu tư thứ nhất:***a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....  
 Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....  
 ... (Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....  
 Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....  
 Địa chỉ trụ sở: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....  
 Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
 ..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

(Trong trường hợp có từ 05 nhà đầu tư trở lên, cơ quan đăng ký đầu tư có thể lựa chọn ghi danh sách nhà đầu tư trong phụ lục đính kèm).

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư (ghi bằng chữ in hoa): .....
2. Mục tiêu dự án: .....

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
1	(Ngành kinh doanh chính)		
2	.....		

3. Quy mô dự án: .....
4. Địa điểm thực hiện dự án: .....
5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): ..... m<sup>2</sup> hoặc ha

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: ..... (bằng chữ) đồng, tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....), trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án là:.....(bằng chữ) đồng, tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ .....% tổng vốn đầu tư. Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau (ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

TT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
		VND	Tương đương USD			

- Vốn huy động: ..... (bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ,

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

7. Thời hạn hoạt động của dự án: ..... năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án: (ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):

a) Tiến độ góp vốn và dự kiến huy động các nguồn vốn;

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có)

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)

**Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:**

Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ như sau:

**1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi .....

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có): .....

**2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: .....

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có): .....

**3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: .....

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có): .....

**4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế (nếu có)**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: .....

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có): .....

5. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt (nếu có): .....

**Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:**

1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án (nếu có):.....

3.....

**Điều 4.** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành .... (bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản, 01 bản lưu tại:.... (tên cơ quan đăng ký đầu tư) và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  
(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

**Mẫu A.II.9****Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư***(Trường hợp điều chỉnh)**(Các điều thuộc Mục 4 Chương IV Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ<sup>1</sup>**

Mã số dự án: .....

Chứng nhận lần đầu: Ngày .....tháng .....năm .....

Chứng nhận điều chỉnh lần thứ.....: Ngày .....tháng .....năm .....

*Căn cứ Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư.... số ....ngày.....của.... (nếu có);**Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số.... ngày....của... (nếu có);**Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư số..... ngày..... của..... (nếu có);**Căn cứ bản án của Tòa án/quyết định của Trọng tài ..... (nếu có);**Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số .....do ..... cấp ngày .....**Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;**Căn cứ bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và hồ sơ kèm theo do.... nộp ngày .....và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có),***TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Chứng nhận:

Dự án đầu tư .....(tên dự án); mã số dự án....., do ..... (tên cơ quan cấp) cấp ngày ..... tháng ..... năm .....; được đăng ký điều chỉnh ..... (ghi tóm tắt nội dung xin điều chỉnh, VD: tăng vốn đầu tư, thay đổi mục tiêu hoạt động của dự án). (bổ sung cho mẫu QĐ CTCT điều chỉnh)

<sup>1</sup> Áp dụng cả trường hợp điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động dự án đầu tư quy định tại khoản 1 và điểm e khoản 2 Điều 55 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP

**Thông tin về dự án đầu tư sau khi điều chỉnh như sau:****1. Nhà đầu tư:**a) *Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>2</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

b) *Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:*

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

..(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>3</sup> số: ...; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ...

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.***(Trong trường hợp có từ 05 nhà đầu tư trở lên, cơ quan đăng ký đầu tư có thể lựa chọn ghi danh sách nhà đầu tư trong phụ lục đính kèm).*

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:** .....(ghi tên Tổ chức kinh tế), giấy  
tờ pháp lý của tổ chức số:..... do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày .....,  
lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày.....; Mã số thuế:.....

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư: .....

2. Mục tiêu dự án: .....

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.



STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
1	(Ngành kinh doanh chính)		
2	.....		

3. Quy mô dự án: .....

4. Địa điểm thực hiện dự án: .....

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): ..... m<sup>2</sup> hoặc ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: ..... (bằng chữ) đồng, tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....), trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án là:.....(bằng chữ) đồng, tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ .....% tổng vốn đầu tư. Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau (ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư):

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
		VND	Tương đương USD			

- Vốn huy động: ..... (bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ,

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

7. Thời hạn hoạt động của dự án: ..... năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án: (ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):

a) Tiến độ góp vốn và dự kiến huy động các nguồn vốn;

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có)

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)

## Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ như sau:

### 1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi .....

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có): .....

### 2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: .....

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có): .....

**3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: .....

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có): .....

**4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: .....

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi (nếu có): .....

**5. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt (nếu có): .....****Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư/tổ chức kinh tế thực hiện dự án:**

1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án (nếu có):.....

3.....

**Điều 4:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số .....do .....(tên cơ quan) cấp ngày .....**Điều 5.** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành .... (bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản, tổ chức kinh tế thực hiện dự án được cấp 01 bản, 01 bản lưu tại:.... (tên cơ quan đăng ký đầu tư) và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  
 (ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
 và đóng dấu)

**Mẫu A.II.10****Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư***(Trường hợp đổi, cấp lại, hiệu đính)**(Điều 41 và Điều 127 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Mã số dự án: .....

Chứng nhận lần đầu: Ngày .....tháng .....năm .....

Chứng nhận cấp đổi/cấp lại/hiệu đính/điều chỉnh lần thứ ....: Ngày .....tháng ... năm .....

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số .....do ..... cấp ngày .....

Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của .....

Căn cứ bản đề nghị cấp đổi/cấp lại/hiệu đính/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh và hồ sơ kèm theo do.... nộp ngày .....và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có),

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ****Chứng nhận:**

Dự án đầu tư ..... (tên dự án); mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh ....., do ..... (tên cơ quan cấp) cấp ngày ..... được đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; và được đăng ký điều chỉnh<sup>1</sup> ..... (ghi tóm tắt nội dung xin điều chỉnh, Ví dụ: đổi từ Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư, tăng vốn đầu tư, thay đổi mục tiêu hoạt động của dự án).

<sup>1</sup> Áp dụng đối với trường hợp cấp đổi/cấp lại/hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đồng thời điều chỉnh dự án đầu tư

**Thông tin về dự án đầu tư sau khi điều chỉnh như sau:****1. Nhà đầu tư:**a) *Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>2</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

b) *Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:*

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>3</sup> số: ...; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ...

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.**

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:** .....(ghi tên Tổ chức kinh tế), Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức ..... do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ....., lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày.....Mã số thuế:.....

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư (ghi lại toàn bộ nội dung của dự án đầu tư)**

1. Tên dự án đầu tư: .....

2. Mục tiêu dự án: .....

TT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
	(Ngành kinh doanh chính)		
	.....		

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>3</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

3. Quy mô dự án: .....

4. Địa điểm thực hiện dự án: .....

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): ..... m<sup>2</sup> hoặc ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: ..... (bằng chữ) đồng, tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....), trong đó:

-Vốn góp để thực hiện dự án: ..... (bằng chữ) đồng, tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ .....% tổng vốn đầu tư. Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
		VND	Tương đương USD			

**Ghi chú:**

(\*): Phương thức góp vốn: ghi giá trị bằng tiền mặt, máy móc thiết bị, giá trị quyền sử dụng đất, bí quyết công nghệ,.....

b) Vốn huy động: ghi rõ số vốn, phương án huy động (vay từ tổ chức tín dụng/công ty mẹ,...) và tiến độ dự kiến.

c) Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

7. Thời hạn hoạt động của dự án: ..... năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu.

8. Tiến độ thực hiện dự án: (ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01 (hoặc quý I)/2021):

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn;

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành (nếu có)

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)

**Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

Ghi nhận toàn bộ ưu đãi đầu tư (thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế nhập khẩu, miễn giảm tiền thuê đất...), và cơ sở pháp lý, thời điểm áp dụng (nếu có) quy định tại Giấy phép đầu tư, Giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư đã được cấp trước đó.

**Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:**

1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án (*Ghi nhận toàn bộ nội dung các điều kiện đối với dự án quy định tại Giấy phép đầu tư, Giấy phép kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư đã được cấp trước đó*).

3.....

**Điều 4:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế quy định về nội dung dự án đầu tư tại Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư (điều chỉnh)/Giấy phép kinh doanh (điều chỉnh) số ..... do .....(*tên cơ quan cấp*) cấp ngày.....

**Điều 5.** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành .... (*bằng chữ*) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản, 01 bản lưu tại:.... (*tên cơ quan đăng ký đầu tư*) và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG  
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

*(kỳ, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)*

**Mẫu A.II.11****Vấn bản thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư**  
*(Điều 43 Luật Đầu tư)***CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****THỎA THUẬN KÝ QUỸ**  
**BẢO ĐẢM THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**  
Số .....

Ngày..... tháng.....năm.....

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư.... số ....ngày.....của.... (nếu có);

Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số.... ngày.....của... (nếu có);

Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư số..... ngày..... của..... (nếu có);

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số .....do ..... cấp ngày .....(nếu có)

Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do.... nộp ngày .....và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có),

**Các bên:****1. Cơ quan đăng ký đầu tư** (tên cơ quan, địa chỉ trụ sở, số điện thoại, fax, website, người đại diện, chức vụ, ...):.....**2. Nhà đầu tư** (tên nhà đầu tư, địa chỉ trụ sở, số điện thoại, fax, website, người đại diện, chức vụ, ...): ghi từng nhà đầu tư hoặc Tổ chức kinh tế.....**THỎA THUẬN****Điều 1:** Áp dụng biện pháp bảo đảm thực hiện dự án đầu tư đối với dự án .....(tên dự án); mã số dự án/số quyết định chủ trương đầu tư: ..... do ..... (tên cơ quan cấp), cấp ngày .....

Nhà đầu tư thực hiện việc ký quỹ với nội dung như sau:

1. Số tiền ký quỹ:..... (bằng chữ) đồng
2. Thông tin về tài khoản nhận tiền ký quỹ của Cơ quan đăng ký đầu tư:
  - Tên chủ tài khoản/Tên người hưởng (Cơ quan đăng ký đầu tư): .....
  - Số Tài khoản:.....
  - Tên Ngân hàng:.....
  - Địa chỉ của Ngân hàng:.....
3. Thời hạn nộp tiền ký quỹ: trước ngày ....tháng ... năm ....

**Điều 2:** Việc thực hiện ký quỹ và hoàn trả ký quỹ được thực hiện theo quy định tại Điều .....Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

**Điều 3:** Việc bảo lãnh nghĩa vụ ký quỹ được thực hiện theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

**Điều 4:** Thỏa thuận này được lập thành .....(bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản, 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án, 01 bản gửi cho ..... (tên Ngân hàng nhận ký quỹ) và 01 bản lưu tại ... (tên cơ quan đăng ký đầu tư).

**NHÀ ĐẦU TƯ**

**THỦ TRƯỞNG  
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)



**Mẫu A.II.12****Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành***(Khoản 5 Điều 49 Luật Đầu tư)***CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC  
NGOÀI TRONG HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH**

(chứng nhận lần đầu: ngày..... tháng..... năm)

(chứng nhận thay đổi lần thứ...: ngày..... tháng..... năm)

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số .....do ..... cấp ngày .....**Căn cứ.....**Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;**Xét văn bản đề nghị thành lập văn phòng điều hành và hồ sơ kèm theo do..... (tên nhà đầu tư) nộp ngày ..... và hồ sơ bổ sung nộp ngày .... (nếu có),***TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Chứng nhận nhà đầu tư:

**1. Nhà đầu tư:***a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....

Địa chỉ thường trú: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ...; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ..

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**2. Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

Đăng ký thành lập Văn phòng điều hành dự án đầu tư ..... (tên dự án), mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh ..... do ..... (tên cơ quan cấp) cấp ngày..... tháng ..... năm ..... với các nội dung sau:

**Điều 1: Nội dung đăng ký Văn phòng điều hành dự án đầu tư.**

1. Tên văn phòng điều hành: .....

2. Địa chỉ văn phòng: .....

(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số đường hoặc lô..., tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố).

3. Nội dung, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành: .....

4. Thời hạn hoạt động: .....

5. Thông tin người đứng đầu văn phòng điều hành:

Họ tên (ghi họ tên bằng chữ in hoa): .....

Giới tính: ..., Ngày sinh: ....., Quốc tịch: .....

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số.....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

(Trong trường hợp điều chỉnh) Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký (điều chỉnh) hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh số .....do .....(tên cơ quan cấp) cấp ngày .....

**Điều 2:** Giấy chứng nhận thành lập văn phòng điều hành này được lập thành .....(bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG  
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

**Mẫu A.II.13**

**Văn bản quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của  
văn phòng điều hành**  
(Khoản 3 Điều 50 Luật Đầu tư)

**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ***Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ .....**Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số .....do ..... cấp ngày .....**Căn cứ ..... (văn bản, tài liệu là căn cứ trực tiếp để chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư);**Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ..... (ghi tên cơ quan đăng ký đầu tư);**Xét văn bản của ..... (cơ quan có thẩm quyền, nếu có),***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1:** Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh:

- Tên văn phòng điều hành: .....

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh số ....., do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ..... tháng ..... năm ..... và điều chỉnh ngày ..... tháng ..... năm .....

- Lý do chấm dứt hoạt động: .....

**Điều 2:** Nhà đầu tư có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục thanh lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... Quyết định này được lập thành .....(bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG  
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

(kỳ, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

**Mẫu A.II.14****Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư***(Do nhà đầu tư đề xuất)**(Khoản 1 Điều 47 Luật Đầu tư)***CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ***Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số .....do ..... cấp ngày .....*;*Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của .... (ghi tên cơ quan đăng ký đầu tư);**Căn cứ .....(văn bản, tài liệu là căn cứ trực tiếp để ngừng hoạt động của dự án đầu tư);**Xét văn bản thông báo về việc ngừng hoạt động dự án đầu tư ngày....của .....(ghi tên nhà đầu tư).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1:** Ngừng hoạt động của dự án đầu tư:

- Tên dự án: .....

- Mã số dự án/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số ....., do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày .....và điều chỉnh ngày ..... của tổ chức kinh tế thực hiện dự án: .....(tên tổ chức kinh tế), Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức số :.... do.....(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày .....và điều chỉnh ngày.....

- Thời gian ngừng hoạt động (từ ngày.... tháng....năm ....đến ngày..... tháng.... năm....)

**Điều 2:** Đề nghị tổ chức kinh tế thực hiện thông báo cho .... (tên cơ quan đăng ký đầu tư) về việc tiếp tục thực hiện dự án khi hết thời gian ngừng nêu tại Điều 1 và tuân thủ theo quy định của pháp luật khi tiếp tục thực hiện dự án.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... Quyết định này được lập thành .....(bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cơ quan thuế địa phương<sup>1</sup> (nếu có)
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG  
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

---

<sup>1</sup> Trường hợp ngừng hoạt động của dự án đầu tư vì lý do bất khả kháng thì nhà đầu tư được Nhà nước miễn tiền thuế đất, giảm tiền sử dụng đất trong thời gian ngừng hoạt động để khắc phục hậu quả do bất khả kháng gây ra

**Mẫu A.II.15****Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư***(Do cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư)**(Khoản 2 Điều 47 Luật Đầu tư)***CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ***Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số .....do ..... cấp ngày .....**Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ..... (ghi tên cơ quan đăng ký đầu tư);**Căn cứ Biên bản giữa Cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư.... (văn bản, tài liệu là căn cứ trực tiếp để ngừng hoạt động của dự án đầu tư);**Xét văn bản của ..... (cơ quan có thẩm quyền, nếu có),***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1:** Ngừng hoạt động một phần / toàn bộ của dự án đầu tư:

- Tên dự án: .....

- Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số/Quyết định chủ trương đầu tư số ....., do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ..... và điều chỉnh ngày .....

- Tổ chức kinh tế thực hiện dự án: .....(tên tổ chức kinh tế), Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức số:.... do.....(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ..... và điều chỉnh ngày .....

- Phạm vi dự án ngừng hoạt động (một phần hoặc toàn bộ dự án):.....



- Thời gian ngừng hoạt động (từ ngày.... tháng....năm ....đến ngày..... tháng.... năm....).

- Lý do ngừng (ghi rõ lí do theo khoản 2 Điều 47 Luật Đầu tư):.....

**Điều 2:** Nhà đầu tư có trách nhiệm tiếp tục thực hiện dự án khi hết thời gian ngừng nêu tại Điều 1 khi khắc phục được lý do ngừng hoạt động và tuân thủ các theo quy định của pháp luật khi tiếp tục thực hiện dự án.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... Quyết định này được lập thành .....(bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Các cơ quan liên quan (nếu có);
- Lưu: VT,....

**THỦ TRƯỞNG  
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

*(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)*

## Mẫu A.II.16

**Quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư**  
*(Do Thủ tướng Chính phủ quyết định)*  
*(Khoản 3 Điều 47 Luật Đầu tư)*

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số .....do ..... cấp ngày .....*;

*Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ..... (ghi tên cơ quan đăng ký đầu tư);*

*Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số..... ngày .....*;

*Xét văn bản của ..... (cơ quan có thẩm quyền, nếu có),*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ngừng hoạt động một phần / toàn bộ của dự án đầu tư:

- Tên dự án: .....

- Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số/Quyết định chủ trương đầu tư số ....., do .....(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ..... và điều chỉnh ngày..... của ..... (tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số...ngày.... do.....(tên cơ quan) cấp lần đầu ngày .....và điều chỉnh ngày.....

- Phạm vi dự án ngừng hoạt động (một phần hoặc toàn bộ dự án): .....

- Thời gian ngừng hoạt động (từ ngày... tháng...năm ....đến ngày..... tháng.... năm....).

- Lý do ngừng (ghi rõ lý do theo khoản 3 Điều 47 Luật Đầu tư): .....

**Điều 2:** Nhà đầu tư có trách nhiệm tiếp tục thực hiện dự án khi hết thời gian ngừng nêu tại Điều 1 và tuân thủ các theo quy định của pháp luật khi tiếp tục thực hiện dự án.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... Quyết định này được lập thành .....(bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Ngoại giao, Kế hoạch và Đầu tư; Quốc phòng, Công an;
- Bộ ngành liên quan (nếu có);
- UBND cấp tỉnh (nơi có dự án);
- Cơ quan đăng ký đầu tư (nơi có dự án);

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)*

**Mẫu A.II.17****Quyết định chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư**

(Khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư, các khoản 2, 3, 4, 5 Điều 57, khoản 2 Điều 58, Điều 59, Điều 60 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số .....do ..... cấp ngày .....*;

*Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ..... (ghi tên cơ quan đăng ký đầu tư);*

*Căn cứ Biên bản giữa Cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư.....(văn bản, tài liệu là căn cứ trực tiếp để ngừng hoạt động của dự án đầu tư);*

*Căn cứ Quyết định thu hồi đất số.... (nếu có);*

*Xét văn bản của ..... (cơ quan có thẩm quyền, nếu có),*

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1:** Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư:

- Tên dự án: .....

- Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số/Quyết định chủ trương đầu tư số ....., do .....(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ..... và điều chỉnh ngày..... của ..... (tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số....ngày.... do.....(tên cơ quan) cấp lần đầu ngày .....và điều chỉnh ngày.....

- Lý do chấm dứt hoạt động (ghi rõ lý do theo khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư): .....

**Điều 2:** Nhà đầu tư có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục thanh lý dự án đầu tư và thực hiện nghĩa vụ của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... Quyết định này được lập thành .....(bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (nếu có) cũng chấm dứt hiệu lực tại thời điểm Quyết định này có hiệu lực (nếu có).

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  
(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

**Mẫu A.II.18****Quyết định chấm dứt một phần hoạt động của dự án đầu tư***(Khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư và Khoản 6 Điều 57 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ***Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số .....do ..... cấp ngày .....**Căn cứ ..... (văn bản, tài liệu là căn cứ trực tiếp để chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư);**Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ..... (ghi tên cơ quan đăng ký đầu tư);**Xét văn bản của ..... (cơ quan có thẩm quyền, nếu có),***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1:** Chấm dứt một phần hoạt động của dự án đầu tư:

- Tên dự án: .....
- Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư (điều chỉnh)/Giấy phép kinh doanh (điều chỉnh)/Quyết định chủ trương đầu tư số .....ngày ....., do ..... (tên cơ quan) cấp.
- Tổ chức kinh tế thực hiện dự án: .....(tên tổ chức kinh tế) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập số.... do.....(tên cơ quan) cấp lần đầu ngày ....., điều chỉnh lần thứ ..... ngày .....
- Phần dự án bị chấm dứt: .....
- Lý do chấm dứt một phần dự án (ghi rõ lý do theo khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư)

- Phần dự án còn lại tiếp tục hoạt động.....

**Điều 2:** Nhà đầu tư có trách nhiệm chấm dứt một phần hoạt động của dự án và thực hiện nghĩa vụ của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư và điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có) theo quy định.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... Quyết định này được lập thành .....(bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,....

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  
(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

## Mẫu A.II.19

**Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh**

*(Khoản 6 Điều 48 Luật Đầu tư)*

**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ...

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số .....do ..... cấp ngày .....*;

*Căn cứ .....(văn bản, tài liệu là căn cứ trực tiếp để chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư);*

*Căn cứ Quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư số..... do ....cấp ngày.....;*

*Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ..... (ghi tên cơ quan đăng ký đầu tư);*

*Xét văn bản của ..... (cơ quan có thẩm quyền, nếu có),*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh (hoặc các văn bản có giá trị tương đương) (đối với trường hợp doanh nghiệp đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay thế cho nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)

Hoặc

Hủy bỏ nội dung về dự án đầu tư tại Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh (hoặc các văn bản có giá trị tương đương) (đối với doanh nghiệp vẫn hoạt



động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)

- Tên dự án: .....

- Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số/Quyết định chủ trương đầu tư số ....., do .....(tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ..... và điều chỉnh ngày..... của ..... (tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số....ngày.... do.....(tên cơ quan) cấp lần đầu ngày .....và điều chỉnh ngày.....

- Lý do thu hồi/hủy bỏ nội dung dự án đầu tư: .....

**Điều 2:** Nhà đầu tư có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục thanh lý dự án đầu tư và thực hiện nghĩa vụ của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... Quyết định này được lập thành .....(bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT,...

**THỦ TRƯỞNG  
CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

**Mẫu A.II.20****Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài***(Điều 26 Luật Đầu tư, Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/  
THÀNH PHỐ.....  
**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**THÔNG BÁO****Về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài**

Kính gửi: Tên nhà đầu tư

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 21 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BKHĐT ngày.... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;**Xét văn bản đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp do nhà đầu tư (tên nhà đầu tư)..... nộp ngày .....và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có),***Cơ quan đăng ký đầu tư tỉnh/thành phố..... thông báo:**

1. Nhà đầu tư/Các nhà đầu tư sau đây đáp ứng/không đáp ứng điều kiện góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp vào công ty..... (tên công ty nhà đầu tư dự kiến góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số....ngày.... do.....(tên cơ quan) cấp lần đầu ngày .....và điều chỉnh ngày.....

**Nhà đầu tư thứ nhất**

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: ..... Giới tính: .....  
 Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
 .... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....  
 Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....  
 ....(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp:.....  
 Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....  
 Địa chỉ trụ sở: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....  
 Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
 .... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp.....; Nơi cấp: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

2. Giá trị và tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của các nhà đầu tư như sau:

STT	Tên nhà đầu tư nước ngoài	Quốc tịch	Giá trị vốn góp theo vốn điều lệ			Giá trị giao dịch dự kiến của hợp đồng góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp	
			VNĐ	Tương đương USD (nếu có)	Tỷ lệ (%)	VNĐ	Tương đương USD (nếu có)

3. Thông tin về tổ chức kinh tế sau khi nhận góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp (trường hợp đáp ứng điều kiện) như sau:

3.1. Tên tổ chức kinh tế: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

3.2. Mã số doanh nghiệp/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư/ Quyết định thành lập số: ..... do ..... (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày: ....., lần điều chỉnh gần nhất (nếu có) ngày:.....

3.3. Vốn điều lệ (bằng số): ... VNĐ.

3.4. Tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên nhà đầu tư nước ngoài	Quốc tịch	Giá trị vốn góp theo vốn điều lệ		
			VNĐ	Tương đương USD (nếu có)	Tỷ lệ (%)

3.5. Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC (Lấy mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (đối với ngành nghề có mã CPC)

3.6. Một số điều kiện (nếu có):

4. Lý do (đối với trường hợp không đáp ứng điều kiện):

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tên tổ chức kinh tế nhận góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp;
- Phòng đăng ký kinh doanh (nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở);
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  
(kỳ, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)

## Mẫu A.II.21

**Đề nghị đăng tải thông báo trên Cổng thông tin quốc gia về đầu tư**  
(Khoản 1 Điều 58 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

**ĐỀ NGHỊ ĐĂNG TẢI THÔNG BÁO TRÊN CỔNG THÔNG TIN  
QUỐC GIA VỀ ĐẦU TƯ**

(về việc yêu cầu nhà đầu tư liên lạc với Cơ quan đăng ký đầu tư để giải quyết việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư)

Kính gửi: Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Yêu cầu nhà đầu tư .....(tên nhà đầu tư) liên hệ với .....(tên cơ quan đăng ký đầu tư) để giải quyết việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư như sau:

**1. Thông tin về nhà đầu tư****Nhà đầu tư thứ nhất:**

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: ...

Mã số thuế (tại Việt Nam – nếu có):.....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: ...  
Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website (nếu có): ....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

..... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số:.....; ngày cấp:.....; Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có):** ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

## 2. Thông tin về dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư (ghi bằng chữ in hoa): .....

2. Mục tiêu dự án: .....

3. Quy mô dự án: .....

4. Địa điểm thực hiện dự án: .....

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng (nếu có): ..... m<sup>2</sup> hoặc ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: ..... (bằng chữ) đồng, tương đương ..... (bằng chữ) đô la Mỹ (tỷ giá..... ngày..... của.....), trong đó,

- Vốn góp của nhà đầu tư:...(bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ.

- Vốn huy động: ..... (bằng chữ) đồng và tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ, trong đó:

+ Vốn vay từ các tổ chức tín dụng : .....

+ Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác : .....

+ Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn) : .....

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư (nếu có): .....

7. Thời hạn hoạt động của dự án: ..... năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

## 3. Thông tin về tổ chức kinh tế thực hiện dự án

Tên doanh nghiệp: .....

Loại hình doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Ngành nghề kinh doanh: .....

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

Vốn điều lệ của doanh nghiệp: .....

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:**

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Chức danh: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:.....

**4. Thông tin liên hệ của Cơ quan đăng ký đầu tư:**

- Tên cơ quan: .....

- Địa chỉ cơ quan: .....

-Điện thoại:.....Email:.....

*Thông tin về người liên hệ của Cơ quan đăng ký đầu tư:*

- Họ tên: .....

- Chức danh: .....

- Đơn vị công tác: .....

- Điện thoại: ..... Email: .....

*Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày đăng thông báo này, nếu nhà đầu tư không liên lạc với cơ quan đăng ký đầu tư thì việc chấm dứt hoạt động của dự án sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật....*

**5. Văn bản gửi kèm (bản sao):**

- Văn bản gửi nhà đầu tư yêu cầu liên lạc với Cơ quan đăng ký đầu tư;

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư (điều chỉnh)/Giấy phép kinh doanh (điều chỉnh).

- Văn bản khác:

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4

- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG**  
**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  
*(ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu)*

**Mẫu A.II.22****Giấy biên nhận hồ sơ***(Áp dụng chung đối với hoạt động đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài)***TÊN CƠ QUAN NHÀ NƯỚC  
CÓ THẨM QUYỀN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /GBN- .....

....., ngày .... tháng .... năm ...

**GIẤY BIÊN NHẬN****Hồ sơ ....**

Họ và tên người tiếp nhận Hồ sơ:.....

Chức vụ, đơn vị công tác:.....

Đã tiếp nhận hồ sơ của:

Ông (bà): .....Địa chỉ:..... Số điện thoại: .....

Loại hồ sơ: .....

Hồ sơ bao gồm:

1.....

2.....

3.....

.....

.....

.....

**NGƯỜI TIẾP NHẬN****Nơi nhận:**

- .... ;

- Lưu:.....

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh  
và đóng dấu (nếu có))*



### III. Biểu mẫu báo cáo định kỳ của tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư

#### Mẫu A.III.1

#### BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ QUÝ...

(Quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 1, khoản 2, Điều 102 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)

(Tổ chức kinh tế có nhiều dự án thì mỗi dự án báo cáo 1 biểu riêng. Thời hạn báo cáo: trước ngày 10 tháng đầu của quý sau quý báo cáo. Báo cáo chi thực hiện trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư)

#### TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Nơi nhận: Cơ quan đăng ký đầu tư;  
Cơ quan thống kê tại địa phương.

#### Phần A: Thông tin chung về dự án đầu tư

Tên dự án / Tên Hợp đồng BCC		
Mã số dự án/ Số GCNĐT		Ngày cấp:
Cơ quan cấp GCNĐKT:		
Địa điểm dự án:		
Tổng vốn đầu tư đăng ký		
Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án:		
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế		Ngày cấp lần đầu:
Cơ quan cấp Đăng ký kinh doanh		
Địa chỉ:		
Số điện thoại:		Email:

#### Phần B: Tình hình thực hiện dự án đầu tư

Tên chi tiêu	Đơn vị tính	Số liệu thực hiện Quý báo cáo	Số liệu cộng dồn từ đầu năm đến cuối Quý báo cáo	Số liệu cộng dồn từ khi được cấp GCNĐKT đến cuối Quý báo cáo
<b>I. Vốn đầu tư thực hiện</b> ( $I = 1 + 2 + 3$ )	USD			
<b>1. Vốn góp (liệt kê theo từng nhà đầu tư)</b>	USD			
<b>1.1. Nhà đầu tư Việt Nam</b>				
<b>Tên nhà đầu tư thứ nhất</b>	USD			
<b>Mã số thuế nhà đầu tư thứ nhất</b>				
<b>Chia ra:</b>				X
- Bằng tiền	USD			
- Máy móc, thiết bị	USD			
- Tài sản khác	USD			
<b>Tên nhà đầu tư tiếp theo</b>	USD			
<b>Mã số thuế nhà đầu tư tiếp theo</b>				
.....	USD			
<b>1.2. Nhà đầu tư nước ngoài</b>	USD			
<b>Tên nhà đầu tư thứ nhất</b>	USD			
<b>Mã số thuế/số Quyết định thành lập/số hộ chiếu của nhà đầu tư thứ nhất</b>				
<b>Chia ra:</b>				X
- Bằng tiền	USD			
- Máy móc, thiết bị	USD			
- Tài sản khác	USD			
<b>Tên nhà đầu tư tiếp theo</b>				
<b>Mã số thuế/số Quyết định thành lập/số hộ chiếu của nhà đầu tư tiếp theo</b>				
.....				

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu thực hiện Quý báo cáo	Số liệu cộng dồn từ đầu năm đến cuối Quý báo cáo	Số liệu cộng dồn từ khi được cấp GCNĐKĐT đến cuối Quý báo cáo
<b>2. Vốn vay</b>	USD			
Vay trong nước	USD			
Vay từ công ty mẹ ở nước ngoài	USD			
Vay nước ngoài khác	USD			
<b>3. Lợi nhuận tái đầu tư</b>	USD			
<b>II. Doanh thu thuần</b>	USD			
<b>III. Giá trị hàng xuất khẩu</b>	USD			
<b>IV. Giá trị hàng nhập khẩu</b>	USD			
<b>V. Số lao động hiện có đến thời điểm báo</b>	Người			X
1. Lao động Việt Nam	Người		X	
2. Lao động nước ngoài	Người			
<b>VI. Thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà</b>	USD			
<b>VII. Diện tích đất, mặt nước đã sử dụng</b>	m <sup>2</sup>			

**Phần C: Cập nhật khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án (nếu có)**

(Nêu cụ thể khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và hướng giải quyết)

**Ghi chú:**

- Vốn vay = tổng vay trong kỳ trừ số trả nợ trong kỳ (bao gồm cả vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn)
- Đối với các dự án của nhà đầu tư trong nước, dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư bằng Việt Nam đồng thì đơn vị báo cáo là "Triệu VND"
- Không báo cáo vào các ô đánh dấu "X"

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án** (người đại diện theo pháp luật của tổ chức kinh tế, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu nếu có)

## Mẫu A.III.2

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM...

(Quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 1, khoản 3, Điều 102 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)  
(Tổ chức kinh tế có nhiều dự án thì mỗi dự án báo cáo 1 biểu riêng. Thời hạn báo cáo: trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm báo cáo. Báo cáo chỉ thực hiện trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư)

## TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Nơi nhận: Cơ quan đăng ký đầu tư;  
Cơ quan thống kê tại địa phương.

## Phần A: Thông tin chung về dự án đầu tư

Tên dự án / Tên Hợp đồng BCC		Ngày cấp:
Mã số dự án/ Số GCNDT		
Cơ quan cấp GCNĐKĐT:		
Địa điểm dự án:		
Tổng vốn đầu tư đăng ký		
Tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án:		
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế		Ngày cấp lần đầu:
Cơ quan cấp Đăng ký kinh doanh		
Địa chỉ:		
Số điện thoại:		Email:

## Phần B: Tình hình thực hiện dự án đầu tư

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu thực hiện năm báo cáo	Số liệu cộng dồn từ khi được cấp phép đến cuối năm báo cáo
<b>I. Vốn đầu tư thực hiện</b> ( $I = 1 + 2 + 3$ )	USD		
<b>1. Vốn góp (liệt kê theo từng nhà đầu tư)</b>	USD		
<b>1.1. Nhà đầu tư Việt Nam</b>			
Tên nhà đầu tư thứ nhất	USD		
Mã số thuế nhà đầu tư thứ nhất			
<i>Chia ra:</i>			
- Bằng tiền	USD		
- Máy móc, thiết bị	USD		
- Tài sản khác	USD		
Tên nhà đầu tư tiếp theo	USD		
Mã số thuế nhà đầu tư tiếp theo	USD		
.....	USD		
<b>1.2. Nhà đầu tư nước ngoài</b>	USD		
Tên nhà đầu tư thứ nhất	USD		
Mã số thuế/số Quyết định thành lập/số hộ chiếu của nhà đầu tư thứ nhất			
<i>Chia ra:</i>			
- Bằng tiền	USD		
- Máy móc, thiết bị	USD		
- Tài sản khác	USD		
Tên nhà đầu tư tiếp theo			
Mã số thuế/số Quyết định thành lập/số hộ chiếu của nhà đầu tư tiếp theo			
.....			
<b>2. Vốn vay</b>	USD		
Vay trong nước	USD		
Vay từ công ty mẹ ở nước ngoài	USD		
Vay nước ngoài khác	USD		

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu thực hiện năm báo cáo	Số liệu cộng dồn từ khi được cấp phép đến cuối năm báo cáo
3. Lợi nhuận tái đầu tư	USD		
II. Doanh thu thuần	USD		
III. Giá trị hàng xuất khẩu	USD		
IV. Giá trị hàng nhập khẩu	USD		
V. Số lao động hiện có đến thời điểm báo	người		
1. Lao động Việt Nam,	người		
2. Lao động nước ngoài	người		X
VI. Thu nhập bình quân của người lao động 1 tháng	Triệu VNĐ		
VII. Thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà	USD		
VIII. Lợi nhuận sau thuế	USD		
IX. Chi phí đầu tư, nghiên cứu và phát triển	USD		
X. Chi phí đầu tư xử lý và bảo vệ môi trường	USD		
XI. Nguồn gốc công nghệ sử dụng (quốc gia xuất xứ của máy móc, thiết bị chính được sử			

**Phần C: Cập nhật khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án (nếu có)**

(Nêu cụ thể khó khăn, vướng mắc, kiến nghị và hướng giải quyết)

**Ghi chú:**

- Vốn vay = tổng vay trong kỳ trừ số trả nợ trong kỳ (bao gồm cả vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn)
- Đối với các dự án của nhà đầu tư trong nước, dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư bằng Việt Nam đồng thì đơn vị báo cáo là "Triệu VNĐ"
- Không báo cáo vào các ô đánh dấu "X"

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án** (người đại diện theo pháp luật của tổ chức kinh tế, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu nếu có)

**Mẫu A.III.3****BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN HỢP TÁC VỚI NƯỚC NGOÀI TRONG LĨNH VỰC DẦU KHÍ QUÝ...***(Quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 2, Điều 102 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)**(Thời hạn báo cáo: trước ngày 10 tháng đầu của quý sau quý báo cáo)***TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)

Đơn vị tính: USD

TT	Mã số dự án/Số GCNĐT	Ngày cấp	Tên dự án	Địa điểm dự án	Vốn đăng ký	Tỷ lệ góp vốn/Tỷ lệ phân chia	Vốn thực hiện		Doanh thu	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Nộp ngân sách	Lao động (người)		Tình hình hoạt động
							8	9					Người NN	Người VN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
<b>I</b>	<b>Các dự án đầu tư tại Việt Nam</b>														
	<b>Tổng</b>														
<b>II</b>	<b>Các dự án đầu tư ra nước ngoài</b>														
	<b>Tổng</b>														

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Tập đoàn Dầu khí Việt Nam** (người đại diện theo pháp luật của tổ chức kinh tế, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

## Mẫu A.III.4

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN HỢP TÁC VỚI NƯỚC NGOÀI TRONG LĨNH VỰC ĐẦU KHÍ NĂM...

(Quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 102 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)

(Thời hạn báo cáo: trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm báo cáo)

TẬP ĐOÀN ĐẦU KHÍ VIỆT NAM

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu thực hiện năm trước	Số liệu thực hiện năm báo cáo	So cùng kỳ (%)
1	2	3	4	5	6=5/4
<b>I</b>	<b>Các dự án đầu tư tại Việt Nam</b>				
1.1	Số dự án mới	Dự án			
1.2	Vốn đầu tư đăng ký mới	Triệu USD			
1.3	Số lượt dự án điều chỉnh	Lượt dự án			
1.4	Vốn đầu tư điều chỉnh	Triệu USD			
1.5	Vốn thực hiện	Triệu USD			
	<i>Trong đó, từ bên nước ngoài</i>	Triệu USD			
1.6	Doanh thu	Triệu USD			
1.7	Xuất khẩu	Triệu USD			
1.8	Nhập khẩu	Triệu USD			
1.9	Lao động	Người			
1.10	Nộp ngân sách	Triệu USD			
<b>II</b>	<b>Các dự án đầu tư ra nước ngoài</b>				
2.1	Số dự án mới	Dự án			
2.2	Vốn đầu tư đăng ký mới	Triệu USD			
2.3	Số lượt dự án điều chỉnh	Lượt dự án			
2.4	Vốn đầu tư điều chỉnh	Triệu USD			
2.5	Vốn thực hiện	Triệu USD			
	<i>Trong đó, từ bên nước ngoài</i>	Triệu USD			
2.6	Doanh thu	Triệu USD			
2.7	Xuất khẩu	Triệu USD			
2.8	Nhập khẩu	Triệu USD			
2.9	Lao động	Người			
2.10	Nộp ngân sách	Triệu USD			

....., ngày ... tháng ... năm ...

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (người đại diện theo pháp luật của tổ chức kinh tế, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

## IV. Biểu mẫu báo cáo định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư

## Mẫu A.IV.1

## BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI QUÝ...

(Áp dụng đối với cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 1, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP;

Áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 2, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)

(Thời hạn báo cáo: trước ngày 15 của tháng đầu quý sau quý báo cáo đối với cơ quan đăng ký đầu tư cấp tỉnh và cộng thêm 05 ngày làm việc đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ CẤP TỈNH/ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu có)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu quý báo cáo				Số liệu lũy kế từ đầu năm đến quý báo cáo		
			Quý báo cáo năm trước	Quý báo cáo	So cùng kỳ (%)	Dự kiến cả năm	Năm trước	Năm báo cáo	So cùng kỳ (%)
1	2	3	4	5	6 = 5/4	7	8	9	10 = 9/8
<b>I</b>	<b>Tình hình hoạt động</b>								
1.1	Vốn thực hiện	Triệu USD							
	Trong đó, từ nước ngoài	Triệu USD							
1.2	Doanh thu	Triệu USD							
1.3	Xuất khẩu	Triệu USD							
1.4	Nhập khẩu	Triệu USD							
1.5	Lao động	Người							
1.6	Nộp ngân sách	Triệu USD							
<b>II</b>	<b>Tình hình tiếp nhận hồ sơ</b>								
2.1	<b>Hồ sơ dự án cấp mới</b>								
	Số dự án mới	Dự án							
	Vốn đăng ký	Triệu USD							
2.2	<b>Hồ sơ dự án điều chỉnh vốn</b>								
	Số lượt dự án điều chỉnh vốn	Lượt dự án							
	Vốn đăng ký tăng hoặc giảm	Triệu USD							
2.3	<b>Hồ sơ góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp</b>								
	Số lượt góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	Lượt							
	Giá trị góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo vốn điều lệ	Triệu USD							
	Giá trị góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo giá trị giao	Triệu USD							
<b>III</b>	<b>Tình hình cấp đăng ký đầu tư</b>								
2.1	<b>Dự án cấp mới</b>								
	Số dự án mới	Dự án							
	Vốn đăng ký	Triệu USD							

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Số liệu quý báo cáo				Số liệu lũy kế từ đầu năm đến quý báo cáo		
			Quý báo cáo năm trước	Quý báo cáo	So cùng kỳ (%)	Dự kiến cả năm	Năm trước	Năm báo cáo	So cùng kỳ (%)
1	2	3	4	5	6 = 5/4	7	8	9	10 = 9/8
<b>2.2</b>	<b>Dự án điều chỉnh vốn</b>								
	Số lượt dự án điều chỉnh vốn	Lượt dự án							
	Vốn đăng ký tăng hoặc giảm	Triệu USD							
<b>2.3</b>	<b>Góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp</b>								
	Số lượt góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	Lượt							
	Giá trị góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo vốn điều lệ	Triệu USD							
	Giá trị góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo giá trị giao	Triệu USD							
<b>IV</b>	<b>Tình hình ngừng, chấm dứt hoạt động dự án</b>								
<b>4.1</b>	<b>Dự án ngừng hoạt động</b>								
	Số dự án ngừng hoạt động	Dự án							
	Vốn đăng ký của dự án ngừng hoạt động	Triệu USD							
<b>4.2</b>	<b>Dự án chấm dứt hoạt động</b>								
	Số dự án chấm dứt hoạt động	Dự án							
	Vốn đăng ký của dự án chấm dứt hoạt động	Triệu USD							

**Ghi chú:**

Vốn đầu tư điều chỉnh: Ghi trừ đối với trường hợp vốn đăng ký điều chỉnh giảm

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)



**Mẫu A.IV.2****Mẫu báo cáo năm về tình hình đầu tư nước ngoài**

*Áp dụng đối với cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm b, khoản 1, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;*

*Áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2, Điều 72, Luật Đầu tư và khoản 2, Điều 101 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.*

**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ/ỦY  
BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:.....  
V/v báo cáo tình hình đầu tư  
nước ngoài năm...

....., ngày..... tháng... năm.....

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu có).

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP, cơ quan đăng ký đầu tư cấp tỉnh/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo như sau:

I. Đánh giá tình hình đầu năm...

II. Dự kiến kế hoạch thu hút và giải ngân vốn đầu tư năm...

Cơ quan đăng ký đầu tư cấp tỉnh/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xin gửi kèm theo các tài liệu cụ thể sau:

1. Báo cáo tình hình đầu tư nước ngoài năm... (theo mẫu A.IV.3).
2. Danh mục dự án đầu tư đang có nhà đầu tư quan tâm (theo mẫu A.IV.4).

Cơ quan đăng ký đầu tư cấp tỉnh/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kính báo cáo./.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,...

**Mẫu A.IV.3****BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM...**

(Áp dụng đối với cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm b, khoản 1, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP. Áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 2, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)

(Thời hạn báo cáo: trước ngày 10 tháng 4 năm sau năm báo cáo đối với cơ quan đăng ký đầu tư và cộng thêm 05 ngày làm việc đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ CẤP TỈNH/ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu thực hiện năm báo cáo			Dự kiến năm sau	
			Thực hiện năm trước	Thực hiện năm báo cáo	So cùng kỳ (%)	Kế hoạch	So cùng kỳ (%)
1	2	3	4	5	6 = 5/4	7	8 = 7/5
<b>I</b>	<b>Tình hình hoạt động</b>						
1.1	Vốn thực hiện	Triệu USD					
	<i>Trong đó, từ nước ngoài</i>	Triệu USD					
1.2	Doanh thu	Triệu USD					
1.3	Xuất khẩu	Triệu USD					
1.4	Nhập khẩu	Triệu USD					
1.5	Lao động	Người					
1.6	Nộp ngân sách	Triệu USD					
<b>II</b>	<b>Tình hình đăng ký đầu tư</b>						
2.1	<b>Dự án cấp mới</b>						
	Số dự án mới	Dự án					
	Vốn đăng ký	Triệu USD					
2.2	<b>Dự án điều chỉnh vốn</b>						
	Số lượt dự án điều chỉnh vốn	Lượt dự án					
	Vốn đăng ký tăng hoặc giảm	Triệu USD					
2.3	<b>Góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp</b>						

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu thực hiện năm báo cáo			Dự kiến năm sau	
			Thực hiện năm trước	Thực hiện năm báo cáo	So cùng kỳ (%)	Kế hoạch	So cùng kỳ (%)
1	2	3	4	5	6 = 5/4	7	8 = 7/5
	Số lượt góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	Lượt					
	Giá trị góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo vốn điều lệ	Triệu USD					
	Giá trị góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo giá trị giao	Triệu USD					
<b>III</b>	<b>Tình hình ngừng, chậm dứt hoạt động dự án</b>						
<b>4.1</b>	<b>Dự án ngừng hoạt động</b>						
	Số dự án ngừng hoạt động	Dự án					
	Vốn đăng ký của dự án ngừng hoạt động	Triệu USD					
<b>4.2</b>	<b>Dự án chậm dứt hoạt động</b>						
	Số dự án chậm dứt hoạt động	Dự án					
	Vốn đăng ký của dự án chậm dứt hoạt động	Triệu USD					

**Ghi chú:**

Vốn đầu tư điều chỉnh: Ghi trừ đối với trường hợp vốn đăng ký điều chỉnh giảm

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Mẫu A.IV.4****DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐANG CÓ NHÀ ĐẦU TƯ QUAN TÂM**

(Áp dụng đối với cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm b, khoản 1, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP;

Áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 2, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)

(Thời hạn báo cáo: trước ngày 10 tháng 4 năm sau năm báo cáo đối với cơ quan đăng ký đầu tư và cộng thêm 5 ngày làm việc đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ CẤP TỈNH/ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

TT	Tên nhà đầu tư	Nước đăng ký	Tên dự án	Vốn đăng ký dự kiến (USD)	Ngành cấp 1 (theo mục tiêu chính của dự án)	Mục tiêu dự án	Địa điểm	Diện tích đất	Thuộc danh mục dự án thu hút đầu tư			Đề xuất
									Quốc gia	Lĩnh vực	Địa phương	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	<b>Tổng số</b>											

**Chú thích:**

Các dự án liệt kê tại báo cáo này là các dự án nhà đầu tư đã tiếp xúc với cơ quan quản lý đầu tư và có đề xuất tương đối cụ thể

Cột 6 ngành cấp 1 theo quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ

Cột 10, 11, 12 ghi số thứ tự dự án; số và ký hiệu văn bản ban hành danh mục thu hút/kêu gọi đầu tư quốc gia/ngành-lĩnh vực (nông nghiệp, công nghiệp...)/tỉnh-th  
....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Mẫu A.IV.5****BÁO CÁO TÌNH HÌNH CẤP MỚI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ/GIẤY TỜ CÓ GIÁ TRỊ TƯƠNG ĐƯƠNG CHO NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRONG LĨNH VỰC... QUÝ...***(Quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)**(Thời hạn báo cáo: trước ngày 15 tháng đầu của quý sau quý báo cáo)***BỘ TÀI CHÍNH/ BỘ TƯ PHÁP/ BỘ CÔNG THƯƠNG/ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)

TT	Mã số dự án/Số GCNBT/Số Giấy tờ có giá	Ngày cấp	Tên dự án/doanh nghiệp	Vốn đầu tư đăng ký (USD)	Vốn góp (USD)			Ngành cấp 1 (theo mục tiêu chính của dự án)	Mục tiêu	Thời hạn thực hiện dự án	Địa chỉ trụ sở DN/địa điểm dự	Nhà đầu tư nước ngoài			Nhà đầu tư Việt Nam		Ưn đầi đầu tư (nếu có)	Ghi chú
					Trong đó		Tổng					Tên	Địa chỉ	Nước đăng ký	Tên	Địa chỉ		
					Bên VN	Bên NN												
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
	<b>Tổng</b>																	

Chú thích:

Cột 9 ngành cấp 1 theo quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ

....., ngày ... tháng ... năm ...  
**Thủ trưởng đơn vị**  
 (ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

## Mẫu A.IV.7

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH TẠM NGỪNG, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRONG LĨNH VỰC... QUÝ...

(Quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)

(Thời hạn báo cáo: trước ngày 15 tháng đầu của quý sau quý báo cáo)

BỘ TÀI CHÍNH/ BỘ TƯ PHÁP/ BỘ CÔNG THƯƠNG/ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)

TT	Mã số dự án/ Số GCNĐT/ Số Giấy tờ có giá trị tương đương	Ngày cấp	Tên dự án/doanh nghiệp	Vốn đầu tư đăng ký (USD)	Số QĐ/công văn tạm ngừng/chấm dứt	Ngày QĐ/công văn tạm ngừng/chấm dứt	Ghi chú (nguyên nhân tạm ngừng, chấm dứt hoạt động)
1	2	3	4	5	6	7	8
<b>I TẠM NGỪNG HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ</b>							
<b>II CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ</b>							

....., ngày ... tháng ... năm ...

Thủ trưởng đơn vị

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

## Mẫu A.IV.8a

**BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH XUẤT, NHẬP KHẨU CỦA TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ VỐN  
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM...**

*(Quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)  
(Thời hạn báo cáo: trước ngày 31 tháng 5 năm sau năm báo cáo)*

**BỘ TÀI CHÍNH (TỔNG CỤC HẢI QUAN)** Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)

TT	Địa phương	Giá trị xuất khẩu (USD)	Giá trị nhập khẩu (USD)
1	2	3	4
	<b>Tổng</b>		

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Mẫu A.IV.8b****BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU HÀNG HÓA CỦA TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM...**

(Quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)  
(Thời hạn báo cáo: trước ngày 31 tháng 5 năm sau năm báo cáo)

**BỘ TÀI CHÍNH (TỔNG CỤC HẢI QUAN)**
**Nơi nhận:** Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
(Cục Đầu tư nước ngoài)

<b>TT</b>	<b>Mã số thuế của doanh nghiệp</b>	<b>Ngày cấp</b>	<b>Tên doanh nghiệp</b>	<b>Tỉnh/ Thành phố</b>	<b>Xuất khẩu kỳ báo cáo (USD)</b>
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
<b>Tổng</b>					

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Mẫu A.IV.8c****BÁO CÁO TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU HÀNG HÓA CỦA TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM...**

(Quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)  
(Thời hạn báo cáo: trước ngày 31 tháng 5 năm sau năm báo cáo)

**BỘ TÀI CHÍNH (TỔNG CỤC HẢI QUAN)**
**Nơi nhận:** Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
(Cục Đầu tư nước ngoài)

<b>TT</b>	<b>Mã số thuế của doanh nghiệp</b>	<b>Ngày cấp</b>	<b>Tên doanh nghiệp</b>	<b>Tỉnh/ Thành phố</b>	<b>Nhập khẩu kỳ báo cáo (USD)</b>
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
<b>Tổng</b>					

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)



## Mẫu A.IV.9a

**BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ NỢP NGÂN SÁCH CỦA TỔ CHỨC KINH  
TẾ CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM...**

*(Quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)  
(Thời hạn báo cáo: trước ngày 31 tháng 5 năm sau năm báo cáo)*

**BỘ TÀI CHÍNH (TỔNG CỤC THUẾ)**

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)

TT	Địa phương	Nộp ngân sách (triệu VNĐ)			Số doanh nghiệp	
		Thu từ xuất, nhập khẩu	Thu nội địa	Thu từ dầu thô	Lỗ	Lãi
1	2	3	4	5	6	7
	<b>Tổng</b>					

## Mẫu A.IV.9b

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ NỢP NGÂN SÁCH CỦA TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM...***(Quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm a, khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)  
(Thời hạn báo cáo: trước ngày 31 tháng 5 năm sau năm báo cáo)***BỘ TÀI CHÍNH (TỔNG CỤC THUẾ)****Nơi nhận:** Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)

TT	Mã số thuế của doanh nghiệp	Tên doanh nghiệp	Ngày cấp	Địa chỉ	Tỉnh/thành phố	Doanh thu	Lợi nhuận sau thuế	Thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<b>Tổng</b>							

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**

(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

## Mẫu A.IV.10a

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TẠI CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI THEO QUỐC TỊCH NĂM...***(Quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm đ, khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)**(Thời hạn báo cáo: trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm báo cáo)***BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
(CỤC VIỆC LÀM)****Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
(Cục Đầu tư nước ngoài)***Đơn vị: Người*

STT 1	Quốc tịch 2	Tổng số lao động ở thời điểm báo cáo 3
	<b>Tổng số</b>	

*....., ngày ... tháng ... năm ...***Thủ trưởng đơn vị***(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)*

## Mẫu A.IV.10b

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TẠI CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI THEO ĐỊA PHƯƠNG NĂM...***(Quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm đ, khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)**(Thời hạn báo cáo: trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm báo cáo)***BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
(CỤC VIỆC LÀM)****Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
(Cục Đầu tư nước ngoài)***Đơn vị: Người*

STT 1	Địa phương 2	Tổng số lao động ở thời điểm báo cáo 3
	<b>Tổng số</b>	

*....., ngày ... tháng ... năm ...***Thủ trưởng đơn vị***(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

**Mẫu A.IV.11**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TẠI TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC**  
**NGOÀI NƯỚC...**

*(Quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm e, khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)*  
*(Thời hạn báo cáo: trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm báo cáo)*

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài)

TT	Địa phương	Cấp mới giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ		Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ		Gia hạn giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ	
		Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
1	2	3	4	5	6	7	8
	<b>Tổng</b>						

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**  
(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

## Mẫu A.IV.12

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIAO, CHO THUÊ VÀ SỬ DỤNG ĐẤT CỦA TỔ CHỨC KINH TẾ CÓ VỐN  
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM...**

*(Quy định tại khoản 2, Điều 72 Luật Đầu tư và điểm g, khoản 3, Điều 101 Nghị định 31/2021/NĐ-CP)  
(Thời hạn báo cáo: trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm báo cáo)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

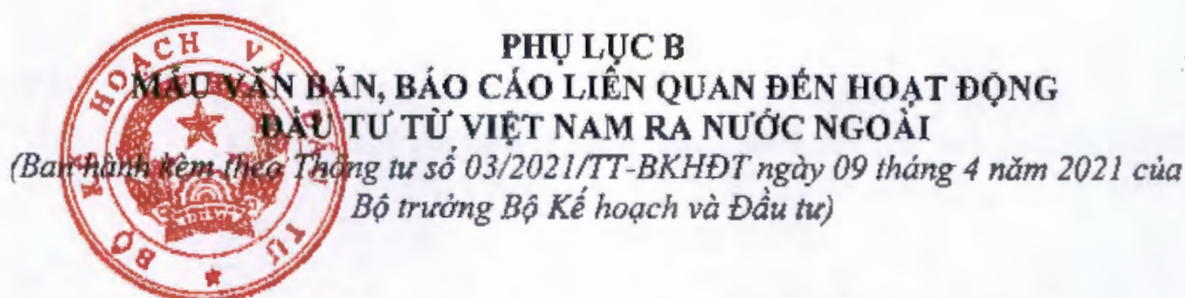
Nơi nhận: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục  
ĐTNN)

TT 1	Chỉ tiêu 2	Tổng số dự án 3	Diện tích đất (ha) 4
<b>I</b>	<b>Giao đất không thu tiền sử dụng đất</b>		
<b>II</b>	<b>Giao đất có thu tiền sử dụng đất</b>		
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>		
	Thông qua đấu giá, đấu thầu		
	Không qua đấu giá, đấu thầu		
<b>2</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>		
	Thông qua đấu giá, đấu thầu		
	Không qua đấu giá, đấu thầu		
<b>III</b>	<b>Cho thuê đất</b>		
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>		
	Thông qua đấu giá, đấu thầu		
	Không qua đấu giá, đấu thầu		
<b>2</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>		
	Thông qua đấu giá, đấu thầu		
	Không qua đấu giá, đấu thầu		
<b>IV</b>	<b>Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất</b>		
	<b>Tổng</b>		

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ danh và đóng dấu)



**PHỤ LỤC B**  
**MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG**  
**ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

**I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư**

**Mẫu B.I.1**

**Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

*(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*

*(Điều 57, Điều 58, Điều 61 Luật Đầu tư và Điều 75, Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư đăng ký đầu tư ra nước ngoài với nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Thông tin của nhà đầu tư Việt Nam thứ nhất:**

**a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số: ...; ngày cấp.....; Cơ quan cấp:...

Mã số thuế: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Địa chỉ liên hệ (trường hợp khác với chỗ ở hiện tại): .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email (nếu có): .....

**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: ...; ngày cấp.....; Cơ quan cấp:...

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương.

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email (nếu có): .....

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ tên: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

Chức danh: .....

... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số: .....; ngày cấp .....; Cơ quan cấp ...

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

[Nhà đầu tư tích [x] chọn kiểu nhà đầu tư phù hợp]

**Doanh nghiệp Nhà nước**

Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu (nếu có): ... Tỷ lệ % vốn nhà nước:...

**Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài**

Tỷ lệ % vốn nước ngoài:...

**Tổ chức kinh tế khác**

**2. Thông tin của nhà đầu tư Việt Nam tiếp theo (nếu có):** Kê khai tương tự thông tin như nhà đầu tư thứ nhất

**3. Đối tác nước ngoài tham gia dự án (nếu có):**

**a. Trường hợp đối tác là cá nhân:**

Họ tên: ..... Quốc tịch: .....

... (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân) số: .....; ngày cấp .....; Cơ quan cấp .....

**b. Trường hợp đối tác là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: .....

... (Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức) số: .....; ngày cấp .....; Cơ quan cấp .....

**Đăng ký đầu tư sang ... (quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư) theo hình thức:**

[Nhà đầu tư tích [x] vào một trong những hình thức đầu tư quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư]

Thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư

Đầu tư theo hình thức Hợp đồng ... (ghi rõ tên loại hợp đồng) ở nước ngoài

Góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế ở nước ngoài để tham gia quản lý tổ chức kinh tế đó

Hình thức đầu tư khác theo quy định của pháp luật quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư: ...

## II. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

**1. Tên dự án: ... (nhà đầu tư tự xác định, trong đó có gắn với mục tiêu hoạt động chính)**

**2. Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: ...** [ghi rõ đối với hình thức đầu tư quy định tại điểm a và c khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư; tên tổ chức kinh tế bằng tiếng Anh, kèm dịch tiếng Việt (nếu có)]

- Tên giao dịch (nếu có): ...

- Địa chỉ trụ sở: ... [ghi đầy đủ địa chỉ trụ sở chính thức hoặc dự kiến ở nước ngoài. Địa chỉ được ghi bằng tiếng Anh, kèm dịch tiếng Việt (nếu có)]

**3. Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư: ...** [chỉ ghi đối với trường hợp hoạt động đầu tư thuộc diện có tài liệu xác nhận địa điểm quy định tại Điều 73 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP]

**4. Mục tiêu và quy mô hoạt động:**

- Mục tiêu chính (nhà đầu tư tự xác định): ...

- Mục tiêu khác (nếu có): ....

- Quy mô dự án (đối với dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư): ... [công suất, diện tích,...]

**5. Vốn đầu tư ra nước ngoài:**

5.1. Tổng vốn đầu tư của dự án tại nước ngoài là ... (bằng chữ) ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư).

Vốn đầu tư ra nước ngoài của (các) nhà đầu tư Việt Nam là ... (bằng chữ) ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... (bằng chữ) đồng Việt Nam, tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ.

(Tỷ giá ... ngày ... của ...)

5.2. Hình thức vốn góp đầu tư ra nước ngoài:

Hình thức vốn	Tiền mặt (1)		Máy móc, thiết bị, hàng hóa (2)		Tài sản khác (ghi rõ) (3)		Tổng (1+2+3)	
	(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)	USD	(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)	USD	(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)	USD	(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)	USD
Đơn vị tính								
(Tên nhà đầu tư 1)								
(Tên nhà đầu tư tiếp theo)								
...								
<b>Tổng cộng</b>								

5.3. Nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài:

[Từng nhà đầu tư giải trình về nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài]

... (ghi rõ tên nhà đầu tư) sử dụng nguồn vốn như sau:

- Vốn chủ sở hữu: .....

- Vốn vay: .....



- Lợi nhuận thu được từ dự án đầu tư ra nước ngoài được giữ lại để thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài: ...

[*- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, nhà đầu tư giải trình và cam kết về việc tuân thủ quy định tại Điều 70 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;*

*- Trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp nhà nước, nhà đầu tư giải trình và cam kết về việc tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp]*

... (ghi rõ tên nhà đầu tư) cam kết về tính hợp pháp của nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài và cam kết tự chịu trách nhiệm về hiệu quả của dự án.

#### 5.4. Nhu cầu sử dụng phần vốn đầu tư ra nước ngoài

[*Không áp dụng với hình thức theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư*]

- **Vốn cố định:** (ghi rõ số tiền cho từng hạng mục dự kiến sử dụng nếu có của dự án. Ví dụ: xây dựng công trình nhà xưởng, kho bãi, máy móc, thiết bị, trang thiết bị văn phòng, chi phí sửa chữa nâng cấp, các tài sản cố định khác)..... đơn vị tính:..... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)

- **Vốn lưu động:** ..... đơn vị tính:..... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)

5.5. Vốn cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay và/hoặc bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay:

Đơn vị tính: ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)

Tên nhà đầu tư	Số tiền	
	Cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay	Bảo lãnh cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay
(Tên nhà đầu tư 1)		
(Tên nhà đầu tư tiếp theo)		
<b>Tổng cộng</b>		

5.6. Vốn đã chuyển ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (có xác nhận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép chuyển): (nếu có)

- Văn bản cho phép của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số ... ngày ...

- Số tài khoản ngoại tệ trước đầu tư<sup>3</sup> ... tại Ngân hàng ...

6. Tiến độ thực hiện hoạt động đầu tư kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước ngoài: Trong thời hạn ... tháng

- Đi vào hoạt động: Trong thời hạn ... tháng

7. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư (nếu có): ...

8. Kiến nghị của nhà đầu tư (nếu có): ...

<sup>3</sup> Khoản 3 Điều 3 của Thông tư số 12/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

### III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

Nhà đầu tư cam kết các nội dung sau đây:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Luật Đầu tư;

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và quy định pháp luật của quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư.

### IV. TÀI LIỆU KÈM THEO

...

*(Nhà đầu tư nộp kèm theo các văn bản theo quy định tại Điều 75 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với trường hợp dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương của Quốc hội/Thủ tướng Chính phủ; hoặc Điều 78 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với các trường hợp còn lại)*

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu nếu có)

**Mẫu B.I.2****Đề xuất dự án đầu tư ra nước ngoài**

*(Áp dụng cho hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài thuộc diện chấp thuận chủ trương)*

*(Điều 57, Điều 58 Luật Đầu tư và Điều 75 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ XUẤT DỰ ÁN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

(Các) nhà đầu tư giải trình về dự án đầu tư ra nước ngoài như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

1. Tên nhà đầu tư Việt Nam thứ nhất: ...

2. Tên nhà đầu tư Việt Nam tiếp theo (nếu có): ...

*[chỉ cần ghi tên, không cần ghi các thông tin khác]*

**II. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

1. Tên dự án: ... *[như ghi tại Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài]*

Hình thức đầu tư ra nước ngoài: ... *[như ghi tại Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài]*

2. Tên tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài: ... *[như ghi tại Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài]*

Địa chỉ trụ sở: ...

3. Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư: ... *[như ghi tại Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài]*

4. Mục tiêu và quy mô hoạt động: *[như ghi tại Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài]*

- Mục tiêu chính: ...

- Mục tiêu khác (nếu có): ...

- Quy mô dự án (đối với dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư): .

5. Vốn đầu tư ra nước ngoài:

5.1. Tổng vốn đầu tư của dự án tại nước ngoài là ... (bằng chữ) ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ.

Vốn đầu tư ra nước ngoài của (các) nhà đầu tư Việt Nam là ... (bằng chữ) ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... (bằng chữ) đồng Việt Nam, tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ, trong đó phần vốn đã chuyển ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài là ... (bằng chữ) ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... (bằng chữ) đồng Việt Nam, tương đương ... (bằng chữ) đô la Mỹ (nếu có).

5.2. Giải trình làm rõ cơ sở xác định quy mô đầu tư của dự án; nội dung đầu tư cụ thể của dự án; phương án huy động vốn đầu tư; cơ cấu nguồn vốn đầu tư; các giai đoạn đầu tư (nếu có).

## 5.3. Nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài:

[*Từng nhà đầu tư giải trình về nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài như sau*]

... (*ghi rõ tên nhà đầu tư*) sử dụng nguồn vốn như sau:

- Vốn chủ sở hữu: ...

- Vốn vay: ...

- Dự kiến nguồn vốn vay (*Vay của tổ chức tín dụng (trong và ngoài nước)...*, giá trị, thời hạn, lãi suất): ...

- Lợi nhuận thu được từ dự án đầu tư ra nước ngoài được giữ lại để thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài: ...

[*- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, nhà đầu tư giải trình về việc tuân thủ quy định tại Điều 70 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;*

*- Trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp nhà nước, nhà đầu tư giải trình về việc tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp]*

5.4. Vốn cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay và/hoặc bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay:

Đơn vị tính: ... (*loại ngoại tệ dùng để đầu tư*)

Tên nhà đầu tư	Số tiền	
	Cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay	Bảo lãnh cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay
(Tên nhà đầu tư 1)		
(Tên nhà đầu tư tiếp theo)		
...		
<b>Tổng cộng</b>		

6. Tiến độ thực hiện hoạt động đầu tư của dự án kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước ngoài: Trong thời hạn ... tháng

- Đi vào hoạt động: Trong thời hạn ... tháng

7. Các giải pháp về cung cấp nguyên, nhiên, vật liệu đáp ứng nhu cầu hoạt động đầu tư ra nước ngoài; trong đó việc cung cấp từ Việt Nam (*nếu có*): ...

Quy trình công nghệ chủ yếu và phương án mua sắm máy móc thiết bị (*nếu có*): ...

8. Đánh giá sự cần thiết phải đầu tư ra nước ngoài: ...

9. Phân tích rủi ro: ...

10. Dự kiến hiệu quả kinh tế và thực hiện nghĩa vụ tài chính:

Đơn vị tính: ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)

	Tên chỉ tiêu	Năm hoạt động thứ 1: (theo năm tài chính)	Năm hoạt động tiếp theo	...	Tổng
1=2+3 +....	Doanh thu				
2	Từ hoạt động/sản phẩm...				
3	Từ hoạt động/sản phẩm...				
...	...				
4	Lợi nhuận trước thuế:				
5	Lợi nhuận sau thuế:				
6=7+8	Lợi nhuận được chia của nhà đầu tư Việt Nam Trong đó:				
7	- Sử dụng đầu tư ở nước ngoài Ghi rõ phần lợi nhuận giữ lại đầu tư ở nước ngoài đã làm thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài				
8	+ Chuyển về Việt Nam				
9	+ Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước Việt Nam (VND)				

11. Đánh giá chung về hiệu quả kinh tế, dự kiến khả năng và thời gian thu hồi vốn đầu tư: ...

**III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Luật Đầu tư.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ  
kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của  
tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi  
rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)

**Mẫu B.I.3**

**Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**  
*(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*  
*(Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 77, Điều 79 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày ... như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

*[Cách ghi: Đề nghị kê khai thông tin mới nhất của Nhà đầu tư]*

**1. Thông tin của nhà đầu tư Việt Nam thứ nhất:**

**a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*<sup>1</sup> số: ... ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ liên hệ (trường hợp khác với chỗ ở hiện tại): .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email *(nếu có)*: .....

**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: .....

... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*<sup>2</sup> số: ..... ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:**

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương.



					đầu tư)		đầu tư)	
(Tên nhà đầu tư 1)								
(Tên nhà đầu tư tiếp theo)								
<b>Tổng cộng</b>								

(ii) Nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài tăng thêm: [Từng nhà đầu tư Việt Nam giải trình về nguồn của phần vốn đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh như sau]

... (ghi rõ tên nhà đầu tư) sử dụng nguồn vốn như sau:

- Vốn chủ sở hữu: ...

- Vốn vay tại Việt Nam chuyển ra nước ngoài: ...

- Lợi nhuận thu được từ dự án đầu tư ra nước ngoài được giữ lại để thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài: ...

[ - Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, nhà đầu tư giải trình về việc tuân thủ quy định tại Điều 70 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;

- Trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp nhà nước, nhà đầu tư giải trình về việc tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp]

... (ghi rõ tên nhà đầu tư) cam kết về tính hợp pháp của nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài và cam kết tự chịu trách nhiệm về hiệu quả của dự án.

(iii) Nhu cầu sử dụng phần vốn đầu tư ra nước ngoài tăng thêm [Không áp dụng với hình thức theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư]

- Vốn cố định: (ghi rõ số tiền cho từng hạng mục dự kiến sử dụng nếu có của dự án. Ví dụ: xây dựng công trình nhà xưởng, kho bãi, máy móc, thiết bị, trang thiết bị văn phòng, chi phí sửa chữa nâng cấp, các tài sản cố định khác)..... đơn vị tính:..... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)

- Vốn lưu động: ..... đơn vị tính:..... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)

(iv) Vốn cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay và/hoặc bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay:

Đơn vị tính: ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)

Tên nhà đầu tư	Số tiền	
	Cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay	Bảo lãnh cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay
(Tên nhà đầu tư 1)		
(Tên nhà đầu tư tiếp theo)		
<b>Tổng cộng</b>		



2. Nội dung điều chỉnh 2 (nếu có): Ghi tương tự nội dung điều chỉnh 1

#### **IV. NỘI DUNG ĐÃ ĐIỀU CHỈNH TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN QUỐC GIA VỀ ĐẦU TƯ (nếu có)**

*[Đối với những nội dung điều chỉnh đã được cập nhật trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo khoản 2 Điều 63 của Luật Đầu tư]*

(Các) nhà đầu tư đã điều chỉnh các nội dung sau:

-... *[ví dụ thông tin về nhà đầu tư, mục tiêu khác...]*

#### **V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Nhà đầu tư cam kết các nội dung sau đây:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Luật Đầu tư;

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và quy định pháp luật của quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư.

#### **VI. TÀI LIỆU KÈM THEO**

*(Nhà đầu tư nộp kèm theo các văn bản quy định tại Điều 77 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với trường hợp dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của Quốc hội/Thủ tướng Chính phủ; hoặc Điều 78 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với các trường hợp còn lại)*

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)

**Mẫu B.I.4**

**Giải trình đề xuất điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**  
*(Áp dụng đối với hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài thuộc diện chấp thuận chủ trương)*

*(Khoản 5, 6 Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẢI TRÌNH ĐỀ XUẤT**  
**ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

(Các) nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* giải trình về đề xuất điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài ... *(tên dự án)* đã được cấp Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ... như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

1. Tên nhà đầu tư Việt Nam thứ nhất: ...
2. Tên nhà đầu tư Việt Nam tiếp theo *(nếu có)*: ...  
*[chỉ cần ghi tên, không cần ghi các thông tin khác]*

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH**

1. Nội dung điều chỉnh 1: *(ví dụ: điều chỉnh thay đổi địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư, thay đổi mục tiêu chính...)*

Nội dung sau khi điều chỉnh: ...

2. Nội dung điều chỉnh 2 *(nếu có)*: Ghi trong tự nội dung điều chỉnh 1

*\* Trong trường hợp có nội dung điều chỉnh tăng vốn, cơ cấu nguồn vốn trong đó có sử dụng vốn vay, nhà đầu tư làm rõ về dự kiến nguồn vốn vay: Vay của tổ chức tín dụng (trong và ngoài nước) ..., giá trị, thời hạn, lãi suất.*

**III. NỘI DUNG ĐÃ ĐIỀU CHỈNH TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN QUỐC GIA VỀ ĐẦU TƯ *(nếu có)***

*[Đối với những nội dung điều chỉnh đã được cập nhật trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo khoản 2 Điều 63 của Luật Đầu tư]*

(Các) Nhà đầu tư đã điều chỉnh các nội dung sau:

-... *[ví dụ thông tin về nhà đầu tư, mục tiêu khác...]*

**IV. ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐIỀU CHỈNH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Đánh giá sự cần thiết phải điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài: ...

Các giải pháp về cung cấp nguyên, nhiên, vật liệu đáp ứng nhu cầu hoạt động đầu tư ra nước ngoài; trong đó việc cung cấp từ Việt Nam *(nếu có)*: ...

Quy trình công nghệ chủ yếu và phương án mua sắm máy móc thiết bị *(nếu có)*: ...

Dự kiến hiệu quả kinh tế và thực hiện nghĩa vụ tài chính sau khi điều chỉnh dự án: ...

Đơn vị: .... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)

STT	Tên chỉ tiêu	Năm thứ 1 sau điều chỉnh: (theo năm tài chính)	Năm tiếp theo sau điều chỉnh	...	Tổng
1=2+3+ ...	Doanh thu				
2	Từ hoạt động/sản phẩm...				
3	Từ hoạt động/sản phẩm...				
...	...				
4	Lợi nhuận trước thuế:				
5	Lợi nhuận sau thuế:				
6=7+8	Lợi nhuận được chia của nhà đầu tư Việt Nam. Trong đó:				
7	+ Sử dụng đầu tư ở nước ngoài Ghi rõ phần lợi nhuận giữ lại đầu tư ở nước ngoài đã làm thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài				
8	+ Chuyển về Việt Nam				
9	+ Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước Việt Nam (VND)				

Đánh giá chung về hiệu quả kinh tế, dự kiến khả năng và thời gian thu hồi vốn đầu tư:

#### V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Luật Đầu tư.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)

**Mẫu B.I.5****Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

*Từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đến thời điểm đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài*

*(Điểm c khoản 3 Điều 63 của Luật Đầu tư)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* báo cáo về tình hình hoạt động của dự án đầu tư tại nước ngoài đến ngày/tháng/năm...*(đến thời điểm đề nghị điều chỉnh Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)* như sau:

**1. Tiến độ thực hiện dự án:**

- Văn bản chấp thuận đầu tư của nước tiếp nhận đầu tư số ... ngày cấp... cơ quan cấp... *(nếu có)*

- ... *[mô tả đầy đủ hoạt động kinh doanh của dự án sau khi đi vào hoạt động chính thức/bắt đầu kinh doanh, so sánh với tiến độ thực hiện dự án trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài]*

**2. Tình hình thực hiện các mục tiêu quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài** *[nêu rõ đã thực hiện các mục tiêu hoạt động nào nếu dự án có nhiều hơn một mục tiêu hoạt động].*

**3. Tình hình thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài**

**3.1. Tài khoản chuyển vốn bằng tiền mặt ra nước ngoài:**

Số tài khoản: ...; Ngân hàng mở tài khoản: ...

**3.2. Vốn đã chuyển ra nước ngoài** *(tính đến thời điểm đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài):* ...

**3.3. Mục đích sử dụng vốn:** *(nêu rõ vốn đã chuyển ra nước ngoài đã được sử dụng như thế nào, nhằm mục đích gì)*

**3.4. Tiền chuyển về Việt Nam** *(lũy kế đến thời điểm đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài), trong đó:*

- Lợi nhuận: ...

- Các khoản tiền khác *(nêu rõ tiền gì, nếu có):* ...

**4. Số lao động Việt Nam đưa ra nước ngoài thực hiện dự án tại thời điểm báo cáo:** ...

5. Các vấn đề khác và đánh giá chung: *[các nội dung khác liên quan đến dự án mà nhà đầu tư muốn mô tả, ví dụ: thực hiện an sinh xã hội ở nước tiếp nhận đầu tư...]*

(Các) nhà đầu tư cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung báo cáo.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)

**Mẫu B.I.6****Văn bản cam kết tự cân đối nguồn ngoại tệ**

*(Áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư có đủ ngoại tệ chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư tại nước ngoài)*

*(Điểm đ khoản 1 Điều 57, khoản 2 Điều 61 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 75, điểm b khoản 1 Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN CAM KẾT TỰ CÂN ĐỐI NGUỒN NGOẠI TỆ**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* cam kết tự cân đối nguồn ngoại tệ chuyển ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư tại nước ngoài với các nội dung như sau:

Tên dự án/Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: ...

Địa chỉ trụ sở: ...

Địa điểm thực hiện dự án: ...

Mục tiêu chính của dự án: ...

Vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư: ... *(bằng chữ)* ... *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*, tương đương ... đô la Mỹ

Nhà đầu tư... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* có ngoại tệ trên tài khoản tại Ngân hàng ... *(ghi rõ tên, tổ chức tín dụng được phép)* với số dư<sup>1</sup> tính đến ngày ... là ... *(bằng chữ)* ... *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)/đô la Mỹ* để thực hiện dự án đầu tư.

*[Gửi kèm theo văn bản của tổ chức tín dụng xác nhận số dư tài khoản ngoại tệ đủ để đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư]*

(Các) nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* cam kết về tính hợp pháp của nguồn ngoại tệ và tính trung thực, chính xác của nội dung kê khai.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)*

<sup>1</sup> Số lượng ngoại tệ bằng hoặc lớn hơn vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư

**Mẫu B.I.7****Văn bản cam kết thu xếp ngoại tệ của tổ chức tín dụng**

*(Áp dụng đối với trường hợp nhà đầu tư không có ngoại tệ chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư tại nước ngoài)*

*(Điểm đ khoản 1 Điều 57, khoản 2 Điều 61 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 75, điểm b khoản 1 Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN CAM KẾT THU XẾP NGOẠI TỆ CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

Theo đề nghị của nhà đầu tư ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) tại văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ..., tổ chức tín dụng ... (ghi rõ tên tổ chức tín dụng được phép) cam kết bán cho nhà đầu tư (trường hợp bán ngoại tệ) và/hoặc cam kết cho nhà đầu tư ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) vay (trường hợp cho vay ngoại tệ) số lượng ngoại tệ ... (bằng chữ) ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)/đô la Mỹ để thực hiện dự án ... (ghi rõ tên dự án/tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài) tại ... (ghi tên quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư) trong trường hợp nhà đầu tư ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) đáp ứng các điều kiện mua hoặc vay ngoại tệ theo quy định của pháp luật.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín  
dụng được phép**

*(ghi rõ họ tên và chức danh, ký, đóng dấu)*

**Mẫu B.I.8****Thông báo về việc xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế**

(Khoản 5 Điều 60 Luật Đầu tư và khoản 3 Điều 75, điểm c khoản 1 Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**TÊN CƠ QUAN THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**THÔNG BÁO**

V/v xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của công ty/tổ chức/cá nhân ...

Căn cứ đề nghị của công ty/tổ chức/cá nhân ... tại văn bản số ... ngày ...;

Căn cứ số liệu về nghĩa vụ thuế của công ty/tổ chức/cá nhân ... do ... (ghi tên cơ quan thuế) theo dõi, quản lý;

... (ghi tên cơ quan thuế) xác nhận công ty/tổ chức/cá nhân ... đã hoàn thành nghĩa vụ thuế (không còn nợ đọng thuế quá hạn) theo kê khai đến ngày... tháng... năm ...;

... (ghi tên cơ quan thuế) thông báo để công ty/tổ chức/cá nhân ... được biết./.

**Nơi nhận:**

- (công ty/tổ chức/cá nhân);
- Lưu...

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN**  
**CỦA CƠ QUAN THUẾ**

(ghi rõ họ tên và chức danh, ký, đóng dấu)



**Mẫu B.I.9****Quyết định đầu tư ra nước ngoài<sup>1</sup>**

*(Áp dụng đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)  
(Khoản 4 Điều 60 Luật Đầu tư, Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**TÊN NHÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH/NGHỊ QUYẾT<sup>2</sup>**

*(V/v đầu tư ra nước ngoài)*

**HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/CHỦ TỊCH CÔNG TY/ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/CHỦ SỞ HỮU/...**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số .../2021/TT-BKHĐT ngày ... tháng ... năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Biên bản họp số ... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/... (ghi rõ tên nhà đầu tư) (nếu có);*

*Căn cứ Điều lệ của ... (ghi rõ tên nhà đầu tư).*

**QUYẾT ĐỊNH/QUYẾT NGHỊ:****Điều 1. Đầu tư ra nước ngoài với các nội dung sau****1. Thông tin hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

Hình thức đầu tư ra nước ngoài: ... *(một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư)*

Tên dự án:...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài *(nếu có)*: ...

Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư *(đối với dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư)*: ...

<sup>1</sup> Đối với nhà đầu tư là cá nhân/hộ kinh doanh, Quyết định đầu tư ra nước ngoài được thay bằng Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài hợp lệ

<sup>2</sup> Nhà đầu tư tự xác định hình thức pháp lý văn bản theo quy định của pháp luật

**2. Mục tiêu và quy mô hoạt động**

Mục tiêu chính: ...

Mục tiêu khác: ...

Quy mô dự án (đối với dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư): ...

**3. Vốn đầu tư ra nước ngoài**

Vốn đầu tư ra nước ngoài của ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) là ..., trong đó:

(i) Hình thức vốn đầu tư ra nước ngoài:

- Tiền mặt: ...
- Máy móc, thiết bị, hàng hóa trị giá: ...
- Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản) trị giá: ...

(ii) Nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài:

- Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư: ...
- Vốn vay (nếu có): ...

(iii) Vốn cho vay và/hoặc bảo lãnh ra nước ngoài:

- Cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay (nếu có): ...
- Bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay (nếu có): ...

[Cách ghi vốn đầu tư: ghi bằng số và bằng chữ, bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư; sau đó, quy đổi sang đô la Mỹ]

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Giao ... (đơn vị, cá nhân) ...

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định/ nghị quyết này có hiệu lực kể từ ...; ... (đơn vị, cá nhân có liên quan) có trách nhiệm thi hành quyết định/ nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- (tổ chức, cá nhân có liên quan);
- Lưu...

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA**

...(tổ chức ra quyết định/ nghị quyết...)  
(ghi rõ họ tên và chức danh, ký, đóng dấu -  
nếu có)

**Mẫu B.I.10****Quyết định điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài<sup>1</sup>**

*(Áp dụng đối với hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*  
*(Khoản 3 Điều 63 Luật Đầu tư, Điều 75 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**TÊN NHÀ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH/NGHỊ QUYẾT<sup>2</sup>***(V/v điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài)***HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/CHỦ TỊCH CÔNG TY/ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/CHỦ SỞ HỮU/...***Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;**Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số .../2021/TT-BKHĐT ngày ... tháng ... năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ Biên bản họp số ... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/... (ghi rõ tên nhà đầu tư) (nếu có);**Căn cứ Điều lệ của ... (ghi rõ tên nhà đầu tư).***QUYẾT ĐỊNH/QUYẾT NGHỊ:****Điều 1: Điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài với các nội dung sau****1. Nội dung điều chỉnh 1:***(Nội dung điều chỉnh<sup>3</sup>) quy định tại Điều ... của Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... cấp lần đầu ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... (nếu có):**“...” (trích dẫn nội dung hiện hành quy định tại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)***Nay điều chỉnh như sau:**

<sup>1</sup> Đối với nhà đầu tư là cá nhân/hộ kinh doanh, Quyết định điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài được thay bằng Bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài hợp lệ

<sup>2</sup> Nhà đầu tư tự xác định hình thức pháp lý văn bản theo quy định của pháp luật

<sup>3</sup> Ví dụ: Vốn đầu tư ra nước ngoài/mục tiêu chính/hình thức đầu tư/...

“...” (ghi rõ nội dung điều chỉnh mới)

Lý do điều chỉnh: ...

2. Nội dung điều chỉnh tiếp theo (nếu có): ghi tương tự theo nội dung điều chỉnh 1

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Giao ... (đơn vị, cá nhân) ...

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định/ng nghị quyết này có hiệu lực kể từ ...; ... (đơn vị, cá nhân có liên quan) có trách nhiệm thi hành quyết định/ng nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- (đơn vị, cá nhân có liên quan);
- Lưu...

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA**  
 ... (tổ chức ra quyết định/ng nghị quyết...)  
 (ghi rõ họ tên và chức danh, ký, đóng  
 dấu - nếu có)

**Mẫu B.I.11****Thông báo thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài***(Điểm a khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****THÔNG BÁO****Thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài**

Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  
 - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;  
 - ... *(ghi rõ tên Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước tiếp nhận đầu tư, nếu có)*

(Các) nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ... thông báo thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài như sau:

- Đã được quốc gia/vùng lãnh thổ ... *(tên quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư)* chấp thuận hoạt động đầu tư tại văn bản số ... ngày ... hoặc được tổ chức kinh tế ... *(tổ chức nhà đầu tư mua cổ phần, phần vốn góp)* chứng nhận sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc các hình thức chấp thuận khác theo quy định của quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư.

- Địa chỉ trụ sở tại quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư: ... *(ghi chi tiết địa chỉ)*.

- Tài khoản vốn đầu tư ra nước ngoài số ... mở tại ... *(tên tổ chức tín dụng được phép tại Việt Nam)*.

- Hoạt động đầu tư được thực hiện từ tháng ... năm ...

*Tài liệu gửi kèm:*

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài;

- Bản sao văn bản chấp thuận đầu tư của quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư/Bản sao văn bản chứng nhận sở hữu cổ phần, văn bản ghi nhận thành viên, cổ đông *(đối với trường hợp góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp)*/Bản sao các văn bản khác có giá trị pháp lý tương đương;

- Bản sao văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài *(nếu có)*;

- Bản sao các tài liệu liên quan khác *(nếu có)*.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)*

**Mẫu B.I.12**

**Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án  
đầu tư ra nước ngoài về Việt Nam**  
(Khoản 2 Điều 68 của Luật Đầu tư)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO****Kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án đầu tư ra nước ngoài về Việt Nam**

Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Các) nhà đầu tư ... (tên nhà đầu tư) đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., thông báo thời hạn chuyển lợi nhuận về Việt Nam như sau:

1. Năm tài chính ... (ghi rõ năm tài chính, ví dụ: 01/01/2020-31/12/2020)

Ngày có báo cáo quyết toán thuế của năm ... (năm tài chính nêu trên): Ngày ...

Lợi nhuận của dự án trong năm ... (năm tài chính nêu trên) như sau:

	Tên chỉ tiêu	Số tiền	
		(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)	USD
1	Lợi nhuận sau thuế được chia của nhà đầu tư Việt Nam		
2	Lợi nhuận của nhà đầu tư Việt Nam đã chuyển về nước		
3 = 1+2	Lợi nhuận còn lại		

2. Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận về Việt Nam:

Nhà đầu tư thông báo kéo dài thời hạn chuyển về Việt Nam số lợi nhuận còn lại: ... (bằng chữ) đô la Mỹ đến ngày ... tháng ... năm ... theo quy định tại khoản 2 Điều 68 của Luật Đầu tư.

Lý do kéo dài thời hạn: ...

Nhà đầu tư cam kết chuyển số lợi nhuận còn lại nêu trên về nước đúng thời hạn quy định và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung kê khai.

*Tài liệu gửi kèm:* Báo cáo quyết toán thuế hoặc văn bản có giá trị pháp lý tương đương của dự án tại nước ngoài cho năm tài chính ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)

**Mẫu B.I.13**

**Thông báo chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư ra nước ngoài cho nhà đầu tư nước ngoài**  
(Điểm d khoản 1 Điều 64 Luật Đầu tư và khoản 5 Điều 87 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****THÔNG BÁO****Chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư ra nước ngoài cho nhà đầu tư nước ngoài**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Nhà đầu tư ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... (nếu có) với nội dung như sau:

Tên dự án/Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: ...

Địa điểm thực hiện: ...

Mục tiêu hoạt động: ...

Vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư: ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ..... đô la Mỹ.

Số tài khoản vốn đầu tư ra nước ngoài ... tại Ngân hàng ...

Vốn đã chuyển ra nước ngoài: ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... đô la Mỹ.

Tiền và giá trị tài sản đã chuyển về nước: ....(loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... đô la Mỹ.

Tiến độ thực hiện hoạt động đầu tư ra nước ngoài: .....

Nhà đầu tư dự kiến thực hiện việc chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư ở nước ngoài cho ..... (tên nhà đầu tư nước ngoài).

Giá trị chuyển nhượng: ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... đô la Mỹ.

Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 87 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, nhà đầu tư ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) xin thông báo để Quý Ngân hàng được biết.

Nhà đầu tư cam kết chuyển toàn bộ các khoản thu được từ hoạt động đầu tư ra nước ngoài về Việt Nam sau khi hoàn thành thủ tục chuyển nhượng, thanh lý dự án và thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Văn bản thỏa thuận về việc chuyển nhượng vốn kèm theo (nếu có).

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ KH&ĐT (Cục ĐTNN).

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)



**Mẫu B.I.14**

**Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**  
(Khoản 2 Điều 64 của Luật Đầu tư, Điều 87 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**

**Chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... (nếu có) như sau:

**I. THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ****a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)<sup>1</sup> số: .....; ngày cấp.....; Cơ quan cấp:...

Mã số thuế: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Địa chỉ liên hệ (trường hợp khác với chỗ ở hiện tại): .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email (nếu có): .....

**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: .....

...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp.....; Cơ quan cấp...

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế: .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email (nếu có): .....

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): .....

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐẾN THỜI ĐIỂM HIỆN NAY**

Vốn lũy kế đã chuyển ra nước ngoài từ khi bắt đầu triển khai dự án đến thời điểm xin chấm dứt dự án: ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... đô la Mỹ.

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương.

Tiền chuyển về Việt Nam (bao gồm vốn, lợi nhuận lũy kế, khoản thu sau thanh lý, ...) thông qua sổ tài khoản ... mở tại ... (tên tổ chức tín dụng) là... (bằng chữ) ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... đô la Mỹ.

Tài sản khác chuyển về Việt Nam: ... (ghi rõ loại tài sản) trị giá ... (loại ngoại tệ dùng để đầu tư), tương đương ... đô la Mỹ.

Đánh giá kết quả dự án (trường hợp không hiệu quả thì nêu rõ lý do): ...

### III. CHẤM DỨT DỰ ÁN

1. Nhà đầu tư đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại điểm ... khoản 1 Điều 64 của Luật Đầu tư.

2. Nhà đầu tư trình bày về các hoạt động đã tiến hành để chấm dứt dự án<sup>3</sup>: ...

### IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

Nhà đầu tư cam kết các nội dung sau:

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và tính chính xác của nội dung hồ sơ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và pháp luật của quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư.

3. Nhà đầu tư cam kết đã hoàn thành thủ tục thanh lý dự án theo đúng quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư và hiện tại không còn vướng mắc phát sinh liên quan đến dự án.

### VI. TÀI LIỆU KÈM THEO

- Bản chính Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và các bản điều chỉnh (nếu có).

- Tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc thanh lý dự án tại nước ngoài.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Tên nhà đầu tư (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ  
kinh doanh/người đại diện theo pháp luật  
của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư  
ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu -  
nếu có)

<sup>3</sup> Ví dụ: Việc thanh lý dự án/giải thể công ty/rút vốn khỏi dự án/thủ tục kết thúc đầu tư ở quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư/việc đưa lao động Việt Nam về nước/...

**Mẫu B.I.15**

**Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**  
*(Mẫu đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*  
*(Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* đã được cấp Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., nay đề nghị cấp lại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài.

**I. THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ** *(ghi thông tin hiện tại của nhà đầu tư)***a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:..... Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*<sup>1</sup> số: .....; ngày cấp.....; Cơ quan cấp:..

Mã số thuế: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Địa chỉ liên hệ (trường hợp khác với chỗ ở hiện tại): .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email *(nếu có)*: .....**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: .....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp.....; Cơ quan cấp...

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế: .....

Điện thoại: .....Fax: .....Email *(nếu có)*: .....

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ tên: ..... Ngày sinh: .....Quốc tịch: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương.

Chức danh:.....

## **II. THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI ĐÃ CẤP**

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... cấp ngày ..., điều chỉnh lần ...  
ngày ... (nếu có)

Tên dự án: ...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: ...

Tình hình hoạt động của dự án đến nay: ...

## **III. ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Nhà đầu tư đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra  
nước ngoài mã số ... ngày ...

Lý do đề nghị cấp lại: ...

## **IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Nhà đầu tư cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp,  
chính xác, trung thực của nội dung Bản đề nghị này.

Tài liệu kèm theo (nếu có): ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh  
doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ  
chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ  
tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)

**Mẫu B.L.16**

**Văn bản đề nghị hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**  
*(Mẫu đề nghị hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*  
*(Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., nay đề nghị hiệu đính nội ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài như sau:

**I. THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ** *(ghi thông tin hiện tại của nhà đầu tư)***a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....  
 ...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*<sup>1</sup> số: ...; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....  
 Mã số thuế: .....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Chỗ ở hiện tại: .....  
 Địa chỉ liên hệ (trường hợp khác với chỗ ở hiện tại): .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email *(nếu có)*: .....

**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: .....  
 ...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*<sup>2</sup> số: .....; ngày cấp: .....; Cơ quan cấp: .....  
 Địa chỉ trụ sở: .....  
 Mã số thuế: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: ..... Email *(nếu có)*: .....  
 Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): .....

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ tên: ..... Ngày sinh: ..... Quốc tịch: .....

<sup>1</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác

<sup>2</sup> Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương.

Chức danh:.....

## **II. THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI ĐÃ CẤP**

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... cấp ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... (nếu có)

Tên dự án: ...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: ...

Tình hình hoạt động của dự án đến nay: ...

## **III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HIỆU ĐÍNH**

(Các) nhà đầu tư đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... cấp ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... (nếu có) như sau:

### **1. Nội dung hiệu đính 1**

- Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài: .....

- Nay đề nghị hiệu đính như sau: .....

- Lý do hiệu đính: .....

### **2. Nội dung hiệu đính tiếp theo (nếu có): ghi tương tự như nội dung hiệu đính 1**

## **IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Nhà đầu tư cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Văn bản đề nghị này.

Tài liệu kèm theo:

- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài có nội dung đề nghị hiệu đính;

- ... (nếu có)

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)

## II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư

### Mẫu B.II.1

Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ  
(Khoản 5 Điều 58 Luật Đầu tư và điểm e khoản 2 Điều 76 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

Hà Nội, ngày..... tháng.... năm...

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài cho Dự án ... của ... (tên nhà đầu tư)

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ ...;

Xét đề nghị cấp/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có);

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản/báo cáo thẩm định số ... ngày ....

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài cho Dự án ... của ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) với các nội dung sau:

1. Nhà đầu tư thực hiện Dự án: (tên, địa chỉ, mã số doanh nghiệp) ...
2. Địa điểm thực hiện Dự án: ...
3. Mục tiêu hoạt động của Dự án: ...
4. Vốn đầu tư ra nước ngoài, nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài (bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư, sau đó quy đổi sang đô la Mỹ): ...
5. Cơ chế, chính sách đặc biệt, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có).
6. Các nội dung khác (nếu có):.....

**Điều 2.** (Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan về đầu tư ra nước ngoài)

**Điều 3.** (Trách nhiệm của nhà đầu tư; tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có))

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. (Thủ trưởng các cơ quan liên quan) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 2, 3, 4);
- Nhà đầu tư;
- Lưu: VT....

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Mẫu B.II.2**

**Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài của  
Thủ tướng Chính phủ**  
(Điểm e khoản 3 Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

Hà Nội, ngày..... tháng.... năm...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài  
cho Dự án ... của ... (tên nhà đầu tư)**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ ...;

Xét đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của ... (tên nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có);

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản/báo cáo thẩm định số ... ngày ...

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1:**

Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài cho Dự án ... của ... (tên nhà đầu tư) với các nội dung sau:

1. Nhà đầu tư thực hiện Dự án (nếu có): ... (ghi tên, địa chỉ, mã số doanh nghiệp)
2. Địa điểm thực hiện Dự án (nếu có): ...
3. Mục tiêu hoạt động của Dự án (nếu có): ...
4. Vốn đầu tư ra nước ngoài, nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài (bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư, sau đó quy đổi sang đô la Mỹ) (nếu có): ...
5. Cơ chế, chính sách đặc biệt, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có): ...

**Điều 2:**

*(Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến đầu tư ra nước ngoài)*

**Điều 3**

*(Trách nhiệm của nhà đầu tư; tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có))*

**Điều 4**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *(Thủ trưởng các cơ quan liên quan)* chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 2, 3, 4);
- Nhà đầu tư);
- Lưu: VT....

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**Mẫu B.II.3****Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài***(Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài – chứng nhận lần đầu)**(Điều 62 Luật Đầu tư)*

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Mã số: .....

Chứng nhận lần đầu ngày ... tháng ... năm ...

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; hoặc Căn cứ Nghị định số .../NĐ-CP ngày ... của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;**Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số .../2021/TT-BKHĐT ngày ... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ (văn bản) số ... ngày ... của Quốc hội/Thủ tướng Chính phủ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài (đối với trường hợp dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài);**Theo đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và các tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có).***BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Chứng nhận nhà/các nhà đầu tư:

1. Thông tin của nhà đầu tư thứ 1: ...;
2. Thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ...;

*(cách ghi: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: Ghi tên; mã số doanh nghiệp, cơ quan cấp; địa chỉ trụ sở; Đối với cá nhân: Ghi tên; ngày sinh, tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư số, ngày cấp, cơ quan cấp, mã số thuế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở hiện tại)**đăng ký đầu tư ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư tại ... (tên quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư).*

**Điều 1:**

Hình thức đầu tư ra nước ngoài: ... (một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và đ khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư)

Tên dự án: ...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài (nếu có): ...

Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư: ... (đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư).

**Điều 2:**

1. Mục tiêu hoạt động

Mục tiêu chính:...

Mục tiêu khác:...

2. Quy mô dự án (đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư) ...

3. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư (nếu có):...

**Điều 3:**

1. Vốn đầu tư ra nước ngoài của (các) nhà đầu tư là ..., trong đó bằng tiền mặt là ..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá ... là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó:

- (Nhà đầu tư thứ nhất) góp ...: trong đó bằng tiền mặt là ..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá ..., là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó vốn cho tổ chức ở nước ngoài vay là .../bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay là ...

- (Nhà đầu tư tiếp theo - nếu có) góp ...

(Cách ghi vốn đầu tư: ghi bằng số và bằng chữ, bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư; sau đó, quy đổi sang đô la Mỹ)

2. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước ngoài: Trong thời hạn ... tháng;

- Đi vào hoạt động: Trong thời hạn ... tháng.

**Điều 4:**

(Các) nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 (gọi tắt là Luật Đầu tư), Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) và các quy định khác của luật pháp Việt Nam trong phạm vi có liên quan đến việc thực hiện đầu tư ra nước ngoài, chịu trách nhiệm về thẩm quyền, hình thức, giá trị pháp lý của quyết định đầu tư ra nước ngoài, tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài.

- Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn nhà nước trong quá trình tiến hành hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các quy định của pháp luật có liên quan (áp dụng đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước).

- Thực hiện việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại Điều 66 của Luật Đầu tư và Điều 82 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Thực hiện chuyển lợi nhuận về nước theo quy định tại Điều 68 của Luật Đầu tư.

- Thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản và thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 73 của Luật Đầu tư và quy định tại Điều 83 của Nghị định 31/2021/NĐ-CP (bao gồm thông báo thực hiện dự án, báo cáo định kỳ quý/năm, báo cáo sau khi có quyết toán thuế tại nước ngoài, báo cáo theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước).

**Điều 5:**

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này được lập thành ...*(bằng chữ)* bản; ... bản chính cấp cho ... *(tên từng nhà đầu tư)*, bản gốc lưu tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính hoặc đăng ký thường trú, cơ quan thuế nơi xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của nhà đầu tư, cơ quan đại diện chủ sở hữu của nhà đầu tư *(nếu có)*.

**BỘ TRƯỞNG**

*(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**Mẫu B.II.4****Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

*(Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính)*

*(Điều 63 của Luật Đầu tư/Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Mã số:.....

Chứng nhận lần đầu ngày ... tháng ... năm ...

Chứng nhận điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính lần thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; hoặc Căn cứ Nghị định số .../NĐ-CP ngày ... của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số .../BKHDĐT-TT ngày ... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ (văn bản) số ... ngày ... của Quốc hội/Thủ tướng Chính phủ về việc chấp thuận chủ trương/điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài (đối với trường hợp dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương/điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài);*

*Căn cứ Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., cấp điều chỉnh lần ... ngày... (nếu có) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của ... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và các tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có).*

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Chứng nhận:

*(Các) nhà đầu tư ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) thực hiện hoạt động đầu tư ... (tên dự án) tại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... (nếu có) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, được đăng ký điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính các nội dung sau:*

*- ... (nội dung điều chỉnh, ví dụ: vốn đầu tư ra nước ngoài và/hoặc mục tiêu hoạt động chính và/hoặc ... - áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*

**Thông tin về hoạt động đầu tư sau khi điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính như sau:**

1. Thông tin của nhà đầu tư thứ 1: ...;
2. Thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ...,

(cách ghi: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: Ghi tên; mã số doanh nghiệp, cơ quan cấp; địa chỉ trụ sở; Đối với cá nhân: Ghi tên; ngày sinh, tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư số, ngày cấp, cơ quan cấp, mã số thuế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở hiện tại)

đăng ký đầu tư ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư tại ... (tên quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư).

**Điều 1:**

Hình thức đầu tư ra nước ngoài: ... (một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư)

Tên dự án: ...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài (nếu có): ...

Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư: ... (đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư).

**Điều 2:**

1. Mục tiêu hoạt động:

Mục tiêu chính:...

Mục tiêu khác:...

2. Quy mô dự án (đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư) ...

3. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư (nếu có):....

**Điều 3:**

1. Vốn đầu tư ra nước ngoài của (các) nhà đầu tư là ..., trong đó bằng tiền mặt là ..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá ... là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó:

- (Nhà đầu tư thứ nhất) góp ...: trong đó bằng tiền mặt là..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá ....., là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó vốn cho tổ chức ở nước ngoài vay là.../bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay là ...

- (Nhà đầu tư tiếp theo) góp ... (nếu có).

(Cách ghi vốn đầu tư: ghi bằng số và bằng chữ, bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư; sau đó, quy đổi sang đô la Mỹ)

2. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước ngoài: Trong thời hạn ... tháng;
- Đi vào hoạt động: Trong thời hạn ... tháng.

**Điều 4:**

(Các) nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (Nghị định 31/2021/NĐ-CP) và các quy định khác của luật pháp Việt Nam trong phạm vi có liên quan đến việc thực hiện đầu tư ra nước ngoài, chịu trách nhiệm về thẩm quyền, hình thức, giá trị pháp lý của quyết định đầu tư ra nước ngoài, tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài.

- Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn nhà nước trong quá trình tiến hành hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các quy định của pháp luật có liên quan (*áp dụng đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước*).

- Thực hiện việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại Điều 66 của Luật Đầu tư và thực hiện chuyển lợi nhuận về nước theo quy định tại Điều 68 của Luật Đầu tư.

- Thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản và thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 73 của Luật Đầu tư và quy định tại Điều 83 của Nghị định 31/2021/NĐ-CP (bao gồm thông báo thực hiện dự án, báo cáo định kỳ quý/năm, báo cáo sau khi có quyết toán thuế tại nước ngoài, báo cáo theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước).

#### **Điều 5:**

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ...

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này không có giá trị xác nhận vốn đầu tư ra nước ngoài đã được thực hiện cũng như không có giá trị xác nhận tính hợp pháp của khoản đầu tư đó (*áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài*).

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này được lập thành ... (*bằng số và bằng chữ*) bản;... bản chính cấp cho ... (*tên từng nhà đầu tư*), bản gốc lưu tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính hoặc đăng ký thường trú, cơ quan thuế nơi xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của nhà đầu tư, cơ quan đại diện chủ sở hữu của nhà đầu tư (*nếu có*).

#### **BỘ TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Mẫu B.II.5**

**Quyết định về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**  
*(Mẫu Quyết định chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài*  
*của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

*(Khoản 3 Điều 64 Luật Đầu tư)*

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ... /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ...**

**BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) kèm hồ sơ nộp ngày ... và các tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày ... cho ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) theo khoản ... Điều 64 của Luật Đầu tư.

**Điều 2.** (Tên nhà đầu tư):

1. Chịu trách nhiệm về việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư ra nước ngoài theo các quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư và chuyển toàn bộ vốn, tài sản hợp pháp về nước theo quy định tại Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 (Luật Đầu tư), Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với người lao động theo quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. *(Tên nhà đầu tư)* có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này được lập thành ... (...) bản; bản chính cấp cho *(nhà đầu tư)*, bản gốc lưu tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính hoặc đăng ký thường trú, cơ quan thuế nơi xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của nhà đầu tư, cơ quan đại diện chủ sở hữu của nhà đầu tư (nếu có).

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: Cục ĐTN.

**BỘ TRƯỞNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**III. Biểu mẫu báo cáo định kỳ của các Bộ, ngành liên quan và nhà đầu tư**

**Mẫu B.III.1**

**Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình hoạt động dự án đầu tư tại nước ngoài**

*(Điểm b khoản 3 Điều 73 của Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ HÀNG QUÝ**

**(Quý.... năm ....)**

*(Số liệu báo cáo tính từ ngày 15 của tháng trước kỳ báo cáo đến ngày 14 của tháng cuối thuộc Quý báo cáo)*

*(Thời hạn thực hiện báo cáo: Trước ngày 20 của tháng cuối thuộc Quý báo cáo)*

**Phần I: Thông tin chung**

Nhà đầu tư thứ nhất	
Mã số thuế	
Địa chỉ	
Số điện thoại	
Nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): Ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất	
báo cáo	Email:

**Phần II: Tình hình thực hiện hoạt động đầu tư**

Tên chỉ tiêu	Vốn đăng ký đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư Việt Nam		Số vốn đã chuyển ra nước ngoài trong Quý báo cáo (không phải lũy kế)		Số tiền đã chuyển về nước trong Quý báo cáo		Số lao động chuyển ra nước ngoài trong Quý báo cáo
	(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)	USD	(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)	USD	(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)	USD	
(Tên nhà đầu tư thứ nhất)							
Chia ra:							X
- Tiền mặt							
- Máy móc, thiết bị							
- Tài sản khác							
(Tên nhà đầu tư tiếp theo)							
...							
<b>Tổng số</b>							

**Phần III: Tiến độ thực hiện hoạt động đầu tư**

Tiến độ thực hiện dự án so với Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài (Nhà đầu tư chọn [x] vào các ô tương ứng)	<b>Trình bày lý do/giải pháp khắc phục</b>
<input type="checkbox"/> Đúng tiến độ	
<input type="checkbox"/> Chậm tiến độ	
<input type="checkbox"/> Khó khăn, vướng mắc	
<input type="checkbox"/> Không có khả năng triển khai	

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có))

**Mẫu B.III.2**

**Báo cáo định kỳ năm tình hình hoạt động dự án đầu tư tại nước ngoài**  
(điểm b khoản 3 Điều 73 của Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**BÁO CÁO ĐỊNH KỶ NĂM**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ TẠI NƯỚC NGOÀI**  
( Năm....)

(Số liệu báo cáo tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo)  
(Thời hạn thực hiện báo cáo: Trước ngày 20 tháng 12 của kỳ báo cáo)

**Phần I: Thông tin nhà đầu tư**

(Tên nhà đầu tư thứ nhất)			
Mã số thuế			
Địa chỉ			
Số điện thoại			
(Tên nhà đầu tư tiếp theo) (nếu có)			
...			
Số điện thoại của người làm báo cáo		Email:	

**Phần II: Thông tin hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

ngoại số	Ngày cấp	(nếu có)
Giấy phép/Văn bản chấp thuận đầu tư của nước tiếp nhận đầu tư hoặc tài liệu tương đương chính minh quyền đầu tư số	Ngày cấp	Cơ quan cấp
Tên dự án/ tổ chức kinh tế ở nước ngoài		
Địa chỉ trụ sở chính tại nước ngoài (ghi chi tiết)		
Số điện thoại	Email:	
Mục tiêu hoạt động chính		

**Phần III: Tình hình thực hiện hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm báo cáo (Tính đến ngày 14/12 của năm báo cáo)			Luỹ kế từ khi cấp GCNĐK DTRNN đến 14/12 của năm báo cáo		
		(Nhà đầu tư thứ nhất)	(Nhà đầu tư tiếp theo - nếu có)	Tổng các nhà đầu tư	(Nhà đầu tư thứ nhất)	(Nhà đầu tư tiếp theo - nếu có)	Tổng các nhà đầu tư
<b>1. Vốn đã chuyển ra nước ngoài</b>							
- Tiền mặt	USD						
- Máy móc, thiết bị, hàng hoá	USD						
- Tài sản khác	USD						
<b>2. Số lao động Việt Nam</b>	Người						
<b>3. Tiền chuyển về nước</b>							
- Lợi nhuận	USD						
- Các khoản khác (ghi rõ, ví dụ: thu hồi vốn góp, vốn cho vay ra nước ngoài, vốn bảo lãnh, ...)	USD						
<b>4. Tiền giữ lại để tái đầu tư</b>	USD						
<b>5. Nghĩa vụ tài chính với Nhà nước (ghi rõ)</b>	USD						

**Phần IV: Dự kiến thực hiện hoạt động đầu tư**

Dự kiến vốn chuyển ra năm tới	(Năm tiếp theo năm báo cáo)		
	(Nhà đầu tư thứ nhất)	(Nhà đầu tư tiếp theo - nếu có)	Tổng các nhà đầu tư
- Tiền mặt			
- Máy móc, thiết bị, hàng hoá			
- Tài sản khác			

## Phần V: Tiến độ thực hiện hoạt động đầu tư

Tiến độ thực hiện dự án so với Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài (Nhà đầu tư chọn [x] vào các ô tương ứng)	Trình bày lý do/giải pháp khắc phục						
<input type="checkbox"/> Đúng tiến độ							
<input type="checkbox"/> Chậm tiến độ							
<input type="checkbox"/> Khó khăn, vướng mắc							
<input type="checkbox"/> Không có khả năng triển khai							

- Tiến độ thực hiện dự án: [mô tả đầy đủ hoạt động kinh doanh của dự án sau khi đi vào hoạt động chính thức/bắt đầu kinh doanh]
- Tình hình thực hiện các mục tiêu quy định trong Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài [nếu rõ đã thực hiện các mục tiêu hoạt động nào nếu dự án có nhiều hơn 1 mục tiêu hoạt động].
- Việc viện sử dụng vốn: [nếu rõ vốn aa chuyển ra nước ngoài aa được sử dụng vào việc gì, có cung mục tiêu hoạt động của dự án không?]
- Các vấn đề khác và đánh giá chung: [các nội dung khác liên quan đến dự án mà nhà đầu tư muốn mô tả, VD: thực hiện an sinh xã hội ở nước tiếp nhận đầu tư...]

..., ngày ... tháng ... năm ...  
**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có))

## Mẫu B.III.3

**Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài cho năm tài chính**  
(Điểm c khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI CHO**  
**NĂM TÀI CHÍNH ...**

- Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
- Bộ Tài chính và ... (cơ quan quản lý thuế tại địa phương)  
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  
- ... (cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp)  
- ... (tên cơ quan đại diện Việt Nam tại nước tiếp nhận đầu tư)

(Các) nhà đầu tư... (ghi rõ tên nhà đầu tư) báo cáo về tình hình hoạt động của dự án đầu tư tại nước ngoài đến ngày... như sau:

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số:....; cấp ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... (nếu có)

Tên dự án/tổ chức kinh tế ở nước ngoài:...

Tài khoản chuyển vốn bằng tiền mặt ra nước ngoài:

Số tài khoản: ...; Ngân hàng mở tài khoản: ...

Đánh giá kết quả đầu tư kinh doanh:

1. Ngày có báo cáo quyết toán thuế/văn bản có giá trị pháp lý tương đương của năm: ...
2. Đánh giá hiệu quả kinh tế và thực hiện nghĩa vụ tài chính:

	<b>Chỉ tiêu</b> <i>Đơn vị tính:.. (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)</i>	<i>(Năm tài chính)</i>	<b>Lũy kế từ năm đi vào hoạt động đến hết (năm tài chính)</b>
1= 2+3 +...	Doanh thu		
2	Từ hoạt động/sản phẩm...		
3	Từ hoạt động/sản phẩm...		
...	...		
4	Lợi nhuận trước thuế:		
5	Lợi nhuận sau thuế:		

	<b>Chỉ tiêu</b> <i>Đơn vị tính:.. (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)</i>	<i>(Năm tài chính)</i>	<b>Lũy kế từ năm đi vào hoạt động đến hết (năm tài chính)</b>
6=7+8	Lợi nhuận được chia của nhà đầu tư Việt Nam Trong đó:		
7	+ Sử dụng đầu tư tiếp ở nước ngoài		
8	+ Chuyển về Việt Nam		
9	+ Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước Việt Nam	<i>(USD/VND)</i>	<i>(USD/VND)</i>
10	Tình hình thu hồi vốn về nước	<i>(USD/VND)</i>	<i>(USD/VND)</i>

3. Giải trình về nghĩa vụ chuyển lợi nhuận về nước, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước Việt Nam [theo các quy định tại Điều 67, 68 Luật Đầu tư]: ...

#### **IV. KIẾN NGHỊ (nếu có)**

#### **V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung báo cáo và tài liệu gửi kèm.

#### **VI. HỒ SƠ KÈM THEO**

- Báo cáo quyết toán thuế/văn bản có giá trị pháp lý tương đương của năm... theo quy định của pháp luật của quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Tên nhà đầu tư** (nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)

**Mẫu B.III.4****Báo cáo tình hình quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư ra nước ngoài của các Bộ, ngành có liên quan***(Điều 99 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*TÊN CƠ QUAN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO****Tình hình quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện quy định tại khoản ... Điều 99 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư, ...*(tên cơ quan)* báo cáo về tình hình quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài như sau:

1. Tình hình xây dựng và ban hành chính sách liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan: ...

2. Tình hình quản lý nhà nước về đầu tư ra nước ngoài thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan: ...

3. Kiểm tra, thanh tra, giám sát theo thẩm quyền đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài thuộc chức năng quản lý của cơ quan: ...

4. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo về hoạt động đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư đối với cơ quan theo quy định pháp luật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực đầu tư ra nước ngoài: *(Bảng tổng hợp số liệu theo chức năng quản lý liên ngành kèm theo, nếu có) ...*

5. Đề xuất, kiến nghị *(nếu có)*: ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN***(ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*





**PHỤ LỤC C**  
**MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN**  
**HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

**I. Mẫu văn bản áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia**  
**Mẫu C.I.1**

**Văn bản đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia hàng năm**  
*(Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**TÊN CƠ QUAN CHỦ TRÌ<sup>1</sup>**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:.....

V/v đề xuất thực hiện chương trình  
xúc tiến đầu tư quốc gia năm...

....., ngày..... tháng... năm.....

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Điều ... Luật Đầu tư, Điều ... Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021, Thông tư số .. /2021/TT-BKHĐT ngày ... quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số.. ngày...., (Tên cơ quan chủ trì) xin báo cáo và đề xuất một số nội dung sau:

*(Trong văn bản phải đề cập các nội dung: đánh giá sơ bộ kết quả hoạt động xúc tiến đầu tư năm trước; điều kiện, xu thế và bối cảnh gắn với tiềm năng của vùng, lãnh thổ; sự cần thiết, tác động, ý nghĩa của các hoạt động đối với liên kết vùng. Từ đó, nêu những lĩnh vực, đối tác cần hướng tới...)*

Do đó, cần phải thực hiện các hoạt động đề xuất... hướng tới... *(đạt mục tiêu, kết hợp ngân sách kèm xã hội hóa...)*.

(Tên cơ quan chủ trì) đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa .... (số lượng) hoạt động xúc tiến đầu tư vào chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia năm .... với tổng kinh phí đề xuất... triệu đồng, trong đó: ...triệu đồng từ nguồn kinh phí của Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia.

(Tên cơ quan chủ trì) xin gửi kèm theo các tài liệu:

1. Biểu tổng hợp đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia;
2. Đề án của từng hoạt động xúc tiến đầu tư;
3. Bảng dự toán kinh phí của từng hoạt động xúc tiến đầu tư đề xuất.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp các hoạt động nêu trên vào chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia năm...../.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

<sup>1</sup> Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

**Mẫu C.1.2****Biểu tổng hợp đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia hàng năm**

(Áp dụng cho hồ sơ đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**TÊN CƠ QUAN CHỦ TRÌ<sup>1</sup>**

....., ngày..... tháng... năm...

**BIỂU TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ QUỐC GIA NĂM .....**

(Kèm theo đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia tại công văn số...ngày... tháng... năm... của ...)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động <sup>2</sup>	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện <sup>3</sup>	Địa điểm tổ chức		Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp	Kinh phí			
					Trong nước	Nước ngoài			Chương trình xúc tiến đầu tư Quốc gia	Ngân sách của Bộ/địa phương	Khác (xã hội hóa)	Tổng kinh phí
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(10)+(11)+(12)
	<b>Tổng số</b>											

Lưu ý: đối với trường hợp điều chỉnh/bổ sung, đánh dấu (\*) ở cột số (1) đối với các hoạt động đã điều chỉnh; dấu (\*\*) đối với các hoạt động bổ sung; và gạch ngang toàn bộ dòng đối với các hoạt động đề nghị hủy bỏ (gạch ngang).

**Người lập biểu**

(Ghi rõ họ tên, đơn vị, ký, điện thoại, email)

<sup>1</sup> Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

<sup>2</sup> Nội dung hoạt động quy định tại Điều 88 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021

<sup>3</sup> Đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư nêu tại Cột: (2)

**Mẫu C.I.3**

**Đề án hoạt động xúc tiến đầu tư thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia**  
*(Áp dụng cho hồ sơ đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia quy định tại*  
*Điểm b, Khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**TÊN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ<sup>1</sup>****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày... tháng... năm.....

**ĐỀ ÁN***(Tên hoạt động xúc tiến đầu tư)**(Loại hoạt động)<sup>2</sup>:.....*Kính gửi: .....<sup>3</sup>*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;**Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;**Căn cứ Thông tư số .../2021/TT-BKHĐT ngày ... tháng ... năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**Căn cứ hướng dẫn xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số....ngày... tháng...năm...*

.....

**1. Sự cần thiết**

- Phù hợp với định hướng thu hút đầu tư, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh của vùng, lãnh thổ;

- Phù hợp với xu hướng và nhu cầu của nhóm đối tác, nhà đầu tư dự kiến xúc tiến đầu tư.

**2. Nội dung hoạt động**

- Thời gian thực hiện;

- Địa điểm (trong nước/nước ngoài);

- Đối tượng dự kiến tham gia;

- Quy mô hoạt động;

<sup>1</sup> Đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư (Cột 5 Mẫu C.I.2)<sup>2</sup> Điền tên hoạt động dự kiến triển khai quy định tại Điều 88 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. Có thể gộp các hoạt động vào cùng một Đề án, nhưng phải đảm bảo từng hoạt động đáp ứng đủ các nội dung nêu trong mẫu Đề án này.<sup>3</sup> Tên cơ quan chủ trì

- Ngành/Lĩnh vực/Địa bàn (tỉnh/vùng/quốc gia) kêu gọi đầu tư;
- Các nội dung chi tiết khác ...

### 3. Phương thức triển khai

- Phương thức tổ chức<sup>4</sup>:
- Đơn vị phối hợp:
- + Tổ chức, cơ quan trong nước;
- + Tổ chức, cơ quan nước ngoài;
- + Doanh nghiệp trong nước, nước ngoài.

### 4. Kế hoạch triển khai và tiến độ thực hiện

STT	Hạng mục công việc	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
1					
....					

### 5. Kinh phí:

Tổng kinh phí (1)<sup>5</sup>: ..... triệu đồng, trong đó:

- Phần sử dụng kinh phí từ chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia (2): .... triệu đồng
- Ngân sách của Bộ, địa phương (3): ..... triệu đồng
- Nguồn khác (xã hội hóa) (4): ..... triệu đồng

### 6. Dự toán kinh phí từ chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia<sup>6</sup> (gửi kèm theo)

### 7. Đánh giá đóng góp của hoạt động xúc tiến đầu tư

*(Dự kiến những đóng góp của hoạt động xúc tiến đầu tư đối với phát triển kinh tế - xã hội của Bộ, ngành, địa phương, vùng)*

Sau khi triển khai hoạt động xúc tiến đầu tư, (Tên đơn vị chủ trì) sẽ có báo cáo kết quả gửi (Tên cơ quan chủ trì) để tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 103 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)

Nơi nhận:

.....

*(Lưu ý: Đối với trường hợp điều chỉnh, đề nghị tạo bảng cho tất cả các nội dung và chia 2 cột thể hiện trước và sau điều chỉnh. Đối với trường hợp bổ sung theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư như quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 92 Nghị định 31/2021/NĐ-CP, đề nghị tạo bảng cho tất cả các nội dung bổ sung, chia 2 cột thể hiện trước và sau điều chỉnh, và để trống cột trước)*

<sup>4</sup> Theo quy định tại Điều 89 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021

<sup>5</sup> Tổng dự toán kinh phí (1) = (2) + (3) + (4)

<sup>6</sup> Dự toán xây dựng theo mẫu C.1.4

**Mẫu C.I.4****Bảng dự toán kinh phí của hoạt động xúc tiến đầu tư đề xuất thuộc  
chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia**

*(Áp dụng cho hồ sơ đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia quy định tại  
điểm b, khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**TÊN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ**

...., ngày... tháng... năm.....

**BẢNG DỰ TOÁN KINH PHÍ TỪ CHƯƠNG TRÌNH  
XÚC TIẾN TƯ QUỐC GIA**

*(Tên hoạt động xúc tiến đầu tư)*

*(Kèm theo Đề án số... ngày... của...)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3)*(4)	(6)
<b>I.</b>						
1						
<b>II</b>						
1						
2						
	<b>Tổng số</b>					
<b>Bảng chữ:</b>						

*Lưu ý: Đối với trường hợp điều chỉnh, đề nghị tạo hai cột thể hiện trước và sau điều chỉnh đối với các nội dung có thay đổi. Đối với trường hợp bổ sung, đề nghị thể hiện nội dung bổ sung từ cột (1) đến (5) và ghi chú là "bổ sung" vào cột (6). Đối với trường hợp hủy bỏ, đề nghị gạch ngang toàn bộ (gạch ngang).*

**Người lập bảng**

*(Ghi rõ họ tên, đơn vị, ký, điện thoại, email)*

**Mẫu C.I.5****Văn bản điều chỉnh chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia**

*(Áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh hoạt động xúc tiến đầu tư thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia quy định tại điểm d, khoản 2 và điểm a, khoản 3 Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**TÊN CƠ QUAN CHỦ TRÌ<sup>1</sup>****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày..... tháng... năm.....

V/v điều chỉnh chương trình xúc  
tiến đầu tư quốc gia năm ...

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số .... ngày .... / .... /20.... về yêu cầu điều chỉnh, bổ sung đối với đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia năm ....<sup>2</sup>, ...(Tên cơ quan chủ trì) gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư các nội dung điều chỉnh/bổ sung như sau:

*(Trong văn bản phải nêu được các nội dung sau: nội dung điều chỉnh; lý do, căn cứ điều chỉnh; tính phù hợp của việc điều chỉnh ....)*

**Phụ lục gửi kèm:**

(i) Biểu tổng hợp đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia sau điều chỉnh/bổ sung (*áp dụng mẫu C.I.2*);

(ii) Đề án của hoạt động xúc tiến đầu tư điều chỉnh/bổ sung (*áp dụng mẫu C.I.3*);

(iii) Bảng dự toán kinh phí cho hoạt động xúc tiến đầu tư điều chỉnh/bổ sung (*áp dụng mẫu C.I.4*).

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp, bổ sung, điều chỉnh đề xuất thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia năm..../.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ***(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)***Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,.....

<sup>1</sup> Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

<sup>2</sup> Trường hợp Chương trình XTĐT quốc gia đã được phê duyệt thì bổ sung thêm căn cứ là Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Mẫu C.I.6****Hợp đồng giao nhiệm vụ thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư  
thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia***(Điểm g, khoản 2, Điều 92 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**HỢP ĐỒNG GIAO NHIỆM VỤ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ QUỐC GIA<sup>1</sup>**

Hợp đồng số:.....

**Tên hoạt động:** .....

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Căn cứ Thông tư số .../2021/TT-BKHĐT ngày ... tháng ... năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
- Căn cứ Quyết định phê duyệt Chương trình XTĐT Quốc gia năm .... của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Căn cứ Đề án số... ngày...

**CHÚNG TÔI GỒM:****1. Bên giao (Bên A):**

- Do Ông/Bà:.....
- Chức vụ:..... làm đại diện.
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:..... Email:.....
- Tài khoản số... tại.....

**2. Bên nhận (Bên B):**

- Do Ông/Bà:.....
- Chức vụ:..... làm đại diện.
- Địa chỉ:.....

<sup>1</sup> Mẫu biểu bao gồm những thông tin cơ bản, các bên có thể thỏa thuận thêm các nội dung khác tùy thuộc vào bối cảnh, nhiệm vụ cụ thể nhưng phải đảm bảo các nội dung phù hợp với quy định của pháp luật.

- Điện thoại:..... Email:.....

- Tài khoản số:.....tại .....

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản sau:

### **Điều 1. Giao và nhận thực hiện nhiệm vụ**

Bên A giao và Bên B nhận Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ .... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (*sau đây gọi tắt là Hợp đồng*), chi tiết nhiệm vụ tại Đề án số ..... ngày .../.../.... (kèm theo).

### **Điều 2. Thời gian thực hiện Hợp đồng**

Thời gian thực hiện Hợp đồng là..... tháng, từ tháng..... năm 20..... đến tháng..... năm 20.....

### **Điều 3. Giá trị hợp đồng**

Tổng kinh phí .....

*Bằng chữ: ....*

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các bên**

#### **1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

a) Cung cấp các thông tin cần thiết, phối hợp, hướng dẫn Bên B trong quá trình triển khai thực hiện Hợp đồng;

b) Kịp thời xem xét, giải quyết theo thẩm quyền, hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị, đề xuất của Bên B về điều chỉnh nội dung chuyên môn, kinh phí và các vấn đề phát sinh khác trong Hợp đồng.

c) Kiểm tra, giám sát, đôn đốc tình hình Bên B thực hiện Hợp đồng;

..... (*Quyền và nghĩa vụ khác do 2 Bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật*)

#### **2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

a) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện theo Đề án;

b) Cam kết thực hiện và bàn giao báo cáo và/hoặc sản phẩm cuối cùng đáp ứng đầy đủ các nội dung đã đề xuất và được phê duyệt;

c) Được quyền tự quyết định và chịu trách nhiệm việc sử dụng phần kinh phí được giao để thực hiện nhiệm vụ;

d) Tổ chức đấu thầu theo quy định hiện hành để lựa chọn các đơn vị có năng lực, chuyên môn, ký hợp đồng trực tiếp cung cấp dịch vụ (*nếu có*);

e) Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin cần thiết để triển khai thực hiện Hợp đồng;

g) Tiếp nhận, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ hiện hành và có hiệu quả;

h) Chấp hành các quy định pháp luật trong quá trình thực hiện Hợp đồng. Tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp đầy đủ thông tin cho các cơ quan quản lý trong việc giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

i) Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện và gửi cho Bên A để tiến hành việc đánh giá, nghiệm thu theo quy định pháp luật;

..... (*Quyền và nghĩa vụ khác do 2 bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật*)



**Điều 5. Nghiệm thu, thanh quyết toán**

*(Điều khoản này bao gồm các nội dung về hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán, thời hạn nộp, tiến độ thanh toán...; Các bên có thể bổ sung nội dung thỏa thuận khác liên quan đến nghiệm thu, thanh quyết toán phù hợp với quy định của pháp luật).*

**Điều 6. Lưu giữ hồ sơ, chứng từ**

Toàn bộ tài liệu, chứng từ gốc liên quan đến việc thực hiện các hoạt động của Hợp đồng này do bên B bảo quản, lưu giữ theo các quy định hiện hành.

Toàn bộ hồ sơ chứng từ gửi về Bên A là bản photocopy có đóng dấu sao y bản chính của đơn vị chủ trì.

**Điều 7. Điều chỉnh và chấm dứt hợp đồng**

*(Các bên thỏa thuận về các trường hợp điều chỉnh, chấm dứt hợp đồng căn cứ theo tình hình thực tế và quy định của pháp luật hiện hành).*

**Điều 8. Trường hợp bất khả kháng**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật làm cho một hoặc hai bên không thể thực hiện được một phần hay toàn bộ nghĩa vụ được quy định tại hợp đồng này, thì Bên bị ảnh hưởng có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Bên kia bằng văn bản, đồng thời tổ chức lập Biên bản đánh giá thiệt hại do sự kiện bất khả kháng gây ra để làm cơ sở xem xét giải quyết.

**Điều 9. Điều khoản thực hiện**

*(Các bên thỏa thuận về các điều khoản thực hiện hợp đồng phù hợp với quy định pháp luật hiện hành).*

**Điều 10: Hiệu lực hợp đồng.**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý Hợp đồng theo luật định.
3. Hợp đồng được lập thành 06 bộ, Bên A giữ 04 bộ, Bên B giữ 02 bộ, các bộ Hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

**BÊN A**

(Bên giao)

*((Chữ ký, ghi rõ họ và tên, chức danh và đóng dấu)*

**BÊN B**

(Bên nhận)

*(Chữ ký, ghi rõ họ và tên, chức danh và đóng dấu)*

**II. Mẫu văn bản áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư  
của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

**Mẫu C.II.1**

**Văn bản dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm**

*(Áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)*

**TÊN BỘ/ỦY BAN NHÂN  
DÂN CẤP TỈNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày .... tháng ..... năm .....

V/v dự kiến chương trình xúc  
tiến đầu tư năm ...

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

**I. Dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư năm .....**

1. Đánh giá sơ bộ hoạt động xúc tiến đầu tư của năm trước
2. Quan điểm, định hướng, mục tiêu của chương trình xúc tiến đầu tư
3. Dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư *(trong đó nêu rõ lý do, sự phù hợp...)*

**II. Tổ chức thực hiện**

**III. Kiến nghị, đề xuất**

Phụ lục gửi kèm

- (i) Biểu tổng hợp dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư năm...*(Mẫu C.II.2)*;
- (ii) Danh mục dự án đầu tư đang có nhà đầu tư quan tâm *(Mẫu A.IV.4)*.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,.....

## Mẫu C.II.2

**Biểu tổng hợp dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm**

(Áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**TÊN BỘ/ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

....., ngày..... tháng... năm...

**BIỂU TỔNG HỢP DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM .....**

(Kèm theo Văn bản dự kiến Chương trình xúc tiến đầu tư năm ... của Bộ/UBND cấp tỉnh... tại công văn số.....ngày..., tháng... năm...)

Đơn vị: chương trình XTĐT

TT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư <sup>1</sup>	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện <sup>2</sup>	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	Tổng số											

Lưu ý: đối với trường hợp điều chỉnh/bổ sung, đánh dấu (\*) ở cột số (1) đối với các hoạt động đã điều chỉnh; dấu (\*\*) đối với các hoạt động bổ sung; và gạch ngang toàn bộ dòng đối với các hoạt động đề nghị hủy bỏ (gạch ngang).

**Người lập biểu**

(Ghi rõ họ tên, đơn vị, ký, điện thoại, email)

<sup>1</sup> Nội dung hoạt động quy định tại Điều 88, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021

<sup>2</sup> Đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Cột 2

**Mẫu C.II.3****Văn bản đề nghị điều chỉnh chương trình xúc tiến đầu tư**

*(Áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại Khoản 3, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)*

**TÊN BỘ/ỦY BAN NHÂN  
DÂN CẤP TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày..... tháng... năm.....

V/v đề nghị điều chỉnh Chương  
trình xúc tiến đầu tư năm .....

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số.... ngày..., Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã phê duyệt chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh năm....tại Quyết định số .... ngày .... / .... / 20.....

Căn cứ tình hình thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư năm... và quy định tại Khoản 3 Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo và xin ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc điều chỉnh/bổ sung Chương trình xúc tiến đầu tư năm... như sau:

*(Trong văn bản phải nêu được các nội dung sau: nội dung điều chỉnh; lý do, căn cứ điều chỉnh; tính phù hợp của việc điều chỉnh ....)*

**Phu lục gửi kèm:**

(i) Quyết định số .... ngày .... / .... / 20..... phê duyệt chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh năm....

(ii) Biểu tổng hợp chương trình xúc tiến đầu tư sau điều chỉnh/ bổ sung (Mẫu C.II.2);

Kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, có ý kiến đề Bộ/Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ sở triển khai tổ chức thực hiện.../.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT,.....

### III. Mẫu văn bản áp dụng đối với các hoạt động xúc tiến đầu tư khác

#### Mẫu C.III.1

Văn bản về phương án xúc tiến đầu tư trong hoạt động đối ngoại cấp cao nhà nước  
(Khoản 1, Điều 94 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**TÊN CƠ QUAN CHỦ TRÌ<sup>1</sup>**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:.....

V/v phương án xúc tiến đầu tư  
trong hoạt động đối ngoại cấp  
cao nhà nước

....., ngày..... tháng... năm.....

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện chỉ đạo của.... tại công văn số.... ngày.., (Tên cơ quan chủ trì) được giao tổ chức thực hiện hoạt động đối ngoại cấp cao nhà nước trong đó có hoạt động xúc tiến đầu tư.

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 94 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, (Tên cơ quan chủ trì) đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến về Phương án xúc tiến đầu tư trong hoạt động đối ngoại cấp cao nhà nước, cụ thể như sau:

1. Tên hoạt động xúc tiến đầu tư
2. Thời gian thực hiện
3. Địa điểm (trong nước/nước ngoài)
4. Thành phần dự kiến tham gia<sup>2</sup>
5. Quy mô hoạt động
6. Lĩnh vực/Địa bàn kêu gọi đầu tư
7. Các hoạt động chính (bao gồm danh mục giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/chấp thuận chủ trương đầu tư/thỏa thuận dự kiến trao/ký kết)
8. Cơ quan, tổ chức phối hợp thực hiện
9. Chương trình dự kiến
10. Phương án tổ chức thực hiện
11. Kinh phí<sup>3</sup>
12. Thông tin liên hệ

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, có ý kiến về các nội dung nêu trên, đề (Tên cơ quan chủ trì) có cơ sở triển khai tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh đóng dấu)

<sup>1</sup> Cơ quan được giao thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư trong hoạt động đối ngoại cấp cao nhà nước

<sup>2</sup> Bộ, ngành, địa phương; đối tượng tổ chức/hiệp hội/doanh nghiệp/cá nhân dự kiến mời tham dự (số lượng, lĩnh vực hoạt động....)

<sup>3</sup> Ngân sách/nguồn xã hội hóa

## Mẫu C.III.2

Văn bản thông báo kế hoạch tổ chức hoạt động xúc tiến hỗn hợp đầu tư,  
thương mại, du lịch, ngoại giao kinh tế

(Khoản 2, Điều 95 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)

TÊN CƠ QUAN CHỦ TRÌ<sup>1</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày..... tháng... năm.....

V/v thông báo kế hoạch tổ chức  
hoạt động xúc tiến hỗn hợp đầu  
tư, thương mại, du lịch, ngoại  
giao kinh tế

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ quy định tại Khoản 2, Điều 95 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, (Tên cơ quan chủ trì) xin thông báo kế hoạch tổ chức các hoạt động xúc tiến hỗn hợp thương mại, du lịch, ngoại giao kinh tế có nội dung liên quan đến xúc tiến đầu tư như sau:

1. Tên hoạt động xúc tiến đầu tư
2. Thời gian thực hiện
3. Địa điểm (trong nước/nước ngoài)
4. Thành phần dự kiến tham gia<sup>2</sup>
5. Quy mô hoạt động
6. Lĩnh vực/Địa bàn kêu gọi đầu tư
7. Các hoạt động chính: (bao gồm danh mục giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/chấp thuận chủ trương đầu tư/thỏa thuận dự kiến trao/ký kết)
8. Cơ quan, tổ chức phối hợp thực hiện
9. Chương trình dự kiến
10. Phương án tổ chức thực hiện
11. Kinh phí<sup>3</sup>
12. Thông tin liên hệ

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, thống nhất để (Tên cơ quan chủ trì) có cơ sở triển khai tổ chức thực hiện... ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

<sup>1</sup> Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

<sup>2</sup> Bộ, ngành, địa phương; đối tượng tổ chức/tiếp hội/doanh nghiệp/cá nhân dự kiến mời tham dự (số lượng, lĩnh vực hoạt động....)

<sup>3</sup> Ngân sách hoặc nguồn xã hội hóa

**Mẫu C.III.3**

**Văn bản thông báo tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư không sử dụng ngân sách nhà nước**  
(Khoản 3, Điều 96 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)

**TÊN ĐƠN VỊ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN<sup>1</sup>**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:.....

V/v thông báo tổ chức hoạt động xúc  
tiến đầu tư

....., ngày..... tháng... năm.....

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư .....

Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 96 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, (Tên đơn vị tổ chức/Cá nhân) xin thông báo kế hoạch tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư như sau:

1. Tên hoạt động xúc tiến đầu tư
2. Mục tiêu
3. Thời gian thực hiện
4. Địa điểm (trong nước/nước ngoài)
5. Thành phần dự kiến tham gia<sup>2</sup>
6. Quy mô hoạt động
7. Lĩnh vực/Địa bàn kêu gọi đầu tư
8. Các hoạt động chính (bao gồm danh mục giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/chấp thuận chủ trương đầu tư/thỏa thuận dự kiến trao/ký kết)
9. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân phối hợp thực hiện
10. Chương trình dự kiến
11. Phương án tổ chức thực hiện
12. Kinh phí

Thông tin đầu mối liên hệ:... (tên người liên hệ, số điện thoại, email)

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA ĐƠN  
VỊ TỔ CHỨC**

(ghi rõ họ tên và chức danh, ký và đóng dấu)/

**CÁ NHÂN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để t/b);
- Lưu: VT,.....

<sup>1</sup> Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư

<sup>2</sup> Bộ, ngành, địa phương; đối tượng tổ chức/hiệp hội/doanh nghiệp/cá nhân dự kiến mời tham dự (số lượng, lĩnh vực hoạt động....)

#### IV. Biểu mẫu báo cáo

##### Mẫu C.IV.1

Văn bản thông báo hoàn thành hoạt động xúc tiến đầu tư không sử dụng ngân sách nhà nước  
(Khoản 3 Điều 96 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)

TÊN ĐƠN VỊ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN<sup>1</sup> CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:.....

V/v thông báo hoàn thành hoạt động xúc  
tiến đầu tư

....., ngày..... tháng... năm.....

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư .....

Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 96 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, (Tên đơn vị tổ chức/Cá nhân) xin thông báo kết quả hoạt động xúc tiến đầu tư đã thông báo tại văn bản số... ngày..... như sau:

1. Tên hoạt động xúc tiến đầu tư
2. Thời gian thực hiện
3. Địa điểm (trong nước/nước ngoài)
4. Thành phần tham gia thực tế
5. Quy mô hoạt động
6. Các hoạt động chính
7. Kinh phí
8. Kết quả đạt được<sup>2</sup>

Thông tin đầu mối liên hệ:... (tên người liên hệ, số điện thoại, email)

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA ĐƠN  
VỊ TỔ CHỨC**

(ghi rõ họ tên và chức danh, ký và đóng dấu)/

**CÁ NHÂN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để t/b);
- Lưu: VT,.....

<sup>1</sup> Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư

<sup>2</sup> Bao gồm danh mục GCNĐKĐT/Chủ trương đầu tư/MOU trao/ký kết (vốn, nhà đầu tư, thời hạn thực hiện...)



**Mẫu C.IV.2**

**Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**  
(Khoản 1 Điều 103, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021)

**TÊN BỘ/ỦY BAN NHÂN  
DÂN CẤP TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày..... tháng... năm.....

V/v báo cáo kết quả thực hiện  
chương trình xúc tiến đầu tư  
năm....

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

**I. Kết quả thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia do Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai**

1. Đánh giá kết quả thực hiện, mức độ hoàn thành theo mục tiêu đề ra<sup>1</sup>
2. Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân

**II. Kết quả thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư năm ..... của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

1. Đánh giá kết quả thực hiện, mức độ hoàn thành theo mục tiêu đề ra của chương trình xúc tiến đầu tư năm....
2. Đánh giá hiệu quả công tác xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư
3. Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân

**III. Kiến nghị, đề xuất**

*Phụ lục gửi kèm*

- (i) Biểu tổng hợp tình hình thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư năm .....
- (ii) Báo cáo tình hình thực hiện các cam kết/thỏa thuận/chủ trương đầu tư;
- (iii) Danh mục dự án đầu tư đang có nhà đầu tư quan tâm (Mẫu A.IV.4).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT,.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

<sup>1</sup> Đánh giá kết quả cho từng hoạt động thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia đã được phê duyệt

**Mẫu C.IV.3**

**Biểu tổng hợp tình hình thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**  
(Khoản 1 Điều 103, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**TÊN BỘ/ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

....., ngày..... tháng... năm.....

**BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư năm ... của Bộ/ Ủy ban nhân dân tỉnh... tại công văn số....ngày..., tháng... năm...)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động <sup>1</sup>	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện <sup>2</sup>	Địa điểm tổ chức		Địa bàn/ vùng/ khu vực kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp	Kinh phí			Kinh phí quyết toán		
					Trong nước	Nước ngoài			Ngân sách của Bộ/địa phương	Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia	Khác (xã hội hóa) (nếu có)	Ngân sách của Bộ/địa phương	Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia	Khác (xã hội hóa) (nếu có)
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
	<b>Tổng</b>													

<sup>1</sup> Nội dung hoạt động quy định tại Điều 88, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021

<sup>2</sup> Đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Cột 2

**Mẫu C.IV.4****Báo cáo tình hình thực hiện các cam kết/thỏa thuận/chủ trương đầu tư của Bộ/ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh***(Khoản 1 Điều 103, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)***TÊN BỘ/ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

....., ngày..... tháng... năm.....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CAM KẾT/THỎA THUẬN ĐẦU TƯ/CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ***(Kèm theo Báo cáo kết quả thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư năm ... của Bộ/ Ủy ban nhân dân tỉnh... tại công văn số....ngày... tháng... năm...)*

TT	Tên dự án	Đối tác <sup>1</sup>	Địa điểm dự án	Ngành/ Lĩnh vực	Quy mô, công suất	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Tình hình thực hiện triển khai <sup>2</sup>
	<b>Tổng</b>						

<sup>1</sup> Tên công ty, nhà đầu tư; quốc gia/vùng lãnh thổ<sup>2</sup> Thời điểm và bối cảnh ký; tình hình triển khai đến nay, kết quả triển khai; khó khăn, vướng mắc; dự kiến kế hoạch triển khai thời gian tới